

SỐ 416

KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐĂNG ĐẠI TẬP HIỀN HỘ

*Hán dịch: Đời Tùy, Tam tạng Xà-na-quật-đa,
người nước Thiên Trúc.*

QUYỂN 1

Phẩm 1: SUY NGHĨ (Phần 1)

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật trú tại tinh xá nơi vườn trúc Ca-lan-đà thuộc thành Vương xá, cùng với chúng đại Tỳ-kheo gồm năm trăm vị đều là A-la-hán đã đoạn các lậu, không còn phiền não, đều được tự tại, tâm hoàn toàn giải thoát, tuệ hoàn toàn giải thoát, điều phục được tất cả, như là rồng chúa, việc cần làm đã làm xong, đầy đủ các hạnh, đã bỏ hết gánh nặng, không thọ sinh vào đời sau, việc làm bình đẳng được lợi ích chân thật, an trụ vào chánh giáo, được đến bờ bên kia, chỉ trừ một mình Trưởng lão A-nan.

Khi ấy, vào sáng sớm, có năm trăm vị Tỳ-kheo đều rời khỏi trụ xứ đến chỗ Đức Thế Tôn, cung kính chắp tay, đảnh lễ sát chân Phật, rồi lui qua ngòai một bên.

Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên ở thành Xá-vệ, sau khi an cư cũng cùng với năm trăm Tỳ-kheo lần lượt đi qua thành ấp, xóm làng đến thành Vương xá, vào tinh xá nơi vườn

trúc Ca-lan-đà, đến chỗ Đức Thế Tôn cung kính chấp tay, đánh lễ sát chân Phật, rồi lui qua ngồi một bên.

Lúc này, Đức Thế Tôn dùng oai lực của thần thông phóng ra ánh sáng lớn làm cho tất cả các vị Tỳ-kheo có ở trong nước, thành ấp, xóm làng đều phải đi đến thành lớn Vương xá, vào tinh xá nơi vườn trúc Ca-lan-đà, đến chỗ Đức Thế Tôn cung kính chấp tay, đánh lễ sát chân Phật, rồi lui qua ngồi một bên.

Khi đó, ở tinh xá nơi vườn trúc Ca-lan-đà, có hàng trăm ngàn các Tỳ-kheo nương theo oai lực từ ánh sáng của Phật cũng đã tập hợp đến chỗ Đức Thế Tôn, cung kính chấp tay, đánh lễ sát chân Phật, rồi lui qua ngồi một bên.

Lại có Tỳ-kheo-ni Ma-ha Ba-xà-ba-đề cũng nương theo oai lực của Đức Thế Tôn cùng với hai vạn Tỳ-kheo-ni tập hợp đến tinh xá nơi vườn trúc Ca-lan-đà, tới chỗ Đức Thế Tôn cung kính chấp tay, đánh lễ sát chân Phật, rồi lui qua ngồi một bên.

Lúc ấy, trong thành Vương xá có Ưu-bà-tắc tên Hiền Hộ, là người đứng đầu, cùng với năm trăm Ưu-bà-tắc khác, đã thọ trì năm giới, đầy đủ oai nghi, đều là Đại Bồ-tát, từ lâu đã an trú trong hạnh Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, do sức của bản nguyện, thường theo Đức Thế Tôn, ưa thích nghe chánh pháp, siêng năng tinh tấn, được tròn đủ tất cả pháp trợ đạo, vào lúc sáng sớm, nương theo oai thần của Phật, từ chỗ ở của mình, vào tinh xá nơi vườn trúc Ca-lan-đà, đến gặp Đức Thế Tôn, cung kính, chấp tay, đánh lễ sát chân Phật, rồi lui ra ngồi một bên.

Bấy giờ, trong thành Tỳ-xá-ly có một hào tộc tên Bảo Sinh, là người đứng đầu, cùng với hai vạn tám ngàn hào tộc khác, vào lúc sáng sớm nương theo thần lực của Phật đều từ thành ấy đến vườn trúc Ca-lan-đà này để gặp Đức Thế Tôn, cung kính chấp tay, đánh lễ sát chân Phật, rồi lui qua ngồi một bên.

Khi ấy, ở thành Chiêm-bà có một Trưởng giả tên Tinh Tạng, là người đứng đầu, cũng cùng với hai vạn tám ngàn Trưởng giả, vào lúc sáng sớm nương theo thần lực của Phật, từ thành Chiêm-bà đến vườn trúc Ca-lan-đà để gặp Đức Thế Tôn, cung kính, chấp tay, đánh lễ sát chân Phật, rồi lui qua ngồi một bên.

Lúc đó, lại có một ma-na-bà (thiếu niên) tên Na-la-đạt-đa là người đứng đầu, cũng cùng hai vạn tám ngàn người, vào lúc sáng sớm, từ chỗ ở đến vườn trúc Ca-lan-đà gặp Đức Thế Tôn, cung kính, chấp tay, đánh lễ sát chân Phật, rồi lui qua ngồi một bên.

Bấy giờ, trong thành Xá-vệ có Trưởng giả là thương chủ Đại Thiên và Trưởng giả Cấp Cô Độc, là những người đứng đầu, cũng cùng với hai vạn tám ngàn người, từ thành Xá-vệ đến thành Vương xá, vào vườn Ca-lan-đà gặp Đức Thế Tôn, cung kính chấp tay, đánh lễ sát chân Phật rồi lui qua ngồi một bên.

Lại nữa, trong thành lớn Vương xá có trưởng giả tên Thủy Thiên, là người đứng đầu, cũng cùng với hai vạn tám ngàn người từ chỗ ở đến vườn trúc Ca-lan-đà gặp Đức Thế Tôn, cung kính, chấp tay, đánh lễ sát chân Phật rồi lui qua ngồi một bên.

Khi ấy, vua A-xà-thế, con bà Vi-đề-hy là Chủ nước Ma-già-đà, cũng cùng với trăm ngàn quyến thuộc, vào lúc sáng sớm đến vườn Ca-lan-đà gặp Đức Thế Tôn, cung kính chấp tay, đánh lễ sát chân Phật rồi lui qua ngồi một bên.

Lại có Tứ đại Thiên vương và Thiên Đế Thích, cho đến tất cả Thiên chúng của cõi Dục, mỗi vị cùng với vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha Thiên chúng quyến thuộc, vào lúc sáng sớm đến vườn trúc Ca-lan-đà gặp Đức Thế Tôn, cung kính, chấp tay, đánh lễ sát chân Phật, rồi lui qua ngồi một bên.

Lại có Thiên vương Đại phạm, chủ thế giới Ta-bà, cùng với vô lượng vô số trăm ngàn Thiên chúng quyến thuộc, vào lúc sáng sớm đến vườn trúc Ca-lan-đà gặp Đức Thế Tôn, cung kính, chấp tay, đánh lễ sát chân Phật, rồi lui qua ngồi một bên.

Lại có Đại phạm Đại Tự Tại cùng với vô lượng trăm ngàn Thiên chúng cõi trời Tịnh cư, vào lúc sáng sớm, đến vườn trúc Ca-lan-đà gặp Đức Thế Tôn, cung kính, chấp tay, đánh lễ sát chân Phật, rồi lui qua ngồi một bên.

Lại có bốn vua A-tu-la cùng với vô lượng trăm ngàn A-tu-la quyến thuộc, vào lúc sáng sớm đến vườn trúc Ca-lan-đà gặp Đức Thế Tôn, cung kính, chấp tay, đánh lễ sát chân Phật, rồi lui qua ngồi một bên.

Lại có Long vương Nan-đà và Long vương Bạt-nan-đà, cùng với vô lượng trăm ngàn Long chúng quyến thuộc, vào lúc sáng sớm, đến vườn trúc Ca-lan-đà gặp Đức Thế Tôn, cung kính, chấp tay, đánh lễ sát chân Phật, rồi lui qua ngòi một bên.

Lại có Long vương Sa-già-la, Long vương A-na-bà-đạt-đa, Long vương Ma-na-tư và Long vương Y-bạt-la cùng với trăm ngàn long chúng quyến thuộc, vào lúc sáng sớm, đến vườn trúc Ca-lan-đà gặp Đức Thế Tôn, cung kính, chấp tay, đánh lễ sát chân Phật, rồi lui qua ngòi một bên.

Khi ấy, khắp tam thiên đại thiên thế giới, tất cả Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, tất cả tám bộ chúng Thiên, Long, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già cho đến Nhân phi nhân, các hàng vua chúa tin theo Như Lai, nghe pháp của Như Lai, tất cả tập trung tại vườn trúc Ca-lan-đà, cùng đến chỗ Như Lai, đánh lễ sát chân Phật, rồi lui ra ngòi một bên.

Lúc này, trong vườn Ca-lan-đà rộng lớn như đất đai khắp tam thiên đại thiên thế giới, đại chúng đông đúc không còn chỗ nào trống, muốn cắm đầu gậy cũng không được.

Như vậy, trên tới trời Hữu đảnh, dưới đến trời Phạm cung, tất cả Thiên chúng có oai lực thần thông lớn, cho đến tất cả Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân đều đến tập hợp.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Hiền Hộ rời khỏi chỗ ngồi, mặc áo bày vai bên phải, gối phải quỳ sát đất, chấp tay hướng về Đức Phật, thưa:

–Bạch Thế Tôn! Hôm nay con muốn thưa hỏi Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác những điều còn nghi ngờ, không rõ, Thế Tôn có cho phép không?

Đức Thế Tôn bảo Bồ-tát Hiền Hộ:

–Này Bồ-tát Hiền Hộ! Đức Như Lai Thế Tôn cho phép ông tùy ý hỏi những điều nghi ngờ, ta sẽ giải thích cho ông rõ để ông được vui vẻ.

Sau khi được Thế Tôn cho phép, Bồ-tát Hiền Hộ thưa:

–Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát thành tựu đầy đủ những Tam-muội gì để có thể đạt được công đức lớn? Làm thế nào để được vào biển

lớn đa văn, được kho tàng trí tuệ, không nghi ngờ, mê lầm điều gì?
 Làm thế nào để được khối không, ý, giới mà không mất, việc thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, không thoái lui?

Làm thế nào để ngu si, tà kiến không có chỗ sinh ra?

Làm thế nào được túc mạng trí, để biết hết các việc quá khứ, vị lai?

Làm thế nào để thường được gặp Đức Phật Thế Tôn và nghe chánh pháp cho đến cả trong mộng?

Làm thế nào để được thân tướng tốt đẹp, trang nghiêm, đầy đủ oai nghi, mọi người đều ưa nhìn?

Làm thế nào để thường được sinh vào nhà thuộc dòng họ lớn, có địa vị tôn quý, ai thấy cũng cung kính?

Làm thế nào để cha mẹ, anh em, dòng họ, quyến thuộc, bạn bè tốt thường được ở gần nhau, không bị xa cách?

Làm thế nào để có được những hiểu biết đặc biệt sâu rộng, đối với tâm Bồ-đề vô thượng Chánh đẳng, hoàn toàn không thiếu giảm?

Làm thế nào để có được sự nghĩ nhớ và thực hành chân chánh, tâm có chừng mực, không thay đổi, biết đủ?

Làm thế nào để thường biết hổ thẹn, xa lìa tủi nhục?

Làm thế nào để có được trí chân chánh, biết nhún nhường cung kính, hàng phục ngã mạn?

Làm thế nào để được siêng năng tinh tấn, xa lìa biếng nhác?

Làm thế nào để được đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, an vui bình đẳng?

Làm thế nào để không sợ hãi, thoái lui, khi nghe giảng pháp Không, Vô tướng, Vô nguyện thâm diệu?

Làm thế nào để không lười biếng lãnh thọ chánh pháp?

Làm thế nào để có được trí tuệ thông đạt, hiểu rõ tất cả không ai bằng?

Làm thế nào để được tùy ý sinh vào tất cả các cõi Phật?

Làm thế nào để không bị tất cả ngoại đạo chế ngự, hủy hoại?

Làm thế nào để được như biển lớn, có thể thu nhận các điều

còn nghi ngờ, khó giảng giải mà không giảm, không hết?

Làm thế nào để được như trăng tròn, đầy đủ pháp sạch trong?

Làm thế nào để được như mặt trời mới mọc phá tan hết bóng tối?

Làm thế nào để được như đèn đuốc, ánh sáng chiếu rõ khắp?

Làm thế nào để được như tánh của hư không không còn có chướng ngại?

Làm thế nào để được không vướng mắc, tâm như hư không?

Làm thế nào để được như kim cương thấu suốt và thông đạt hết tất cả các pháp?

Làm thế nào để được như núi Tu-di không bị lay chuyển?

Làm thế nào để được như thanh gài cửa, giữ vững tất cả pháp?

Làm thế nào để được như các loài mèo, chó, chỉ hành động hoàn toàn theo nghiệp?

Làm thế nào để được pháp vô vi, vì tất cả các pháp đều ở trong đó?

Làm thế nào để được

như chim bay, tùy ý đi đây đi đó?

Làm thế nào để có thể bề gãy kiêu mạn như Chiên-đà-la?

Làm thế nào để được ở nơi thanh vắng, như các loài khỉ vượn, không ưa thành ấp, xóm làng, tất cả người xuất gia, tại gia không nhiễu loạn?

Làm thế nào để được thâm giữ đại chúng, giáo hóa, hướng dẫn cho họ?

Làm thế nào để không sinh vào tất cả cõi chúng sinh mà đối với tất cả chúng sinh không bị lay động?

Làm thế nào để không vì tất cả ngoại đạo, hàng phục các nghi hoặc nhiễu loạn của thiên ma?

Làm thế nào để được đại biện tài, hiểu biết, xác định rõ được tất cả pháp?

Làm thế nào để được sống theo tất cả pháp Phật, không hành động theo người khác?

Làm thế nào để được lòng tin kiên cố không gì hủy hoại được?

Làm thế nào để có được lòng tin vào oai lực đại Từ không gì lay chuyển?

Làm thế nào để đi sâu vào lòng tin không chồn hành?

Làm thế nào để được lòng tin thấm nhuần, ở trong tất cả các pháp đều rất vui vẻ?

Làm thế nào để được lòng tin tối thắng, cúng dường và làm các công việc của chư Phật không chán nản?

Làm thế nào để có được nhiều cách đi vào lòng tin gieo trồng các căn lành?

Làm thế nào để được lòng tin chân thật, tăng trưởng việc làm không dối trá?

Làm thế nào để được lòng tin trong sạch, ý vui tùy thích diệt trừ tất cả mọi ganh ghét?

Làm thế nào để được lòng tin thanh tịnh, được ánh sáng của Nhất thiết chủng trí?

Làm thế nào để được lòng tin làm theo vui vẻ, diệt trừ tất cả các điều ác ngăn che?

Làm thế nào để được lòng tin có trí tuệ vui vẻ, thu nhận các cảnh giới của chư Phật?

Làm thế nào để được lòng tin nơi các hạnh trang nghiêm, vượt hơn tất cả chuỗi ngọc trang nghiêm ở thế gian, thành tựu sự thanh tịnh cho cõi Phật?

Làm thế nào để được giới hạnh thanh tịnh, dứt hẳn tất cả tâm Thanh văn, Bích-chi-phật?

Làm thế nào để được thệ nguyện lớn trang nghiêm, tất cả việc làm đều rất ráo?

Làm thế nào để được đứng đầu trong tất cả chúng sinh, tu hành các pháp lành theo ý muốn?

Làm thế nào để không bị mệt mỏi, muốn truyền dạy cho tất cả Bồ-tát sự học các Ba-la-mật?

Làm thế nào để được không thoái lui, mong cầu tất cả pháp Phật?

Làm thế nào để không thể bị hủy hoại, tất cả ngoại đạo, tà sư

không thể phá hoại được?

Làm thế nào để được niềm tin sâu xa tất cả chư Phật, không xả bỏ sự nghĩ nhớ thường gặp chư Phật?

Làm thế nào để tưởng được như cha, làm hưng thịnh tất cả Phật pháp?

Làm thế nào để được sức Phật giúp đỡ, luôn được sống trong ánh sáng của tất cả pháp Phật?

Làm thế nào để không bị chướng ngại, tất cả pháp Phật luôn có ở phía trước?

Làm thế nào để được như người huyễn hóa, đối với tất cả pháp không nhớ nghĩ?

Làm thế nào để được như người biến hóa, xem xét tất cả pháp không sinh, không mất?

Làm thế nào để được như mộng, xem xét kỹ ba đời không có đến, đi?

Làm thế nào để được như ảnh trong gương, tất cả thế giới như hiện ở trong thân?

Làm thế nào để được như tiếng vang, tất cả pháp không tạo tác, vô vi đều do nhân duyên sinh?

Làm thế nào để được như hình bóng, để biết trong tất cả pháp sinh ra không có tâm nắm giữ hay xả bỏ?

Làm thế nào để đạt được không, không thật có, xa lìa tất cả các ý nghĩ về chư Phật?

Làm thế nào để được vô tướng, xét tất cả các pháp không có hai?

Làm thế nào để được biên vực của pháp giới, tâm Bồ-đề không có giới hạn?

Làm thế nào để không sinh tham đắm, tánh của tất cả thế giới không phân biệt?

Làm thế nào để được đi không trở ngại, để đến khắp tất cả cõi Phật?

Làm thế nào để được các Đà-la-ni nghe một biết vạn, thông hiểu phân biệt được tất cả chữ viết, những lời giảng nói?

Làm thế nào để được như các pháp sư, khéo hiểu biết hoàn toàn tất cả pháp Phật?

Làm thế nào để được tất cả chư Phật nhớ bảo vệ, được sức oai thần của chư Phật giúp đỡ?

Làm thế nào để được nói ra lời nói dũng mãnh, không khiếp sợ, như bước đi của đại ngưu vương, sư tử vương?

Làm thế nào để không sợ hãi, làm cho tất cả thế gian đều vui vẻ?

Làm thế nào để không nghi hoặc, đối với tất cả pháp đều bình đẳng không hai?

Làm thế nào để thông đạt được trí và cảnh không trái ngược, diệt trừ nghi hoặc, không lệ thuộc vào các pháp?

Làm thế nào để chứng được pháp giới sâu rộng, có thể giải thích hoàn toàn ý nghĩa của câu hỏi?

Làm thế nào để được làm thầy đem lợi ích cho người khác, đầy đủ lòng yêu thương lớn?

Làm thế nào để diệt trừ được lười biếng, thường ưa thuyết pháp?

Làm thế nào để được đứng vững như pháp không xả bỏ tất cả chúng sinh?

Làm thế nào để không dua nịnh, tánh ngay thẳng?

Làm thế nào để được như mặt sáng, làm ngọn đèn sáng cho tất cả thế gian?

Làm thế nào để không bị khinh thường, vượt lên tất cả ba cõi?

Làm thế nào để không tranh luận, cứ theo lời dạy mà làm?

Làm thế nào để không gặp khó khăn, việc làm không bị vướng mắc?

Làm thế nào để biết được thật tế, không phân biệt các pháp?

Làm thế nào để có được trí nói tất cả ngôn ngữ, làm cho các chúng sinh trụ vào Đại thừa?

Làm thế nào để đến được nơi không còn sợ, xa lìa sự kinh hãi, chấm dứt hoàn toàn những sự việc khiến dựng lông tóc?

Làm thế nào để biết phương tiện thuyết pháp của Phật, khéo thông hiểu tất cả các kinh điển của Phật?

Làm thế nào để được sống hoàn toàn trong cõi thế gian, thường nhập vào tất cả các chúng để tạo lợi ích?

Làm thế nào để được là bậc đứng đầu Nhất thiết trí, xứng đáng được tất cả thế gian cúng dường và được tiếng khen?

Làm thế nào để công đức của mình được khen ngợi khắp nơi, được làm ruộng phước cho tất cả chúng sinh?

Làm thế nào để được vô lượng những hoan hỷ tốt bậc thường ở dưới tòa Sư tử của các Như Lai?

Làm thế nào để được biện tài thù thắng hơn hết, có thể học hỏi ở tất cả pháp Phật?

Làm thế nào để được biện tài ý không khiếp sợ, ở giữa tất cả đại chúng không sợ hãi?

Làm thế nào để có thể biện luận được tất cả giáo nghĩa như sư tử vương, hàng phục được tất cả ngoại đạo, thâm nhận các luận sư khác biệt?

Làm thế nào để thế nguyện gốc trang nghiêm không bị hủy hoại, bền vững được hết thủy mọi nhóm tà đạo khác biệt?

Làm thế nào để có thể thuyết pháp một cách khéo léo, thường ở nơi tòa Sư tử, được tất cả chư Phật ấn chứng?

Làm thế nào để xa lìa được tất cả lời nói vô nghĩa ở thế gian, thông suốt tất cả chánh giáo?

Làm thế nào để yêu mến sâu xa giáo pháp của tất cả chư Phật, được tu hành ở chỗ các Như Lai thọ sinh?

Làm thế nào để được ưa muốn chánh pháp, biết các Như Lai là không sinh?

Làm thế nào để không lười biếng, kiêu mạn, khéo phụng sự các bậc trí thức?

Làm thế nào để không bị đắm nhiễm, đi khắp thế giới?

Làm thế nào để hạnh nguyện được đầy đủ, giáo hóa được tất cả chúng sinh?

Làm thế nào để được như san hô, đạt được các tướng?

Làm thế nào để được như hư không, tất cả các pháp không thủ đắc tướng?

Làm thế nào để được như Bồ-tát, không đoạn mất hạt giống Phật?

Làm thế nào để hành không dừng nghỉ, các đạo Bồ-tát chưa từng biết xa lìa Đại thừa?

Làm thế nào để được mặc áo giáp lớn, quyết định an trụ trong giới luật rộng lớn của chư Phật?

Làm thế nào được sự khen ngợi của tất cả chư Phật về quán đảnh để an trụ trong quả vị mười Lực của các Như Lai?

Làm thế nào để được tất cả các nhớ nghĩ, thông suốt việc tu hành tất cả các pháp?

Làm thế nào để được tất cả toán số, biết dùng phương tiện thiện xảo?

Làm thế nào để biết rõ tất cả việc thành, hoại, xa lìa tất cả các thứ chướng ngại?

Làm thế nào để không trụ vào tất cả các hành, không nắm giữ, không xả bỏ?

Làm thế nào để được là đại thí chủ, có thể bố thí mà không hối tiếc?

Làm thế nào được vào các biển pháp để có thể ban cho sự thù thắng cao tột của kho tàng pháp báu?

Làm thế nào để được hạnh của tất cả thế gian, có thể xả bỏ các tướng thế gian?

Làm thế nào để được thần thông rộng lớn, tùy ý thuận theo các thần thông đầy đủ, vui vẻ của chư Phật?

Làm thế nào để được trong khoảng một sát-na có thể đi đến trước mặt hết thấy các Đức Phật?

Lại làm thế nào để được an trú ở cõi Phật này, được gặp tất cả chư Phật trong mười phương, được nghe chánh pháp, được cúng dường chư Tăng, không những chưa đạt được sáu thông xuất thế, mà còn chưa được năm thông thế gian, cũng chưa xả bỏ thân ở thế giới này, cũng không sinh vào các cõi Phật kia, chỉ mong trụ ở cõi này mà vẫn gặp Thế Tôn ở các thế giới khác, được nghe giáo pháp chư Phật thuyết giảng, ghi nhận tất cả rồi theo lời dạy mà tu hành.

Bạch Thế Tôn! Ví như lúc này, Thánh giả A-nan ở trước Đức Thế Tôn đang lắng nghe chánh pháp, ghi nhận và thực hành theo. Các Bồ-tát kia thân ở cõi này, không đến cõi kia mà có thể thấy chư Phật Thế Tôn, lắng nghe chánh pháp rồi thọ trì, tu hành đúng pháp, cũng y như vậy. Từ đây về sau, sống bất cứ nơi nào thường không xa lìa chư Phật Thế Tôn để nghe chánh pháp, cho đến trong mộng cũng đều như vậy.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Đại Bồ-tát Hiền Hộ:

–Lành thay, lành thay! Nay Hiền Hộ! Ông đã thưa hỏi Như Lai về những nghĩa lý sâu xa như vậy. Ông đã làm lợi ích cho tất cả chúng sinh trong thế gian, cũng vì sự an vui cho các chúng sinh, lại vì lòng thương xót chư Thiên và loài người, lại vì sự thâm nhận của các Bồ-tát đời vị lai.

Này Hiền Hộ! Xưa kia, ông đã từng cúng dường vô lượng chư Thiên, gieo trồng các căn lành, lắng nghe, thọ trì chánh pháp, ưa thích, kính trọng chánh pháp. Nay ông đem hạnh của Ma-ha Ca-diếp mà giáo hóa, có ít ham muốn biết đủ, thường ưa đến những nơi yên tĩnh, vắng vẻ, hoặc ở gò đất cao, hoặc bên gốc cây, hoặc ngồi nơi khoảng đất trống, thường ngồi không nằm, trải tọa cụ ngồi một chỗ không dời đổi, theo pháp khát thực, ăn ngày một bữa, không ăn lại, hoặc chỉ một phần, chỉ dùng ba y và y phẩn tảo, khen ngợi hạnh Đầu-đà, khuyến thỉnh chư Bồ-tát, dạy Bồ-tát tu hành các pháp, khiến Bồ-tát được vui, quả trách Bồ-tát, chỉ dạy các Bồ-tát, thành tựu cho các Bồ-tát, làm lợi ích, thực hành tâm đại Từ bi, tâm bình đẳng đối với các chúng sinh, hoặc được tự tại đến bờ bên kia, tùy ý được gặp tất cả chư Phật, phát nguyện rộng lớn, tu hành hạnh sâu xa, ưa thích trụ cột Bồ-đề Nhất thiết trí, khéo tùy thuận chủng tánh Như Lai, phát tâm Bồ-đề giống như kim cương, hiểu rõ những suy nghĩ của chúng sinh trong thế gian, diệu hạnh rộng lớn không thể tính đếm, không thể lường xét, thường ở trước mặt tất cả chư Phật.

Này Hiền Hộ! Công đức của ông ta chỉ nói chút ít như thế.

Này Hiền Hộ! Có Tam-muội của Bồ-tát tên là Tam-muội Tư duy chư Phật hiện tiền. Bồ-tát nào tu tập đầy đủ Tam-muội này sẽ được thành tựu các công đức như ông đã hỏi ở trên.

Này Hiền Hộ! Ông nên biết: Có vô lượng, vô biên những công đức thù thắng khác mà không thể nói hết.

Bấy giờ, Bồ-tát Hiền Hộ lại bạch Phật:

–Lành thay! Bạch Thế Tôn! Nguyên xin hãy giảng nói Tam-muội Bồ-tát niệm nhất thiết Phật hiện tiền, làm cho các chúng Trời, Phạm, Ma, Sa-môn, Bà-la-môn, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân trong thế gian này được nhiều lợi ích, an vui, cũng làm cho vô lượng chúng sinh đời vị lai được nhiều lợi ích, an vui. Làm ánh sáng lớn cho các Bồ-tát ở đời vị lai, nương theo oai lực của Phật, lại nguyện cho các Bồ-tát đời hiện tại, vị lai đều được nghe Tam-muội Niệm nhất thiết Phật hiện tiền, nghe rồi thọ trì, thọ trì rồi tu học như thật, thực hành đúng như lời dạy. Đã học và hành thì đối với Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác quyết không thoái chuyển, trước mắt có thể thành tựu đầy đủ các công đức này và các công đức thù thắng khác.

Đức Thế Tôn lại bảo Bồ-tát Hiền Hộ:

–Này Hiền Hộ! Như ông đã hỏi, ông nên lắng nghe và suy nghĩ kỹ. Ta sẽ phân biệt, thuyết giảng cho ông.

Bồ-tát Hiền Hộ lại thưa:

–Lành thay! Bạch Thế Tôn! Con rất muốn được nghe Như Lai giảng dạy.

Đức Phật bảo:

–Này Hiền Hộ! Thế nào gọi là Tam-muội Bồ-tát tư duy tất cả chư Phật hiện tiền?

Nếu có Bồ-tát nào thành tựu đầy đủ Tam-muội này, liền được các công đức như trên thì cũng được các công đức thù thắng khác. Nghĩa là tâm nghĩ nhớ đến chư Phật thì chư Phật có ở trước mặt, có tâm không tán loạn, không bỏ việc đang làm, mong cầu trí thù thắng cao tột, dũng mãnh chuyên cần tinh tấn, đảm trách gánh nặng, độ thoát chúng sinh, hầu hạ cung cấp cho các bạn lành tri thức, thường tu hạnh vắng lặng, suy nghĩ rộng lớn, gần gũi Thiện tri thức, diệt trừ các phiền não, xa lìa bạn ác, không còn nói năng, đóng kín các căn môn, đầu đêm, giữa đêm, cuối đêm đều giảm ngủ nghỉ, không tham y phục, đồ ăn thức uống, thuốc thang, nhà cửa, phòng ốc, giường và

những dụng cụ khác, thường ưa chỗ thanh vắng, không thích sự ồn ào, không yêu thân mình, không coi trọng sự tự mãn, không bị chìm đắm theo hình sắc, không buông thả tâm ý, tu tập và hun đúc tâm Từ, thực hành đại Bi, mọi lúc đều vui vẻ, thường hành tâm xả, phá trừ phiền não, thành tựu các thiền định, ở trong suy nghĩ, không tham vướng các vị ngon, trong tư tưởng xem sắc đó là không, tâm không loạn mất suy nghĩ chân chánh, không nắm giữ các ấm, không chấp trước các nhập, không nghĩ các cõi, không tham chỗ sinh, điều hòa và chế ngự tánh kiêu căng, không ganh tỵ với tài vật của người, làm nhiều lợi ích cho thế gian, khởi tâm bình đẳng đối với các chúng sinh, đối với chúng sinh tưởng như cha mẹ, đối với chúng sinh tâm tưởng như con một, đối với tất cả các pháp không có ý tưởng đua tranh, chỉ nhớ trì giới nhưng không bị vướng buộc, ở trong thiền định cũng không quá vui, ưa thích đa văn, không sinh phân biệt, tụ giới không thiếu khuyết, tụ định không động, tụ trí không sai lầm, không nghĩ các pháp, không trái với chư Phật, không hủy báng chánh pháp, không phá hoại chúng Tăng, không ưa nẻo trái ngược, gần kề các Thánh, xa lìa ngu si, không mong cầu xuất thế, tuy phải nghe lời nói nhưng ý không muốn, cũng không tham đắm sáu vị của thế gian, gần gũi huân tập năm pháp giải thoát, đoạn trừ mười thứ ác, tu tập mười điều lành, đoạn diệt chín loại phiền não của chúng sinh, tâm thường không lìa chín môn quán tưởng, thường nghĩ đến việc xả bỏ tám thứ lười biếng, hết lòng tu tập tám điều giác ngộ của bậc đại nhân, không chìm đắm nơi thiên vị, không cậy vào đa văn, trừ bỏ tâm cao ngạo, một lòng lắng nghe, tiếp thu, cầu pháp, ân cần kính trọng bậc tu đạo chứng biết, thương xót chúng sinh, lìa xa ngã mạn, phân biệt, tưởng cầu thọ mạng hoàn toàn khó được, xem xét các ấm không có gì để tưởng, không trụ Niết-bàn, không bị ngập trong sinh tử, tưởng các hành là phiền não xoay vần phát sinh rất là lo sợ, tưởng các ấm là oan gia, tưởng các nhập là nhà vắng, tưởng các giới là rắn độc, tưởng ba cõi là suy yếu, não hại, tưởng Niết-bàn là lợi ích, an vui, xem các dục ác như nước mũi dãi, rất ưa thích xuất gia, không trái lời dạy của Phật, đối với chúng sinh khuyên làm công đức, đối với thế giới không có tâm cấu nhiễm, thấy tất cả chư Phật đều ở trước

mặt, tất cả thân đã thọ đều như mộng ảo, mọi tướng xem xét đều phải diệt trừ, suy nghĩ qua lại không thấy ba đời, đối với lòng tin thanh tịnh luôn vững chắc, nhớ tất cả chư Phật trong ba đời bình đẳng, không có lay chuyển, có thể giữ các căn lành, được Tam-muội tự tại của tất cả chư Phật, hoàn toàn không tham chấp về thân tướng chư Phật, đối với tất cả các pháp đều bình đẳng, không tranh đua với thế gian, việc đáng làm nên làm, không chống trái nhau, hiểu rõ về mười hai nhân duyên, cùng tận tất cả nẻo bậc của Như Lai, được nhần thù thắng, nhập pháp giới chân thật, thấy cõi chúng sinh tánh không sinh diệt, thấy cõi Niết-bàn vốn ở trước mặt, mất trí tuệ trong sáng, xem pháp không có hai, tâm Bồ-đề không có ở trong cũng không có ở ngoài, tất cả chư Phật, thể không sai khác, được nhập vào pháp môn trí tuệ thanh tịnh vô ngại, thấy rõ Bồ-đề tự nhiên hiểu biết, đối với bạn lành tri thức tưởng như chư Phật, đối với Bồ-tát không nghĩ đến xa lìa, ở trong sinh tử phá trừ quân ma, tất cả mọi việc đều như biến hóa, thấy chư Như Lai như ảnh trong gương, phải nên mong cầu tâm Bồ-đề đó, các Ba-la-mật đều bình đẳng, chân thật vô tận, tập hợp được các công đức của Phật.

Này Hiền Hộ! Đó là Tam-muội suy nghĩ về chư Phật hiện tiền của Bồ-tát. Đại Bồ-tát nào muốn thành tựu đầy đủ Tam-muội này, trước hết phải thành tựu các công đức như vậy.

Này Hiền Hộ! Ông nên biết, còn có vô lượng công đức cũng do nơi Tam-muội này mà sinh ra.

Đức Phật lại bảo Bồ-tát Hiền Hộ:

–Trong các Tam-muội, những Tam-muội nào có thể làm phát sinh các hạnh công đức như vậy? Đó là Tam-muội Bồ-tát suy nghĩ về chư Phật hiện tiền có thể làm phát sinh các pháp công đức như vậy.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Thế nào gọi là Tam-muội Bồ-tát suy nghĩ về chư Phật hiện tiền? Này Hiền Hộ! Nếu có Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di giữ giới trong sạch, đầy đủ các hạnh, an trụ một mình nơi thanh vắng, tự suy nghĩ: “Ở tất cả mọi nơi chốn, dù là phương nào, hoặc như phương Tây có Đức Phật A-di-đà Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác.” Bấy giờ, người ấy theo những điều được

nghe về Phật A-di-đà mà tự mình nghĩ nhớ: “Như điều ta nghe, Đức Phật A-di-đà Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác đang ở tại phương Tây, cách đây hơn trăm ngàn ức cõi nước chư Phật, có thế giới tên là An lạc, Đức Như Lai này hiện đang ở đó, có các Bồ-tát thân cận vây quanh, Đức Phật thuyết pháp giáo hóa ở giữa đại chúng.” Vị này cứ theo điều đã nghe, một lòng suy nghĩ xem xét không ngừng, phân minh rõ rệt cũng được thấy Đức Phật A-di-đà Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác kia.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Ví như ở thế gian, nếu có người nam hoặc người nữ trong mộng thấy các sự việc như là: Vàng, bạc, châu báu, tài sản, kho tàng, hoặc thấy bạn lành tri thức, hoặc khi thấy biết mà tâm không vui. Người này đối với cảnh giới trong mộng hoặc trái ý, hoặc thuận ý, hoặc buồn, hoặc vui, có lúc cười nói rất là sung sướng, vui vẻ, có lúc lại rất lo buồn sầu thảm. Thức dậy, người ấy suy nghĩ nhớ tưởng, lại đem những điều đã thấy trong mộng nói cho người khác, cứ nghĩ đến việc trong mộng liền sinh buồn, vui.

Như vậy, này Hiền Hộ! Thiện nam, thiện nữ kia nên ngồi ngay ngắn chuyên tâm nhớ nghĩ đến Đức Phật A-di-đà Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác có tướng tốt như vậy, oai nghi như vậy, đang thuyết pháp ở giữa đại chúng như vậy, đã nghe rồi thì một lòng nhớ nghĩ liên tục trước sau không loạn, hoặc trải qua một ngày, hoặc một đêm, như vậy cho đến bảy ngày bảy đêm. Do tưởng nhớ đầy đủ những điều đã nghe trước, vị ấy chắc chắn được thấy Đức Phật A-di-đà Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác. Nếu ban ngày không thể thấy thì hoặc vào đêm, hoặc trong giấc mộng Đức Phật A-di-đà chắc chắn hiện ra.

Này Hiền Hộ! Ví như ở thế gian nếu có người nam hoặc người nữ đi đến một nước khác. Trong giấc mộng, người ấy thấy nhà ở cũ của mình, lúc đó thật không cần biết là ban ngày hay ban đêm, cũng không biết bên trong hay bên ngoài, tường vách, núi đá lúc ấy hoàn toàn không thể chướng ngại mắt của người này, cho đến tối tăm mù mịt cũng không làm chướng ngại được người ấy.

Này Hiền Hộ! Tâm Đại Bồ-tát không bị chướng ngại cũng lại như vậy. Đang lúc chánh niệm, đang ở trong cõi Phật kia, dù là tất

cả núi Tu-di, núi Thiết vi, núi Đại thiết vi cho đến các núi đen khác cũng không thể làm chướng ngại mắt vị ấy, cũng không thể che phủ tâm vị ấy. Thật ra, vị ấy chưa đắc Thiên nhãn mà cũng có thể thấy được Đức Phật ấy, không chứng được Thiên nhĩ mà cũng nghe được pháp âm ấy, lại không có thần thông để đi đến thế giới ấy, lại cũng không chết ở thế giới này sinh đến cõi Phật kia. Mà thật ra, vị ấy chỉ ở thế giới này chuyên tâm tu niệm sáng suốt xem xét lâu ngày, nên cuối cùng thấy được Đức Phật A-di-đà Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác kia ở trong hội Bồ-tát có Tăng chúng vây quanh. Hoặc thấy thân mình ở đó nghe pháp, nghe rồi nhớ nghĩ, ghi nhận tu hành, hoặc có khi lại được cung kính, lễ bái, hầu hạ cúng dường Đức Phật A-di-đà Ứng Cúng, Đẳng Chánh Giác.

Sau đó, vị ấy ra khỏi Tam-muội này, lần lượt nhớ lại, đem những điều đã nghe thấy thuyết giảng cho người khác.

Này Hiền Hộ! Như nước Ma-già-đà có ba người đàn ông. Người thứ nhất nghe trong thành Tỳ-gia-ly có dâm nữ tên là Tu-ma-na. Người thứ hai nghe có dâm nữ tên Am-la-ba-ly. Người thứ ba nghe có dâm nữ tên Liên Hoa Sắc. Những người này nghe rồi đều tìm phương cách, luôn luôn để tâm tìm kiếm không quên. Nhưng ba người này thật chưa từng thấy các dâm nữ kia, chỉ có nghe tiếng đồn mà sinh tâm ham muốn liên tục không ngừng. Sau đó, người ấy mộng thấy ở thành Vương xá đã làm việc dâm dục với người nữ kia, việc dâm dục đã xong tâm mong cầu cũng hết, mong muốn đã thỏa mãn liền thức giấc. Thức dậy rồi nhớ nghĩ lại việc làm trong mộng, theo những điều đã thấy nghe và những điều đã biết qua. Nhớ nghĩ như vậy rồi, họ đi đến gặp ông và nói đầy đủ cho ông nghe. Ông nên tìm phương cách thuyết pháp theo đó mà giáo hóa cho họ, làm cho họ trụ được vào quả vị Bất thoái chuyển, rốt ráo là thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vào đời vị lai, vị ấy sẽ được thành Phật hiệu là Thiện Giác gồm đủ mười tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Đẳng Chánh Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn.

Ba người này đã đắc chứng nhãn rồi trở lại nhớ nghĩ các việc quá khứ một cách rõ ràng.

Này Hiền Hộ! Các thiện nam, thiện nữ muốn thành tựu Tam-muội Tư duy nhất thiết chư Phật hiện tiền của Đại Bồ-tát cũng như vậy. Thân đang ở tại thế giới này, nguyện được nghe danh hiệu của Đức Phật A-di-đà Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác kia thì có thể chuyên tâm liên tục suy nghĩ trước sau không tán loạn, sẽ thấy Phật A-di-đà một cách rõ ràng. Đó là Tam-muội suy nghĩ đầy đủ thành tựu nơi các Đức Phật có ở trước mặt của Bồ-tát. Do Tam-muội này nên được gặp Phật và thưa hỏi Phật A-di-đà: Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát do thành tựu pháp nào mà được sinh vào cõi Phật ấy?

Đức Phật A-di-đà bảo Bồ-tát này: Người nào phát tâm mong cầu sinh vào cõi này thường phải chuyên tâm chân chánh nhớ nghĩ liên tục danh hiệu của Phật A-di-đà thì sẽ được sinh vào cõi Phật ấy. Đã được sinh rồi, lúc đó Đức Thế Tôn biết tâm người ấy nên liền nghĩ đến người ấy và người ấy mới được thấy Phật Thế Tôn.

Này Hiền Hộ! Lúc ấy, Đức Phật A-di-đà Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác bảo người kia: Này các thiện nam! Các ông nên chân chánh nghĩ nhớ tinh tấn siêng năng tu tập, phát tâm rộng lớn, ắt sẽ sinh vào cõi này.

Này Hiền Hộ! Khi ấy, Bồ-tát kia lại thưa Phật A-di-đà: Bạch Thế Tôn! Thế nào là niệm Phật Thế Tôn, là tinh tấn siêng năng tu tập, phát tâm rộng lớn để được sinh vào cõi này?

Này Hiền Hộ! Bấy giờ, Phật A-di-đà lại bảo người ấy: Này thiện nam! Nếu các ông muốn nhớ nghĩ chân chánh về chư Phật thì nên nhớ nghĩ như thế này: “Đây là Đức Phật A-di-đà Như Lai, Ứng Cúng, Đẳng Chánh Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Có đầy đủ ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp như vậy, sắc thân sáng rỡ như khối vàng ròng, thành tựu đầy đủ các xe báu, phóng ánh sáng lớn, ngồi tòa Sư tử. Trong chúng Sa-môn Đức Phật thuyết pháp như vậy: Tất cả pháp xưa nay vốn không hoại cũng không có người hoại, ví như các ấm từ sắc không hoại cho đến thức không hoại. Lại như các đại, từ địa không hoại cho đến phong không hoại, lại như các nhập từ sắc không hoại cho đến xúc không hoại, lại như từ phạm không hoại cho đến tất cả các vị chúa tể thế giới cũng

không hoại. Như vậy, cho đến không nhớ nghĩ Đức Như Lai ấy cũng không đạt đến Như Lai ấy. Người ấy nghĩ nhớ về Như Lai như vậy rồi lần lượt sẽ chứng đắc Tam-muội Không.

Này thiện nam! Đó là Tam-muội Chánh niệm chư Phật hiện tiền.

Này Hiền Hộ! Bây giờ, Bồ-tát kia ra khỏi Tam-muội sẽ đến chỗ ông thuyết giảng tướng của Tam-muội này. Ông nên thuyết pháp tùy theo đó mà giáo hóa họ, khiến họ đối với Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác được không thoái chuyển.



KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐẲNG ĐẠI TẬP HIỀN HỘ QUYỂN 2

Phẩm 1: SUY NGHĨ (Phần 2)

Này Hiền Hộ! Bây giờ, ta cũng thọ ký cho người kia nơi đời vị lai chắc chắn được thành Phật, hiệu là Đức Quang Minh Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác cho đến Phật Thế Tôn.

Này Hiền Hộ! Tam-muội này ai sẽ chứng biết? Đệ tử của ta là Ma-ha Ca-diếp, Bồ-tát Đế Thích Đức, Thiên tử Thiện Đức và vô lượng các Bồ-tát khác đều đã tu tập chứng đắc Tam-muội này. Đó là sự chứng biết.

Thế nào là chứng? Đó là Tam-muội không.

Này Hiền Hộ! Ta nhớ xưa kia có Phật Thế Tôn hiệu là Tu-ba-nhật. Thời ấy có một người đi đến vùng đồng hoang vắng, bị đói khát khốn khổ đến nỗi hôn mê. Người ấy nằm mộng thấy được ăn đầy đủ các thức ăn ngon ngọt, ăn uống no nê không còn đói nữa. Lúc thức dậy vẫn còn đói khát. Người này do đó liền nghĩ: “Các pháp như vậy đều không hoàn toàn thật, cũng như những điều thấy trong mộng vốn tự nó không thật.” Khi nghĩ xem như vậy liền tỏ ngộ về nhãn vô sinh, được không thoái chuyển đối với đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Như vậy, này Hiền Hộ! Có các Bồ-tát hoặc tại gia, hoặc xuất gia, nghe có chư Phật ở phương nào liền hướng về phương ấy, thành tâm đảnh lễ, hết lòng khao khát mong cầu được thấy Đức Phật kia nên siêng năng suy nghĩ như vậy. Lại phải xem xét sắc tướng như vậy, cũng nhớ đến hư không kia mà vị ấy thành tựu tưởng hư không, được an trụ trong suy nghĩ chân chánh như vậy, trụ suy nghĩ rồi được thấy Đức Phật kia có ánh sáng trong suốt như ngọc lưu ly, hình tướng

đoan nghiêm đẹp đẽ như khối vàng ròng. Nghĩ nhớ như vậy, người kia thấy Như Lai cũng như vậy.

Này Hiền Hộ! Ví như có người bỗng nhiên từ nước mình đi đến nước khác. Tuy ở phương khác nhưng thường nhớ nghĩ về quê hương đất nước nơi mình đã từng thấy như vậy, từng nghe như vậy, từng nhớ nghĩ như vậy, từng hiểu biết như vậy. Nhớ nghĩ lâu ngày nên nằm mộng thấy rõ mình đang ở quê nhà, đi, đứng, thấy, nghe y như thuở trước. Về sau, người này hưởng về các quyển thuộc nói đầy đủ các việc thấy trong mộng: Tôi thấy như vậy, tôi nghe như vậy, tôi làm như vậy, tôi được như vậy.

Như thế, này Hiền Hộ! Nếu có các Bồ-tát hoặc tại gia, hoặc xuất gia, hề nghe nói có Phật Thế Tôn ở phương nào đó liền hướng về phương ấy thành kính đánh lễ, muốn thấy Đức Phật kia, tâm nhớ nghĩ chân chánh không loạn liền thấy hình tướng Đức Phật kia, hoặc như lưu ly hoặc như sắc vàng ròng, cũng y như trên.

Này Hiền Hộ! Ví như có Tỳ-kheo tu pháp quán bất tịnh, thấy xác người lúc mới mất hình sắc bắt đầu biến đổi hoặc xanh, hoặc vàng, hoặc đen, hoặc đỏ, hoặc lúc đã phình trương, hoặc đã thối rữa, máu mủ đều chày tràn ra, trùng thú ăn thịt, cho đến cuối cùng chỉ còn xương trắng như vỏ ốc. Quán như vậy cho đến khi xương cốt tan rã nhưng xương cốt tan rã đó sẽ đi đến đâu và sẽ đi về đâu chẳng biết, chỉ biết do tâm tạo nên trở lại quán nơi tự tâm của mình.

Như vậy, này Hiền Hộ! Nếu các Bồ-tát muốn thành tựu Tam-muội Niệm Phật hiện hiền kia thì dù ở đâu, trước tiên phải nên nhớ nghĩ mong cầu thấy Phật Thế Tôn, tùy theo nơi nghĩ nhớ ấy liền thấy Như Lai. Vì sao? Vì do Tam-muội nên mới được thấy Như Lai. Để được thấy Phật có ba nhân duyên, đó là:

1. Nhờ vào Tam-muội này.
2. Sự gia hộ của Phật kia.
3. Căn lành của mình đã được thành thực.

Đầy đủ ba nhân duyên này liền được thấy rõ chư Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác.

Này Hiền Hộ! Như người tuổi trẻ khỏe mạnh, dung mạo đẹp đẽ, muốn xem hình mình đẹp xấu thế nào thì hoặc dùng đồ đựng dầu

trong, hoặc nước trong, hoặc lấy thủy tinh, hoặc gương sáng, dùng bốn vật này xem mặt của mình thì đẹp xấu sẽ hiện ra rõ ràng.

Này Hiền Hộ! Ý ông như thế nào? Hình tượng mà người kia thấy lúc hiện ra nơi bốn vật dầu, nước, thủy tinh, gương sáng trước đây có không?

Bồ-tát Hiền Hộ thưa:

–Dạ không.

Hỏi:

–Như vậy vốn không có sao?

Đáp:

–Dạ không.

Hỏi:

–Nó là bên trong hay sao?

Đáp:

–Dạ không.

Hỏi:

–Vậy nó ở bên ngoài phải không?

Đáp

–Thưa không. Bạch Thế Tôn! Hình tượng ấy chỉ do các vật dầu, nước, thủy tinh, gương sáng trong sạch, không đục, không cặn, nên hiện ra bóng hình của vật khi đứng trước các thứ đó. Nhưng hình bóng đó không từ bốn vật kia mà có, cũng không phải từ nơi khác đến, chẳng phải tự nhiên mà có, chẳng phải do người tạo ra. Nên biết hình bóng này không từ đâu đến, cũng không đi về đâu, không sinh, không diệt, cũng không có chỗ trụ.

Khi Bồ-tát Hiền Hộ thưa đáp như vậy rồi, Phật liền bảo Bồ-tát Hiền Hộ:

–Đúng vậy, đúng vậy! Đúng như lời ông nói! Các vật trong sạch, sắc màu sáng láng, hình bóng sẽ tự nhiên hiện ra, không cần phải làm gì. Bồ-tát cũng như vậy, một lòng suy nghĩ sẽ thấy các Như Lai, thấy rồi liền trụ, trụ rồi hỏi nghĩa lý, được giải thích nên vui vẻ, liền suy nghĩ: “Phật này từ đâu đến đây và thân này của ta từ đâu mà có?” Xem xét Như Lai ấy không có nơi đến và nơi đi. Thân ta

cũng vậy, vốn không có chỗ xuất phát làm sao có chỗ trở về! Người kia lại suy nghĩ tiếp: “Ba cõi này chỉ do tâm mà có. Vì sao? Vì tùy theo tâm nghĩ nhớ mà trở lại tự xét tâm mình. Nay ta từ tâm mà thấy Phật, tâm ta làm Phật, tâm ta là Phật, tâm ta là Như Lai, tâm ta là thân ta, tâm ta thấy Phật, tâm không biết tâm, tâm không thấy tâm, tâm có tưởng nhớ liền tạo ra sinh tử, tâm không tưởng nhớ tức là Niết-bàn. Các pháp không chân thật, tư tưởng là do duyên khởi, “tư” mà diệt thì “tưởng” cũng không.

Này Hiền Hộ! Ông nên biết: Các Bồ-tát do Tam-muội này mà chứng đắc đại Bồ-đề.

M

Phẩm 2: THỰC HÀNH TAM-MUỘI

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại bảo Đại Bồ-tát Hiền Hộ:

–Này Hiền Hộ! Nếu các Đại Bồ-tát thực hành đầy đủ bốn pháp thì có thể được Tam-muội hiện tiền này.

Thế nào là bốn?

1. Tín tâm không hoại.
2. Không phá bỏ tinh tấn.
3. Trí tuệ thù thắng.
4. Thân cận bạn lành tri thức.

Này Hiền Hộ! Bồ-tát đầy đủ bốn pháp như vậy thì thành tựu được Tam-muội hiện tiền.

Này Hiền Hộ! Đại Bồ-tát cũng lại có bốn pháp, nếu tu hành đầy đủ thì sẽ thành tựu được Tam-muội hiện tiền.

Những gì là bốn?

1. Dù chỉ trong một khoảng sát-na cũng không được quên chúng sinh.
2. Trong ba tháng không lúc nào ngủ nghỉ.
3. Ba tháng đi kinh hành trừ khi đại tiểu tiện.
4. Lúc ăn, bố thí đúng pháp, không cầu danh lợi, không mong

phước báo.

Này Hiền Hộ! Bồ-tát hành trì đầy đủ bốn pháp như vậy thì có thể thành tựu Tam-muội hiện tiền.

Này Hiền Hộ! Đại Bồ-tát lại còn có bốn pháp, nếu thực hành đầy đủ thì có thể thành tựu Tam-muội hiện tiền.

Những gì là bốn?

1. Khuyên người khác thấy Phật.
2. Dạy bảo người nghe pháp.
3. Tâm không ganh ghét.
4. Khuyên người khác phát tâm Bồ-đề

Này Hiền Hộ! Bồ-tát hành đầy đủ bốn pháp như vậy thì thành tựu Tam-muội hiện tiền.

Này Hiền Hộ! Đại Bồ-tát lại còn có bốn pháp để thành tựu Tam-muội.

Những gì là bốn?

1. Tạo hình tượng Phật, khuyên bảo người cúng dường.
2. Ghi chép kinh này để cho người khác đọc tụng.
3. Đối với chúng sinh kính thường pháp, phải dạy bảo làm cho họ phát tâm.
4. Hộ trì chánh pháp làm cho chánh pháp được trụ lâu ở đời.

Này Hiền Hộ! Đó là bốn pháp, Bồ-tát nếu thực hành đầy đủ sẽ thành tựu được Tam-muội hiện tiền.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn làm rõ nghĩa này nên nói kệ:

*Các ông nên trụ trong pháp Phật
Chớ che giấu pháp của ta dạy
Cần niệm, tinh tấn, trừ miên (ngủ), cái (che)
Ba tháng không ngồi chỉ kinh hành.
Khi thọ thực, lấy pháp cho người
Ca ngợi pháp chư Phật tối thượng
Không cầu tiếng khen và lợi dưỡng
Không vướng mắc nên được định này.
Chớ nên ganh ghét và sân giận*

Nghĩ cách giải thoát tâm ham muốn
 Người ưa Tam-muội cầu được trụ
 Siêng năng không lười biếng mới được.
 Sắc vàng trăm phước tướng trang nghiêm
 Đẹp đẽ tròn đầy như hoa nở
 Thế gian thích nhìn thân ánh sáng
 Thường thấy chư Phật ngay trước mắt.
 Chư Phật từ xưa tới vị lai
 Là bậc Tối thắng trong loài người
 Các ông một lòng cung kính lễ
 Cũng thường để tâm lo cúng dường.
 Nếu ông cúng dường chư Phật ấy
 Nên dùng hương hoa và hương xoa
 Tuệ thí ăn ngon khởi tâm tịnh
 Chứng Tam-muội này thật chẳng khó.
 Trước tháp chư Phật tấu âm nhạc
 Đủ các tiếng chuông, trống, công, chiên
 Vui mừng tốt bậc khó lường xét
 Ất sẽ thành tựu Tam-muội này.
 Khuyến tạo tượng thân bậc tối thắng
 Tướng viên mãn đẹp đẽ trang nghiêm
 Ánh sáng sắc vàng không gợn bẩn
 Chứng Tam-muội này chẳng khó gì.
 Thường xuyên tu hành pháp bố thí
 Giữ gìn giới cấm và đa văn
 Tinh tấn dũng mãnh trừ biếng nhác
 Đắc Tam-muội này không bao lâu.
 Không tâm độc hại với người khác
 Xả bỏ các dục ở thế gian
 Thường hành Từ bi với tất cả
 Chứng Tam-muội ngay tại hiện tiền.
 Thường tùy hỷ đối với pháp sư
 Tôn trọng, cung kính như chư Phật

*Chớ có khinh mạn và keo kiệt
Vui vẻ cúng dường, trừ ganh ghét.
Vô lượng chư Phật đều ca ngợi
Ông hãy siêng cầu sẽ chứng được
Thế Tôn ân cần giảng pháp này
Vì là diệu pháp để hành theo.*

M

Phẩm 3: THẤY PHẬT

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại bảo Bồ-tát Hiền Hộ:

–Này Hiền Hộ! Nếu các Đại Bồ-tát muốn được thành tựu Tam-muội này phải đối với vị Pháp sư ấy tưởng như là chư Phật, tỏ lòng tôn trọng, không sinh tâm kiêu căng tự mãn cho đến không có tranh đua, chống trả, trái nghịch. Sau đó, đối với Tam-muội thù thắng này siêng tu học thì mới có thể chứng được.

Này Hiền Hộ! Người nào đối với vị pháp sư hoặc Tỳ-kheo thuyết pháp mà sinh tâm không tốt, trái nghịch, tranh đua, lãng nhục, không trong sạch, cho đến không có ý tưởng xem như là chư Phật thì dẫu có tu hành tốt cuộc cũng không thể chứng đắc Tam-muội nhiệm mầu này. Ai mà chứng được thì không có việc này.

Này Hiền Hộ! Ví như hư không trong lặng, không có mây che, người mắt sáng vào đêm thanh vắng, ngược nhìn lên hư không sẽ thấy một cách rõ ràng vô số ngôi sao ở các vị trí khác nhau, hình sắc khác nhau.

Cũng vậy, này Hiền Hộ! Đại Bồ-tát suy nghĩ, xem xét hư không và tánh của các pháp kia, do thành tựu của “tưởng” nên thấy chư Như Lai, việc này cũng như vậy. Bồ-tát kia khi xem phương Đông thấy các Đức Phật, thấy cả trăm Đức Phật, thấy cả ngàn Đức Phật, thấy cả trăm ngàn Đức Phật, thấy cả ức Đức Phật, thấy cả ức trăm ngàn Đức Phật, thấy cả ức vô số trăm ngàn Đức Phật, không phải ý mình muốn mà tự nhiên thấy trước mắt. Bồ-tát ấy đã xem xét tưởng nhớ đến phương Đông rồi tiếp đến phương Nam, phương Tây,

phương Bắc, bốn góc, trên, dưới, khắp mười phương thế giới đều thấy chư Phật. Nghĩa là thấy cả trăm Đức Phật, thấy cả ngàn Đức Phật, thấy cả trăm ngàn Đức Phật, thấy cả ức Đức Phật, thấy cả ức trăm ngàn Đức Phật, thấy cả ức vô số trăm ngàn Đức Phật, nhưng đều không phải do dụng công mà hiện ra ở trước mặt.

Này Hiền Hộ! Như cõi của Đức Phật A-di-đà Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác kia, các Bồ-tát sinh vào cõi ấy, vào ngày thứ nhất, xem xét phương Đông thấy nhiều Đức Phật, thấy cả trăm Đức Phật, cho đến thấy cả ngàn ức vô số Đức Phật. Sau đó, vào ngày thứ hai xem xét phương Nam cũng vậy, cho đến mười phương cũng đều như thế.

Như vậy, này Hiền Hộ! Nếu Đại Bồ-tát thành tựu Tam-muội Bồ-tát Tư duy chư Phật hiện tiền thì Bồ-tát ấy ở trong nước mình xem xét mười phương cũng thấy các Đức Phật, cả trăm Đức Phật cho đến thấy cả trăm ngàn ức vô số Đức Phật.

Này Hiền Hộ! Cũng giống như các Như Lai đã thành tựu mắt Phật rồi thì đối với tất cả mọi nơi chốn đều biết hết và thấy hết.

Cũng vậy, này Hiền Hộ! Nếu Đại Bồ-tát nào đã thành tựu Tam-muội Bồ-tát Tư duy nhất thiết chư Phật hiện tiền thì tự nhiên viên mãn Bồ thí ba-la-mật, Trì giới ba-la-mật, Nhẫn nhục ba-la-mật, Tinh tấn ba-la-mật, Thiền định ba-la-mật, Trí tuệ ba-la-mật, cho đến viên mãn tất cả các công đức của Bồ-tát.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ tụng để làm rõ lại nghĩa này:

*Như đêm thanh vắng không mây mù
 Người mắt sáng nhìn lên hư không
 Thấy hơn trăm ngàn các ngôi sao
 Biết rõ hết không sót sao nào.
 Bồ-tát cũng vậy đắc định rồi
 Thấy được vô lượng ức ngàn Phật
 Sau khi ra khỏi Tam-muội này
 Giảng pháp tối cao cho đại chúng.
 Như ta nhờ mắt Phật trong sáng
 Thấy cả thế gian không chướng ngại*

Pháp môn Bồ-tát là con Phật
Ra khỏi Tam-muội quán tối thắng.
Dùng vô tướng nghĩ nhớ Như Lai
Để thấy mười phương các Đẳng giác
Trừ phiền não độc hại các tướng
Ông lắng nghe công đức Bồ-tát.
Lắng nghe pháp ấy tâm trong mát
Nhập nơi vắng lặng không hề sợ
Như ta hôm nay nói pháp này
Vì khiến chúng sinh chứng Bồ-đề.
Như các Bồ-tát an vui kia
Thấy vô lượng chư Phật Thế Tôn
Bồ-tát vào suy nghĩ cũng vậy
Cũng thấy cả trăm ngàn Điều Ngự.
Các Tỳ-kheo này, riêng A-nan
Khi ta nói ra ghi nhận hết
Bồ-tát như vậy được Tam-muội
Nghe tất cả pháp để Tổng trì.
Thành tựu tín, thẹn, được Tam-muội
Bỏ tất cả ngôn ngữ thế gian
Dùng Từ bi trí tuệ thuyết pháp
Ắt sẽ đến địa tịch tĩnh ấy.

M

Phẩm 4: NIỀM TIN NGAY THẮNG

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại bảo Bồ-tát Hiền Hộ:

–Này Hiền Hộ! Các Đại Bồ-tát nào mong cầu Tam-muội quý báu ấy, nên dùng mãnh siêng năng tinh tấn, tự nhiên mau được nhập vào Tam-muội này.

Này Hiền Hộ! Ví như có người đi thuyền lớn vào biển cả, tự ý chở đầy châu báu tốt đẹp, vượt qua được tất cả các chỗ khó khăn, sắp đến bờ thì thuyền bỗng nhiên tan vỡ, châu báu chìm hết. Ngay lúc ấy, người nơi cõi Diêm-phù-đề sẽ kêu la rất là đau khổ vì đã mất hết châu báu vô giá như thế.

Này Hiền Hộ! Có thiện nam, thiện nữ cũng lại như vậy, nghe Tam-muội báu thù thắng này mà không thể ghi chép, đọc tụng hay thọ trì, cũng không thể suy nghĩ như pháp để an trụ.

Này Hiền Hộ! Nên biết, lúc ấy tất cả thiên thần khắp thế gian cũng đều cất tiếng than lớn vô cùng đau khổ: “Các chúng sinh này thật đáng thương xót! Tại sao đối với Tam-muội châu báu thù thắng của chư Phật Thế Tôn này, tất cả chư Phật đều ca tụng, đó là ấn chứng của tất cả chư Phật, tất cả chư Phật đều lấy đó để dạy bảo, là công đức tối thượng của tất cả chư Phật, là sự thành tựu đầy đủ, viên mãn, không thiếu sót, Bồ-tát nghe rồi còn phải mong cầu, thế mà các chúng sinh này lại xa lìa, không chịu ghi chép, không ưa đọc tụng, không thể ghi nhận giải thích nghĩa lý, không thể suy nghĩ để an trụ như pháp. Chúng sinh buông lung, biếng nhác như vậy, đời sau ắt sẽ chịu tổn giảm lớn.

Này Hiền Hộ! Thế nào là chúng sinh bị tổn giảm? Nghĩa là đối với Tam-muội báu này, nghe rồi mà xa lìa, không chịu ghi chép, đọc tụng thọ trì, không chịu giảng giải tư duy về nghĩa lý, không an trú như pháp để chuyên tâm tu hành, tiêu tán hết công đức, đó là tổn giảm.

Này Hiền Hộ! Những chúng sinh xấu ác, biếng nhác ấy mà đạt được lợi ích ở trong giáo pháp này là điều không thể có.

Này Hiền Hộ! Ví như có người cầm chiên-đàn đỏ đưa cho

người ngu si, nhưng người kia vì ngu si nên đối với hương chiên-đàn lại tưởng là vật xú uế. Lúc ấy, người có trí bán hương chiên-đàn bảo người ngu

–Ông không nên đối với hương chiên-đàn thơm này tưởng là vật hôi thối. Vì sao? Vì chiên-đàn này là vật tinh khiết, có hương thơm bậc nhất. Sao ông lại cho là hôi? Nếu không tin, trước tiên ông phải nên ngửi thử xem nó thối hay thơm. Và dùng mắt sáng xem xét chiên-đàn này màu sắc, ánh sáng, hình thể, dày, mỏng, đẹp, xấu thế nào!

Tuy nghe người trí dùng nhiều lời khen ngợi như vậy nhưng người ngu kia vì mê muội nên càng thêm ghét, lấy tay bịt mũi không chịu ngửi, nhắm mắt không chịu nhìn.

Như vậy, này Hiền Hộ! Vào đời sau cũng sẽ có Tỳ-kheo xấu ác, ghét bỏ kinh này, việc ấy cũng vậy! Những người xấu ác kia không biết tu tập về thân, giới, tâm, tuệ, ngu si không trí giống như dê trắng lần thân, ngang ngạnh, xấu xí. Các người xấu ác kia vì ít phước nên tuy được nghe Tam-muội Chánh niệm chư Phật hiện tiền như vậy nhưng không biết cách ghi chép, không thể đọc tụng, không thể thọ trì, không thể tư duy, không thể ca tụng, thuyết giảng cho người, lại cũng không thể phát sinh tùy hỷ thì làm sao tu hành theo như lời dạy được. Người xấu ác kia mà thực hành đúng theo lời dạy là điều không thể có. Mặt khác, nghe rồi trở lại phỉ báng, hoàn toàn không có lòng tin cho đó là chân thật, tuy nghe giảng nói nhiều nhưng rốt cuộc không hiểu gì cả, lại còn bảo:

–Pháp này chỉ là lý lẽ vô nghĩa, toàn là việc thần dị khác lạ, lại thêm lời dạy thái quá, ngôn từ trau chuốt, muốn lừa dối thế gian mới tạo ra kinh điển như thế, đâu thể so sánh với các kinh do bậc Thánh giả A-nan thuật lại: Các Tỳ-kheo đời này đều nói về các kinh như vậy cả.

Vào lúc khác lại bảo:

–Kinh này chẳng phải là do Phật nói, chính do người xấu tự tạo ra văn chương nói dối là kinh thôi.

Này Hiền Hộ! Nên biết, người xấu ác như vậy thường xa lìa của báu tốt đẹp không gì hơn này, giống như người ngu kia thấy gỗ

hương thơm lại che mắt, bịt mũi, không muốn nhìn, ngửi.

Này Hiền Hộ! Như vậy, với người ngu ác kia, nghe kinh tốt đẹp và Tam-muội báu này thì không muốn ghi chép, không ưa đọc tụng, không ghi nhớ gìn giữ, không thể giảng nói, nghĩa là không có tâm gần gũi, không muốn nghe pháp.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Ví như có người bán ngọc ma-ni, người ngu si thấy ngọc báu kia liền hỏi: Này ông, ngọc này giá trị như thế nào?

Người chủ ngọc đáp: Ông nên biết, ngọc báu này là quý nhất, thế gian không gì sánh bằng, cũng chẳng thể tạo ra được, hay dùng giá trị của thế gian mà luận bàn được. Tôi chỉ nói sơ về công năng, oai đức và giá trị của ngọc báu này để ông nghe qua. Nếu ông muốn biết ánh sáng của ngọc báu này tỏa chiếu gần xa bao nhiêu thì ông nên lấy vàng ròng rải khắp khu đất này, lúc ấy ông sẽ biết.

Nghe nói như vậy, người ngu si kia liền cười lớn và cho ngọc báu ma-ni là không có giá trị.

Cũng vậy, này Hiền Hộ! Vào đời sau, cũng sẽ có các Tỳ-kheo xấu ác nghe trong kinh này nói về Tam-muội báu thù thắng thì không tin, lại chê cười, phỉ báng. Nhưng cũng có những Tỳ-kheo tín căn sâu dày, “tuệ căn” sắc bén, đối với các Như Lai đời quá khứ, đã từng gần gũi hầu hạ, lắng nghe chánh pháp, tu tập các căn lành đúng như lời dạy. Chư vị ấy nghe Tam-muội Bồ-tát Tư duy chư Phật hiện tiền của Bồ-tát này liền có thể đọc tụng, suy nghĩ về nghĩa lý, giảng thuyết cho người, làm lợi ích khắp thế gian, nghĩa là lưu truyền rộng khắp, phát sinh lòng tin sâu xa và trí tuệ lớn, thành tựu chân chánh, đầy đủ oai nghi, thường hành hổ thẹn, sợ hãi tội lỗi, giữ gìn giới cấm, không thọ hưởng các dục, tin pháp sâu xa hay nghe và ghi nhận, được trí nhãn thâm diệu, thường hành Từ bi. Nhờ tín căn sâu bền như vậy nên đạt được Tam-muội. Được Tam-muội rồi, đi khắp các cõi nước giảng thuyết, giải thích nghĩa lý cho người, luôn phát nguyện: “Nguyện cho kinh điển thâm diệu, Tam-muội Bồ-tát niệm Phật của Bồ-tát này được lưu truyền rộng khắp, luôn có mặt ở thế gian.”

Hoặc có chúng sinh căn lành mỏng, phước đức ít, quá khứ chưa

từng gần kề chư Phật để cúng dường, hầu hạ, lắng nghe chánh pháp, chỉ vì lòng tự kiêu quá lớn để cho những ganh ghét đần độn, lợi dưỡng che lấp, tiếng khen lời kéo nên buông lung không giữ gìn giới, thường loạn tâm, không tu thiền định, xa lìa kinh điển chánh giáo, không cầu sự học rộng, chưa gặp thầy lành, chỉ gặp bạn ác. Những người này nghe Tam-muội ấy liền khinh chê phỉ báng, không có lòng tin, cho đó là không thật. Do chí tánh ngu mê, không chịu mở mang hiểu biết, lại nói: Kinh điển này chẳng phải do Phật giảng nói mà do các Tỳ-kheo căn cơ trì độn ở thế gian ngu si, tà kiến tự tạo ra chú trọng về văn chương, trau chuốt câu, chữ!

Hoặc ở giữ đại chúng nói ra như vậy, hoặc bảo: “Các người nên biết, kinh điển ấy chẳng phải do Phật nói!”

Người ngu si này đã không biết gần kề chư Phật Thế Tôn, không gieo căn lành, không cúng dường, mà còn gần gũi bạn xấu, làm các việc ác. Nên biết, người này xa lìa pháp báu cao tốt, vô cùng tốt đẹp và sâu xa, vĩnh viễn mất đi pháp lợi bậc nhất không gì hơn được.

Phật bảo Hiền Hộ:

–Ta bảo ông: Hôm nay, ta ở trước đại chúng gồm đủ Phạm, Sa-môn, Bà-la-môn, chư Thiên, người, A-tu-la, trong tất cả thế gian giảng nói Tam-muội vi diệu này. Thiện nam, thiện nữ nào nghe rồi vui vẻ làm theo như là đọc tụng, thọ trì, suy nghĩ tin hiểu đúng sự thật, nói ra lời: “Đó chính thật là lời chư Phật giảng nói.” Nên biết, người ấy tích tụ được phước đức không thể nghĩ bàn.

Này Hiền Hộ! Hoặc lại có các thiện nam, thiện nữ đem đủ các loại châu báu đầy khắp tam thiên đại thiên thế giới cúng dường tất cả chư Phật Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác thì sẽ được công đức vô cùng lớn lao, nhưng không bằng hành trì kinh này, phước đức trước so với phước đức của việc thọ trì kinh trăm ngàn vạn lần không bằng một phần, cho đến vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ phước đức kia cũng không bằng một phần!

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn làm rõ nghĩa này nên nói kệ:

Người ngu lâm quanh co

Căn buông thả không thuần

Bị bạn ác làm hại
 Không có tâm chánh tín.
 Phá giới gây tội lỗi
 Vướng mắc vào ngã mạn
 Họ đều cho kinh này
 Chẳng phải chư Phật nói.
 Các kinh điển như vậy
 Chẳng do Pháp vương dạy
 Họ tự ý bảo cho:
 Ta sao có thể nói.
 Nếu thấy Đại Điều Ngự
 Thế Tôn phóng ánh sáng
 Ta giảng thuyết cho họ
 Họ cũng có thể nói.
 Hoặc đối với kinh này
 Nghe rồi vui vẻ theo
 Người ấy không nghi ngờ
 Cho đó là Phật nói.
 Như có giới thanh tịnh
 Thấy rõ điều được thấy
 Phát tâm kính trọng pháp
 Ta sẽ giảng pháp này.
 Nếu đem báu ba ngàn
 Cúng dường chư Như Lai
 Mong cầu đại Bồ-đề
 Phước ấy không thể nói.
 Nếu có các Tỳ-kheo
 Định này Phật nói ra
 Người nghe phát tín tâm
 Phước này hơn phước trước.

Phẩm 5: THỌ TRÌ

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại bảo Bồ-tát Hiền Hộ:

–Này Hiền Hộ! Trong chúng đây có người đang ở trước ta, nghe ta giảng nói Tam-muội này, sau khi ta diệt độ, sinh ra nơi nào lại nghe được Tam-muội báu ấy, tuy là nghe nhưng không tin, phỉ báng, khinh chê thì kẻ đó đã xa lìa bạn lành, theo gần bạn ác.

Này Hiền Hộ! Lại có người được ở chỗ người thiện, nghe Tam-muội, kinh điển rất sâu xa, rất tốt đẹp này, còn không phát sinh lòng tin không cho là chân thật, không thể hiểu rõ, huống gì là ở chỗ người ác mà nghe kinh điển này, làm sao có thể sinh lòng tin tưởng và hiểu rõ! Vì sao? Này Hiền Hộ! Vì lời dạy của chư Phật Như Lai là khó tin, trí tuệ của chư Phật Thế Tôn là khó nhận biết.

Này Hiền Hộ! Nếu thành tựu được Tam-muội này, sau đó vào đời vị lai mới có thể cùng với chúng sinh làm tăng trưởng pháp Phật.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Cũng có các Đại Bồ-tát hoặc tại gia, hoặc xuất gia nghe Tam-muội này đều không sợ, không kinh hãi, không hối hận, không thoái lui, không phỉ báng, không chê bai, nghe rồi tùy ý vui vẻ, phát sinh lòng tin kính, cho đây là chân thật, không còn vướng nghi ngờ, đọc tụng, thọ trì, suy nghĩ về nghĩa lý.

Này Hiền Hộ! Những người như vậy Thế Tôn đều thấy, đều biết, đều hiểu rõ.

Này Hiền Hộ! Các Đức Phật Thế Tôn làm sao thấy được thiện nam, thiện nữ này, làm sao biết, làm sao hiểu rõ?

Này Hiền Hộ! Nếu có thể đọc tụng, thọ trì, suy nghĩ về môn Tam-muội này thì người đó hoàn toàn không làm ác, không phá giới thanh tịnh, không hủy hoại chánh tín, không vào đường tà.

Này Hiền Hộ! Các thiện nam, thiện nữ này nhất định có đức tin sâu dày về tư duy thành tựu, có thể phân biệt được chỗ suy nghĩ trọn nên, ở trong pháp ấy đầy đủ lòng tin, thường có thể đọc tụng ghi nhận pháp này. Hiền Hộ nên biết, người này nhất định không mong

cầu công đức nhỏ, cũng không gieo trồng căn lành mỏng.

Này Hiền Hộ! Thiện nam, thiện nữ ấy sinh ra ở chỗ nào dù có thiếu thốn vật dụng nhưng các căn lành thì rộng lớn không nhỏ.

Này Hiền Hộ! Đó là các thiện nam, thiện nữ đã ở chỗ Như Lai vào thời quá khứ tu hành, cúng dường, gieo trồng các căn lành.

Này Hiền Hộ! Ông nên biết: Các vị này chẳng phải ở chỗ một Đức Như Lai tu hành cúng dường, gieo trồng các căn lành, cũng chẳng phải ở chỗ hai, ba, bốn, năm cho đến mười Đức Như Lai gieo trồng các căn lành, cũng chẳng phải ở chỗ trăm ngàn ức vô số các Đức Như Lai gieo trồng căn lành.

Này Hiền Hộ! Ông nên biết: Các thiện nam, thiện nữ này vào thời quá khứ đã ở chỗ trăm ngàn vô lượng, vô biên các Đức Như Lai tu hành cúng dường, gieo trồng các căn lành, mới nghe được Tam-muội Niệm Phật hiện tiền này, nghe rồi, phát sinh lòng tin sâu xa, hiểu rõ, cho là chân thật, không còn nghi ngờ, được nghe rồi lại thích muốn ghi chép, đọc tụng, thọ trì, cho đến giảng giải rộng rãi nghĩa lý cho người khác. Vì sao vậy?

Này Hiền Hộ! Vì các thiện nam, thiện nữ này, đời trước đã ở nơi các Đức Như Lai lãnh hội Tam-muội này và đọc tụng, thọ trì. Do ý nghĩa này, nên sau khi Như Lai diệt độ, vào đời mạt pháp, năm trăm năm cuối khi chánh pháp sắp diệt, lúc chánh pháp sắp hoại trở lại được nghe Tam-muội này, nghe rồi phát sinh lòng tin sâu xa, không kinh sợ, nghi ngờ, không thoái lui, không mất, lại còn phát sinh niềm vui lớn tràn đầy thân tâm, đọc tụng, thọ trì, suy nghĩ ý nghĩa lý, giảng thuyết cho người khác nghe để tu hành dù chỉ trong một ngày một đêm.

Này Hiền Hộ! Nếu có người nào nghe Tam-muội này mà không kinh sợ cũng không thoái mất, không phỉ báng, nghe rồi liền vui vẻ cho là chân thật, biết suy nghĩ phân biệt, làm cho tâm ý hiểu rõ, có thể chỉ làm cho người khác tạm thời khen ngợi là đã được phước đức lớn lao không thể lường tính, huống gì là có thể đọc tụng, thọ trì, siêng năng suy nghĩ và thực hành, giảng giải rộng rãi cho người khác, dù chỉ trong một ngày một đêm.

Này Hiền Hộ! Ông nên biết: Những thiện nam, thiện nữ đó,

nhân việc này mà đạt được hơn vô lượng a-tăng-kỳ công đức lớn, mau được an trụ ở quả vị bất thoái chuyển, tùy theo ý nguyện mong muốn gì thì liền được thành tựu.

Này Hiền Hộ! Việc này là như vậy, nay ta vì ông nói thêm ví dụ để làm rõ nghĩa ấy.

Này Hiền Hộ! Ví như có người đem tất cả đại địa trong tam thiên đại thiên thế giới này tán nhỏ thành bụi. Lại lấy tất cả cây cỏ, cành lá không kể lớn nhỏ cũng đem tán nhỏ thành bụi. Lúc ấy, người kia lấy một hạt bụi trong đồng bụi đó, phá hủy cho nhỏ ra thành nhiều hạt bụi theo số lượng như ở trên. Sau đó, lại lấy tất cả hạt bụi ấy lần lượt phân nhỏ ra thành như số hạt bụi lúc đầu.

Này Hiền Hộ! Ý ông thế nào? Số hạt bụi này có nhiều chăng?

Bồ-tát Hiền Hộ đáp:

–Bạch Thế Tôn! Rất nhiều.

Phật nói:

–Này Hiền Hộ! Nếu có thiện nam, thiện nữ nào đem châu báu đầy khắp trong vô số cõi Phật nhiều như số hạt bụi ở trên để bố thí thì này Hiền Hộ, ý ông thế nào? Thiện nam, thiện nữ kia được phước đức có nhiều không?

Bồ-tát Hiền Hộ đáp:

–Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Những thiện nam, thiện nữ ấy do việc này mà đạt được phước đức là vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ vượt hơn số lượng kia.

Phật lại bảo:

–Này Hiền Hộ! Ta nói cho ông rõ. Nếu các thiện nam, thiện nữ đem bảy báu đầy khắp các cõi Phật nhiều như số hạt bụi nói ở trên để bố thí thì được phước đức nhiều như vậy.

Lại có thiện nam, thiện nữ nghe Tam-muội Niệm Phật hiện tiền này, liền sinh tâm tin tưởng, vui vẻ, phân biệt cho là chân thật, tâm ý hiểu rõ, đọc tụng, thọ trì cho đến tạm thời giảng nói cho người khác thì các thiện nam, thiện nữ đó được phước đức nhiều hơn phước đức bố thí ở trước đến vô lượng, vô biên không thể tính đếm, không thể nêu số, không thể nghĩ lường.

Này Hiền Hộ! Thiện nam, thiện nữ ấy nghe Tam-muội liền tùy ý vui vẻ, chỉ tạm thời giảng nói cho người khác còn được vô lượng, vô biên phước đức, huống gì là các thiện nam, thiện nữ đối với kinh điển nói về Tam-muội này nghe rồi tin theo, tin rồi ghi nhận, ghi nhận rồi giảng thuyết, như giảng thuyết mà thực hành.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn làm rõ lại nghĩa này nên nói kệ:

*Đem bảy báu đây khắp thế giới
Thực hành bố thí cho tất cả
Ta nói phước ấy tuy là nhiều
Không bằng công đức do nghe kinh.
Bồ-tát vì cầu nhiều phước đức
Tin hiểu, đọc tụng và suy nghĩ
Giảng thuyết tu hành Tam-muội này
Được phước còn nhiều hơn phước kia.
Tam thiên thế giới tán thành bụi
Một bụi lại phân nhiều vô số
Đem châu báu đây khắp các cõi
Nhiều như bụi ấy mà bố thí.
Kinh Tam-muội chư Phật đã thuyết
Đem giảng cho người một bài kệ
Ta nói người này được công đức
Hơn người thí kia không thể lường.
Nếu giảng thuyết đầy đủ cho người
Thời gian một lần vắt sữa bò
Suy nghĩ rộng thêm các căn lành
Huống là lâu dài, phước vô lượng.
Tất cả chúng sinh đều làm Phật
Chung cảnh tịnh, tuệ chứng như vậy
Giả sử ở trong vô số kiếp
Kệ này phước nói không cùng tận.
Thế gian chư Phật đều đã diệt
Trong vô số kiếp thường giảng nói
Phước đức kia cũng không cùng tận*

Kinh kệ bốn câu, duyên sâu dày.
Tất cả thế giới có những gì
Bốn phương, trên, dưới và bốn góc
Châu báu đầy khắp đem cho người
Vì cầu phước lớn dâng chư Phật.
Công đức ấy khó có thể lường
So sánh với rất nhiều thế giới
Người nghe, ghi nhận Tam-muội này
Khéo giảng thuyết phước còn hơn trước.
Với việc này người nào không nghi
Thì với các pháp cũng hiểu rõ
Người đó dứt tuyệt các đường ác
Có thể nhập Tam-muội thắng, tịch.
Nếu người đó thường cúng dường ta
Sẽ được nhiều phước không thể bàn
Học rộng tăng trưởng chứng Bồ-đề
Do chư Phật khen ngợi các định.
Nay ta thành thật nói với ông
Phải nên tinh tấn chớ buông lung
Một lòng vui mừng phát nguyện lớn
Tất nhiên mau chứng quả Bồ-đề.
Người kia cúng dường hàng trăm Phật
Mới thọ trì được Tam-muội này
Giả sử đời sau lúc sợ hãi
Sẽ mau tự chứng định vi diệu.
Nếu ai thấy ta, các Tỳ-kheo
Cùng các bậc Đại sĩ Hiền Hộ
Bồ-tát ưa học rộng như vậy
Nhất định sẽ được Tam-muội này.
Nếu người nào nghe Tam-muội này
Ghi chép hoặc giải nghĩa cho người
Đà-la-ni này Thế Tôn khen
Có thể chứng đắc Bồ-đề, Phật.

*Nếu ai khéo nghĩ Tam-muội ấy
Tất cả chư Phật đều khen ngợi
Được dòng họ tốt và học rộng
Chư Phật thứ lớp mà giảng nói.*

M

Phẩm 6: QUAN SÁT (Phần 1)

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại bảo Bồ-tát Hiền Hộ:

–Này Hiền Hộ! Các Đại Bồ-tát nào muốn suy nghĩ về Tam-muội này thì nên suy nghĩ như thế nào?

Này Hiền Hộ! Các Đại Bồ-tát kia muốn suy nghĩ phải nên suy nghĩ như thế này: Như hôm nay, Thế Tôn ta đang giảng nói chánh pháp cho đại chúng trời, người.

Này Hiền Hộ! Bồ-tát nên một lòng suy nghĩ như vậy: Các Đức Phật Như Lai ngồi tòa Sư tử giảng nói chánh pháp, thành tựu đầy đủ tất cả tướng thù thắng, trang nghiêm tốt đẹp bậc nhất, mọi người ưa nhìn không chán. Quan sát các tướng tốt của bậc đại nhân như vậy, đối với mỗi tướng tốt nên phải hết lòng thì liền được thấy rõ các Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, đã được thấy rồi nên đến trước thưa hỏi về “đảnh tướng bất kiến”, thưa hỏi rồi, sau đó lần lượt quán khắp các tướng để được nhận biết rõ ràng, quan sát như vậy rồi lại suy nghĩ: Các tướng của chư Phật Như Lai thật là tốt đẹp, ít có. Ta nguyện vào đời vị lai cũng được thành tựu đầy đủ các thân tướng tốt đẹp như vậy. Ta nguyện nơi đời vị lai cũng được giới cấm thanh tịnh, đầy đủ oai nghi như vậy. Ta nguyện đời vị lai cũng đạt được đầy đủ Tam-muội như vậy. Ta nguyện vào đời vị lai cũng được đầy đủ trí tuệ ấy. Ta nguyện vào đời vị lai cũng được đầy đủ giải thoát này. Ta nguyện vào đời vị lai cũng được đầy đủ giải thoát tri kiến này. Ta nguyện vào đời vị lai thành tựu tròn đủ các thân tướng này rồi, liền được thành tựu quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, đã thành Phật rồi, cũng sẽ ở trong đại chúng trời, người kia, giảng nói đầy đủ về chánh pháp vi diệu này. Bồ-tát quan sát trọn vẹn về chư

Phật Như Lai như vậy, cho đến thành tựu được tất cả rồi, lại phải thực hành những suy nghĩ như vậy: Trong đây người nào là ta? Cái gì là pháp của ta? Ai có thể thành tựu quả Bồ-đề của chư Phật? Là thân chứng được hay là tâm chứng được? Nếu là thân chứng được thì thân này, phần khí chất, là không hiểu, không biết, giống như cây cỏ, đá, gạch, ảnh trong gương. Còn quả Bồ-đề kia thì không sắc, không hình dáng, cũng chẳng phải ảnh tượng, chẳng có tướng, không thể thấy biết, không thể tiếp xúc chứng được. Vậy tại sao lại dùng thân khí chất không biết, không thấy, không hiểu rõ, không phân biệt, không tạo tác mà được quả Bồ-đề? Quả Bồ-đề này đã không hình sắc, chẳng phải tướng, chẳng phải ảnh tượng, không thể thấy biết, không thể tiếp xúc chứng được. Ai ở trong đó mà thực hành chứng đắc. Nếu tâm chứng được thì tâm này vô sắc, không thể thấy, tâm này không hình tướng, không thể biết, tâm này giống như huyễn hóa. Còn quả Bồ-đề thì cũng vậy, không sắc, không thể thấy, không tướng, không thể biết, vô lậu, vô vi, giống như huyễn hóa, làm sao có thể chứng được, làm sao có thể hiểu biết mà nói thân hay tâm chứng được quả Bồ-đề. Khi quán như vậy, Đại Bồ-tát kia phân biệt rõ ràng thân tướng này không chứng được quả Bồ-đề, cũng biết tâm này không chứng được quả Bồ-đề. Vì sao? Vì các pháp không có lấy sắc chứng sắc, lấy tâm chứng tâm. Tuy nhiên đối với lời giảng thuyết kia, biết tất cả pháp, là không sắc, không hình, không tướng, xa lìa phiền não, không thể quán thấy, không có chứng biết, cũng chẳng phải không chứng. Vì sao? Vì tất cả chư Như Lai, thân không còn phiền não.

Lại nữa, các Như Lai thân xa lìa phiền não nên tâm cũng xa lìa phiền não, các Đức Như Lai tâm xa lìa phiền não nên sắc cũng xa lìa phiền não.



KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐĂNG ĐẠI TẬP HIỀN HỘ QUYỂN 3

Phẩm 6: QUAN SÁT (Phần 2)

Lại nữa, các Như Lai sắc xa lìa phiền não nên thọ cũng xa lìa phiền não, cho đến hành thức cũng xa lìa phiền não.

Lại nữa, các Như Lai giới cũng xa lìa phiền não, Tam-muội, trí tuệ cũng xa lìa phiền não, cho đến giải thoát, giải thoát tri kiến cũng xa lìa phiền não. Như vậy cho đến các Như Lai, lời nói của chư Như Lai đã nói, đang nói, sẽ nói và tất cả giáo pháp đều là pháp xa lìa hẳn phiền não.

Này Hiền Hộ! Tất cả giáo pháp như vậy, người trí có thể biết được, người ngu không biết. Khi người nào có thể xem xét như vậy thì tất cả các pháp đều không thể nắm bắt được. Vì sao không thể nắm bắt được? Vì ai có thể chứng nên không thể nắm bắt được. Vì sao chứng nên cũng không thể nắm bắt được. Do đâu chứng nên cũng không thể nắm bắt được. Người kia xem xét như vậy rồi, nhập vào cõi tịch diệt phân biệt các pháp, cũng không phân biệt các pháp. Vì sao? Vì các pháp là không.

Này Hiền Hộ! Như lửa chưa được đốt lên mà có người nói: “Hôm nay, ta trước tiên dập tắt lửa này.”

Này Hiền Hộ! Ý ông thế nào? Lời nói người kia đúng không?

Hiền Hộ đáp:

–Bạch Thế Tôn! Không.

Phật bảo Hiền Hộ:

–Cũng vậy, các pháp từ xưa đến nay hoàn toàn không thể nắm bắt được. Tại sao bây giờ lại có thể nói: Ta có thể chứng biết tất cả

các pháp, ta có thể hiểu rõ tất cả các pháp, ta có thể giác ngộ tất cả các pháp, ta có thể độ thoát tất cả chúng sinh, ở trong sinh tử, lời này không đúng. Vì sao? Vì trong pháp giới kia vốn không có các pháp, cũng không có chúng sinh. Vì sao lại nói độ? Chỉ ở trong Thế đế nên theo nhân duyên mà nói là độ thôi.

Này Hiền Hộ! Ý ông thế nào? Người kia nói như vậy có thật không?

Hiền Hộ đáp:

–Thưa không. Bạch Thế Tôn!

Phật bảo Hiền Hộ:

–Vì vậy, các thiện nam, thiện nữ kia muốn thành tựu Bồ-đề vô thượng, cho đến muốn thành tựu Duyên giác Bồ-đề, Thanh văn Bồ-đề thì nên quan sát tất cả các pháp. Khi xem xét phải nhập định tịch diệt, không có phân biệt, cũng chẳng phải phân biệt. Vì sao? Này Hiền Hộ! Vì tất cả các pháp kia không thật có sự không sinh, song định có phân biệt tức là một bên, định không phân biệt cũng là một bên, nhưng sở hữu hai bên này là định không tịch diệt, chẳng phải định không tịch diệt, nó không có chỗ suy lường, không có chỗ phân biệt, không có chỗ chứng biết, không có chỗ tạo tác, không có chỗ tập hợp, không có chỗ nhớ nghĩ, không có chỗ phát sinh.

Này Hiền Hộ! Đó gọi là trung đạo. Các việc có được như vậy chỉ nương vào đạo lý thế gian mà nói.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Ở trong nghĩa chân thật đệ nhất ấy hoặc ở giữa, hoặc ở một bên đều không thể nắm bắt được. Vì sao? Này Hiền Hộ! Vì tất cả các pháp cũng như hư không, xưa nay vốn vắng lặng, chẳng đoan, chẳng thường, không có tích tụ, không có chỗ trụ, không thể nương tựa, vô tướng, vô vi, không thể tính đếm.

Này Hiền Hộ! Không thể tính đếm làm sao gọi là có, không thể tính đếm nên không nhập vào số, không nhập vào số nên cuối cùng cũng không có trí, tính toán, danh ngôn.

Này Hiền Hộ! Đại Bồ-tát khi xem xét chư Như Lai như vậy là không thể chấp trước. Vì sao? Vì tất cả pháp là không chấp trước, vì không có chỗ để có thể chấp trước, cũng không có nguồn gốc để có thể cắt đứt, nguồn gốc đã trừ diệt nên không có chỗ để nương.

Này Hiền Hộ! Đại Bồ-tát ấy thường suy nghĩ về Tam-muội Chư Phật hiện tiền như vậy. Nếu thấy chư Như Lai như vậy rồi thì không nên chấp trước, không nên nắm giữ. Vì sao? Này Hiền Hộ! Vì tất cả các pháp là không thể nắm giữ, cũng như hư không, thể tánh tịch diệt.

Này Hiền Hộ! Ví như chùy vàng đặt vào trong lửa đốt lò, nấu chảy ra để luyện thì sức nóng của nó là rất ghê gớm. Lại như có hòn sắt mới lấy từ trong lửa ra nó sáng rỡ, nóng rực, người có trí không nên cầm nắm. Vì sao? Vì sắt nóng chảy, vàng nóng, tiếp xúc vào sẽ bị thiêu đốt.

Cũng vậy, này Hiền Hộ! Bồ-tát quán Phật không nên chấp trước. Việc này cũng như vậy. Vì thế Bồ-tát khi quán sắc tướng của Phật, không nên sinh tâm chấp trước. Như vậy quán thọ cho đến quán hành, thức cũng không nên sinh tâm chấp trước.

Lại nữa, Bồ-tát kia khi quán giới cũng không nên chấp trước. Như vậy quán định cho đến quán trí tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến cũng không nên chấp trước. Vì sao? Vì hễ chấp trước thì rốt cuộc không thể nào xa lìa khổ sinh tử. Vì pháp khổ này đều do sự chấp trước mà có. Vì vậy, Bồ-tát khi quan sát các Như Lai không nên sinh nhớ tưởng về chấp trước.

Này Hiền Hộ! Tuy không chấp trước nhưng phải hết lòng mong cầu công đức tốt đẹp nhất của chư Phật Thế Tôn, nghĩa là trí Phật, trí Như Lai, trí rộng lớn, trí tự nhiên, trí tự tại, trí không thể nghĩ bàn, trí khó so lường, trí không có gì bằng, trí Nhất thiết trí. Nếu mong cầu được nhập các trí này thì phải luôn siêng năng suy nghĩ về Tam-muội Quan sát thấy Phật.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ để làm rõ nghĩa này:

*Ví như gương sáng và phấn son
 Người nữ trang sức đẹp hình thể
 Người ngu thấy lại sinh tâm nhiễm
 Rồi mong cầu theo đuổi khắp nơi.
 Ở trong không, mang tướng đảo điên
 Không biết pháp này hư vọng sinh
 Lòng ham muốn ấy như lửa đốt*

Trở lại khởi dục người nữ đó.
Nếu Bồ-tát nào nghĩ như vậy
Gọi là tâm vô trí chấp ngã
Quả ngọt Bồ-đề ở vị lai
Ta cứu chúng sinh khỏi khổ lớn.
Trong nghĩa đệ nhất không chúng sinh
Thế gian chỉ có sinh lão tử
Các pháp không hình như trăng nước
Đâu có Bồ-đề mà cầu mong.
Sắc hình dung mạo như bóng gương
Như huyễn, như dợn nắng hư không
Phàm phu tưởng chấp bị ràng buộc
Tuy bị buộc vào không, không thật.
Nhưng Bồ-tát, những người có trí
Biết đời điên đảo, tìm chánh kiến
Thấu rõ không người, ai thọ khổ
Được vậy sẽ thành vô thượng giác.
Ý không phân biệt Phật Bồ-đề
Tâm ý xưa nay vốn thanh tịnh
Không bị các căn dục sinh tử
Chúng đắc quả chân thật tối thắng.
Tất cả sắc pháp các vô lậu
Không thể phân biệt vọng và chân
Trừ diệt các dục tâm giải thoát
Người biết như vậy chúng Tam-muội.
Lúc đầu nghĩ Phật không hình tướng
Sau nghe các pháp vốn thanh tịnh
Suy nghĩ như vậy không hề khác
Chúng Tam-muội này chẳng khó gì.
Thường hay suy nghĩ tạo tướng không
Để diệt được hết vi trần tụ
Không phân biệt thành hay là hoại
Tất cả ngoại đạo đều bỏ qua.

Không phân biệt tất cả các sắc
 Mắt tuy thấy, tâm không lệ thuộc
 Thấy chư Phật như vàng thái dương
 Vượt lên trên pháp giới thế gian.
 Tâm ấy thanh tịnh, mắt trong sáng
 Siêng năng tinh tấn, thường trụ định
 Được học rộng không thể nói hết
 Chứng Tam-muội này, nghĩ chân thật.
 Nếu không thấy mà chứng Tam-muội
 Tất cả người mù đều chứng biết
 Không phải lấy thấy hay không thấy
 Trong đấy ngoại đạo đều mê mờ.
 Thường hay suy nghĩ tưởng lìa tướng
 Thấy chư Phật ấy tâm thanh tịnh
 Thấy như vậy rồi quán tất cả
 Người ấy mau chứng Tam-muội này.
 Không có đất, nước và gió lửa
 Chẳng phải cõi không trụ ở trước
 Nếu muốn xem xét tất cả Phật
 Nên tưởng ngôi tòa nói âm diệu.
 Như ta ngày nay giảng pháp mầu
 Người ưa thích pháp thấy thân ta
 Không nên suy nghĩ điều gì khác
 Chỉ nên tưởng Phật đang thuyết pháp.
 Chuyên nghĩ như vậy không thấy khác
 Mong cầu được học rộng như thế
 Ta nói định này một lòng quán
 Năm bất điều chư Phật đã giảng.
 Không có Phật nào ở quá khứ
 Cũng không hiện tại và vị lai
 Chỉ có thiền định: Đẹp, sáng, trong
 Không thể nói chứng và người chứng.
 Ta là vô thượng trong ba cõi

*Vì lợi thế gian nên xuất hiện
Chúng biết quả Bồ-đề chư Phật
Giảng Tam-muội này không ai bằng.
Nếu muốn thân, tâm đều an vui
Cầu công đức Phật không nghĩ bàn
Cho đến chứng quả Bồ-đề ấy
Nên tu Tam-muội thù thắng này.
Muốn biển học rộng sâu lớn sạch
Vì chúng sinh nên phải mong cầu
Phải mau xả bỏ hết dục trần
Quyết tu Tam-muội thù thắng này.
Nếu muốn một đời thấy nhiều Phật
Thấy rồi cung kính và thưa hỏi
Nên mau xa lìa chớ vướng mắc
Quyết quán Tam-muội tốt đẹp ấy.
Đó là chỗ không dục không sân
Cũng không ngu si và ganh ghét
Lại không vô minh và lười nghi
Quyết trụ ở định sâu lắng ấy.*

M

Phẩm 7: ĐẦY ĐỦ GIỚI HẠNH

Bấy giờ, Bồ-tát Hiền Hộ lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thật là hy hữu, nên mới có Tam-muội thù thắng ấy.

Bạch Thế Tôn! Nếu các Bồ-tát bỏ nhà xuất gia, trong tâm ưa muốn giảng nói muốn suy nghĩ về Tam-muội này thì nên an trụ vào pháp nào để có thể giảng nói và suy nghĩ?

Phật bảo Hiền Hộ:

–Này Hiền Hộ! Nếu có Bồ-tát bỏ nhà xuất gia, rất muốn giảng nói và lại muốn suy nghĩ về Tam-muội này thì trước hết Bồ-tát xuất

gia ấy nên ủng hộ và giữ gìn giới hạnh trong sạch, giới hạnh không khuyết, giới hạnh không nhiễm, giới hạnh không nhờn, giới hạnh không đục, giới hạnh không vướng mắc, giới hạnh không động, giới hạnh không bị chê trách, giới hạnh được người trí khen ngợi, giới hạnh được bậc Thánh yêu kính. Nên nghĩ biết các giới như vậy.

Này Hiền Hộ! Bồ-tát xuất gia kia làm thế nào để được giới hạnh thanh tịnh, cho đến làm thế nào để được giới hạnh được bậc Thánh yêu mến?

Này Hiền Hộ! Bồ-tát xuất gia kia nên nương vào Ba-la-đề-mộc-xoa để thành tựu oai nghi, thành tựu các hạnh, cho đến thành tựu vô số giới hạnh, thấy rồi, rất sợ hãi, nên sống đời sống thanh tịnh, ở trong các giới nên nghĩ đến thành tựu, nên tin sâu không được cố chấp, ở trong các pháp: Không, Vô tướng, Vô nguyện, khi nghe nói thì tâm không kinh sợ, không hối tiếc.

Này Hiền Hộ! Do nhân duyên ấy, Bồ-tát xuất gia kia sẽ thành tựu giới hạnh trong sạch, không thiếu giới hạnh, không vướng mắc giới hạnh, cho đến thành tựu giới hạnh được bậc Thánh yêu mến.

Bấy giờ, Bồ-tát Hiền Hộ lại thưa:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát xuất gia kia, làm thế nào mà lại có các giới hạnh không thanh tịnh, giới hạnh bị khuyết hở, giới hạnh bị xấu nhiễm, giới hạnh bị ô uế, giới hạnh lệ thuộc, giới hạnh bị người trí quở trách, giới hạnh bị bậc Thánh không yêu mến?

Phật bảo Bồ-tát Hiền Hộ:

–Này Hiền Hộ! Nếu Bồ-tát xuất gia nào vướng mắc vào sắc mà thọ trì giới cấm, tu hành phạm hạnh. Cũng vậy, vướng mắc vào thọ, vào tưởng, vào hành, vào thức mà thọ trì giới cấm, tu hành phạm hạnh. Tu hành rồi lại tự nghĩ: “Nay ta trì giới như vậy, khổ hạnh như vậy, tu học như vậy, phạm hạnh như vậy, ta nguyện vào đời vị lai được sinh lên cõi trời, hoặc làm người có quyền lực, thọ hưởng phước báo.”

Này Hiền Hộ! Do nhân duyên ấy mà Bồ-tát xuất gia ấy thành tựu các giới không trong sạch như vậy, cho đến giới không được bậc Thánh yêu mến. Đó là vì có mong cầu, vì có sinh, vì thọ quả dục, vì chỗ sinh đến.

Này Hiền Hộ! Do đó, Bồ-tát xuất gia khi muốn giảng nói Tam-muội này, hay suy nghĩ về Tam-muội này, trước hết nên đầy đủ giới hạnh trong sạch, cho đến thành tựu giới được bậc Thánh yêu mến, cũng luôn nghĩ đến thực hành Bồ thí ba-la-mật, nghĩa là bồ thí tối thắng, bồ thí pháp, bồ thí cao thượng, bồ thí cao quý, bồ thí vi diệu, bồ thí tịnh diệu, bồ thí vô thượng, cũng luôn dũng mãnh tinh tấn không nghỉ, không bỏ gánh nặng, không quên nghĩ nhớ chân chánh, một lòng thực hành, lòng tin chân chánh trong sạch, không ganh ghét, không vướng mắc vào danh tiếng lợi dưỡng thế gian, cầu xin đúng pháp để nuôi thân mạng, thường hành việc khát thực, không nhận mời biệt thỉnh, chán xa chốn náo nhiệt, ưa nơi thanh vắng, tôn sùng Thánh chủng, hầu hạ cung kính hạnh Đầu-đà, bỏ lời nói thế tục, chỉ làm việc xuất thế, im lặng trong chúng, nếu có nói cũng không nói nhiều, thường kính nhường người, không dám xem thường ai, lúc nào cũng biết hổ thẹn, có ân thì biết, biết rồi thì báo đáp, đối với bạn lành thường đến gần gũi, tôn kính các bậc tôn sư, phụng sự không chống trái. Nếu được nghe kinh điển sâu xa vi diệu thì nên chuyên tâm lắng nghe, ghi nhận, hoàn toàn không mệt mỏi, đối với pháp sư phát sinh tâm nghĩ tưởng như cha hiền, như bạn lành, cho đến tưởng như chư Như Lai. Do pháp rất tốt đẹp này mà thành tựu Bồ-đề vô thượng, càng tăng thêm lòng tôn trọng kính mến.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Nếu Bồ-tát kia, hoặc lúc ở trong hàng Thanh văn, nghe giảng thuyết kinh pháp sâu xa này, đối với pháp sư không kính mến, không tôn trọng, không tưởng như cha hiền, không tưởng như bạn lành tri thức, không tưởng như chư Phật, không tưởng như thầy dạy, không chịu gần gũi, hầu hạ cúng dường thì việc nghe kinh điển dù là ở nơi nào cũng nên biết người này không thể lắng nghe, ghi nhận, ghi chép, giảng nói, làm cho chánh pháp trụ lâu ở đời được. Người này mà lắng nghe, ghi nhận, hoặc có thể sao chép, có thể giảng nói làm cho chánh pháp trụ lâu ở đời thì không có việc này.

Này Hiền Hộ! Như vậy, Bồ-tát kia ở trong hàng Thanh văn nghe nói pháp vi diệu này mà không yêu kính, không tôn trọng, cho đến không tưởng như chư Phật, không hết lòng gần gũi, cúng dường,

hoặc hay đọc tụng, hoặc thọ trì, hoặc giảng nói, làm cho kinh điển này không mau bị diệt thì không có việc ấy. Vì sao? Vì không tôn trọng kinh điển ấy thì pháp này không lâu sẽ hoại diệt.

Này Hiền Hộ! Nếu Bồ-tát kia ở trong hàng Thanh văn nghe nói kinh điển vi diệu như vậy sinh tâm yêu kính, tôn trọng, tưởng như thầy dạy, như các Như Lai, gần gũi, hầu hạ, cúng dường, có thể lắng nghe, ghi nhận, cũng có thể ghi chép, giảng nói làm cho kinh này trụ lâu ở đời, làm lợi ích cho chúng sinh thì việc như vậy có thể xảy ra.

Này Hiền Hộ! Nếu Bồ-tát kia ở trong hàng Thanh văn nghe nói kinh điển vi diệu như vậy liền sinh lòng tôn trọng, tưởng như chư Phật, gần gũi, hầu hạ, cung kính, cúng dường. Người này chưa tu học kinh điển này thì được tu tập, chưa giải thích thì liền được giảng nói, làm cho pháp vi diệu này trụ lâu ở đời, không bị hủy hoại, khiến đoạn diệt thì việc như vậy có xảy ra. Vì sao? Vì yêu kính, tôn trọng pháp cho nên pháp được trụ lâu ở đời.

Này Hiền Hộ! Do nhân duyên ấy, ta nói với ông: Người nào đối với vị thầy giảng nói pháp mà rất yêu mến, kính trọng, tôn quý, tưởng như bạn lành tri thức, tưởng như thầy dạy, tưởng như chư Phật, hết lòng hầu hạ, cung kính, cúng dường. Này Hiền Hộ! Người làm như vậy tức là làm theo việc làm của ta, ghi nhận lời dạy của ta.

Này Hiền Hộ! Bồ-tát xuất gia kia nếu muốn giảng nói Tam-muội ấy, hoặc muốn suy nghĩ về Tam-muội này thì phải ưa thích các việc làm ở nơi thanh vắng, không được ở trong làng xóm, thành ấp, xa lìa bè nhóm, lìa chỗ có mong cầu nhiều, không tham y phục, thức ăn, không tích trữ lúa gạo đồ ăn, không được cất chứa tài vật của cải, không được tham cầu tiếng khen, lợi dưỡng, không quý tiếc thân mạng, thường nghĩ đến việc xả thân, xa lìa tham đắm, thường tu tưởng đến cái chết, biết hổ thẹn trong mọi việc làm, không tạo việc ác, lãnh thọ chánh pháp, không có tâm nghi ngờ, thường nghĩ đến xa lìa chớ không vướng mắc vào các tướng, thường tu tâm Từ, không ôm lòng hận oán, thường phát tâm Bi, không sân giận, luôn vui vẻ, không tưởng việc yêu ghét, thường kinh hành để phá trừ mê mờ phiền não.

Này Hiền Hộ! Bồ-tát xuất gia nếu có thể vui vẻ trụ ở pháp hạnh như vậy thì có thể tu học, giảng nói, suy nghĩ, về Tam-muội Niệm Phật hiện tiền.

Bấy giờ, Bồ-tát Hiền Hộ lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thật là hiếm có! Kinh điển do Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác giảng nói thật là sâu xa vi diệu, không thể nghĩ bàn. Nhưng các Bồ-tát đời vị lai lại lười biếng uể oải được nghe kinh điển sâu xa vi diệu này lại sợ hãi, nghi ngờ, thoái lui, không phát tâm vui mừng, ưa thích. Những người ấy lại nghĩ: “Nay ta phải ở vào đời chư Phật khác mới có thể tu tập kinh điển này. Vì sao? Vì ta tự biết có nhiều chướng ngại khó khăn, thân bị bệnh khổ, khí lực rất yếu, sao có thể tu tập kinh điển này.”

Bạch Thế Tôn! Những người ấy đối với pháp sâu xa lại bỏ bê, xa lìa, không thể siêng năng, dũng mãnh, tinh tấn, ưa muốn thành tựu kinh điển ấy.

Bạch Thế Tôn! Bấy giờ, cũng sẽ có các Bồ-tát tinh tấn siêng năng chuyên tâm nghĩ cầu, ưa thích pháp này, thọ giữ pháp này, ghi nhận pháp này. Nếu các pháp sư giảng nói pháp này thì nên thực hành theo đúng như pháp, có thể xả bỏ thân mạng, không tham đắm vào danh tiếng, không cầu lợi dưỡng, không tự nói ra khả năng của bản thân mình, không vướng mắc vào chuyện y bát, không ưa thành ấp, thường đến nơi thanh vắng, chốn núi rừng yên tĩnh. Người ấy, nghe pháp vi diệu này rất vui mừng, lại hoàn toàn siêng năng, tinh tấn, lắng nghe, ghi nhận, thường đọc tụng, thọ trì, suy nghĩ về nghĩa lý, thực hành theo đúng pháp. Những người ấy vào đời vị lai ở chỗ các Như Lai chẳng phải chỉ mong cầu sự học rộng, cũng chẳng phải chỉ mong cầu được ở nơi đó, nên chỉ vì thành tựu các công đức mà luôn nghĩ đến việc phải siêng năng, tinh tấn, dũng mãnh.

Bạch Thế Tôn! Những vị ấy từ xưa đã từng cúng dường chư Phật, gieo trồng căn lành. Các thiện nam, thiện nữ phát tâm tinh tấn, dũng mãnh để nghe pháp vi diệu này, lại phát thệ nguyện lớn trang nghiêm: “Ta nguyện thà bị da thịt khô gầy, xương tan, tủy nát, thân tâm đốt cháy, bị khổ nạn không ngừng, quyết muốn thành tựu kinh điển vi diệu này, không bao giờ tạm thời biếng nhác, bê trễ mà

không lắng nghe pháp vi diệu hơn hết ấy, cũng không thể không suy nghĩ về nghĩa lý sâu xa và lại giảng thuyết cho tất cả, không bỏ người nào, luôn dững mãi, tinh tấn, giúp đỡ các Bồ-tát, lắng nghe kinh điển vi diệu của Như Lai, nghe rồi liền sinh tâm vui mừng.”

Bấy giờ, Đức Thế Tôn khen ngợi Bồ-tát Hiền Hộ

–Lành thay, lành thay! Này Hiền Hộ! Đúng vậy, đúng vậy! Đúng như lời ông nói. Ta nay cũng vui theo.

Này Hiền Hộ! Ta vui theo vì tất cả hằng hà sa số chư Phật Thế Tôn trong ba đời cũng đều vui theo.

Khi ấy, Bồ-tát Hiền Hộ lại bạch Phật:

–Nếu có Bồ-tát tại gia ở thế gian nghe Tam-muội này, muốn tự suy nghĩ tức thời giảng thuyết được cho người có thể đến một ngày hoặc một đêm thì người ấy an trụ nơi mấy loại pháp hành để được thành tựu sự suy nghĩ về Tam-muội mà giảng thuyết cho người?

Phật bảo Hiền Hộ:

–Bồ-tát tại gia ở thế gian, nếu muốn tu tập suy nghĩ về Tam-muội, hoặc một ngày một đêm, cho đến trong khoảng thời gian một lần vắt sữa bò, ta nói cho ông biết, Bồ-tát tại gia ấy, ở thế gian nên tin hiểu chân chánh, không tham lam keo kiệt, luôn nghĩ đến việc thực hành bố thí, tùy ý nhiều hay ít nên bố thí tất cả, không mong cầu phước báo, nên quy y Phật, Pháp, Tăng, không phụng thờ cũng không lễ bái trời, thần, không sinh tâm ganh ghét, thường vui vẻ tùy thuận, nên sinh sống bằng nghề nghiệp thanh tịnh, đúng pháp, không luyến ái nơi con cái, không chìm đắm chuyện thế thiếp, không vướng mắc vào chuyện nhà cửa, không đam mê của báu, vui thích xuất gia, cạo bỏ râu tóc, tu tám phần trai giới, thường ở nơi yên tĩnh, thường giữ tâm hổ thẹn, phát tâm Bồ-đề, không nhớ nghĩ thừa nào khác, thấy có Tỳ-kheo giữ giới thanh tịnh, tu phạm hạnh, hoàn toàn không xem thường, mà phải cung kính. Được học Tam-muội này từ người nào thì coi đó là thầy, phát tâm cung kính, tôn trọng, tưởng như bạn lành tri thức, tưởng như thầy dạy, tưởng như chư Phật, phụng sự tất cả những vật dụng cần thiết, thường phải biết ơn, nghĩ đến báo đức, vì đã chỉ dạy pháp báu vi diệu này cho ta.

Này Hiền Hộ! Bồ-tát tại gia kia khi ở thế tục nên vui vẻ trụ ở

các pháp hạnh như vậy, sau đó mới chỉ dạy Tam-muội này, phải suy nghĩ như vậy, tu tập như vậy:

Bấy giờ, Bồ-tát Hiền Hộ lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thật là hiếm có! Đấng Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác muốn làm cho chúng Bồ-tát tại gia hay xuất gia có lòng tin chân chánh, thành tựu pháp sâu xa, ưa thích mà giảng thuyết pháp cao tốt tốt đẹp này, làm cho được an trụ nơi vô lượng pháp hạnh, để sau đó sẽ đạt được sự suy nghĩ về Tam-muội giải thoát ấy.

Bạch Thế Tôn! Sau khi Như Lai diệt độ, Tam-muội này có được lưu truyền rộng rãi ở cõi Diêm-phù-đề không?

Phật bảo Bồ-tát Hiền Hộ:

–Này Hiền Hộ! Sau khi ta diệt độ, kinh nói về Tam-muội này được lưu truyền rộng rãi ở cõi Diêm-phù-đề trong bốn ngàn năm. Nhưng năm trăm năm sau đó, khoảng một trăm năm cuối, khi chánh pháp diệt, khi các Tỳ-kheo hành ác, khi chánh pháp bị phỉ báng, bị phá hoại, khi việc giữ giới bị tổn giảm, khi việc phá giới tăng thêm nhiều, khi các nước đánh nhau. Trong những lúc như vậy, lại có nhiều chúng sinh trồng nhiều căn lành từ xưa đã từng gần gũi chư Phật, cúng dường, tu hành, gieo trồng những hạt giống lành sẽ làm cho các người kia hiểu được kinh này. Kinh nói về Tam-muội này lại được lưu truyền ở cõi Diêm-phù-đề, đó là nhờ oai thần của Phật, nên sau khi ta diệt độ, chính những người ấy nghe kinh rồi vui vẻ ghi chép, đọc tụng, nhận giữ suy nghĩ về nghĩa lý, giảng giải cho người khác để tu hành đúng như pháp.

Bấy giờ, Bồ-tát Hiền Hộ và Ly-xa Tử Bảo Đức nghe Như Lai nói lúc chánh pháp diệt, liền buồn rầu rơi lệ, từ chỗ ngồi đứng dậy, sửa lại y phục, bày vai phải, gối phải quỳ sát đất, chấp tay cung kính, thưa:

–Bạch Thế Tôn! Sau khi Như Lai diệt độ, vào một trăm năm cuối cùng của năm trăm năm sau kia, khi Sa-môn điên đảo, khi chánh pháp sắp diệt, khi chánh pháp bị phỉ báng, khi chánh pháp bị phá hoại, khi việc giữ giới bị tổn hại, khi việc phá giới lại tăng thêm nhiều, khi việc bảo vệ chánh pháp giảm xuống, việc ủng hộ phi pháp

tăng thêm, khi chúng sinh đua loạn, khi các nước tranh nhau, đối với kinh điển nói về Tam-muội do Như Lai nêu giảng chúng con có thể đọc tụng, thọ trì, tư duy về nghĩa lý, giảng thuyết rộng rãi cho mọi người. Vì sao? Vì tâm chúng con không nhàm lìa, hoàn toàn không chán đủ. Vì thế Như Lai nói ra chúng con có thể lắng nghe, nên có thể ghi chép, có thể đọc tụng, có thể thọ trì, có thể suy nghĩ nên có thể tu hành, cũng có thể giảng nói rộng rãi.

Bấy giờ, Thượng chủ Ưu-bà-tắc là con của Cư sĩ Già-ha-ngập-đa tên là Na-la-đạt-đa Ma-nạp, nghe Như Lai nói vào đời vị lai chánh pháp bị hoại diệt, vì cảm mến chánh pháp nên thương xót rơi lệ, liền rời khỏi chỗ ngồi, sửa lại y phục bày vai phải, gối phải sát đất, cung kính chấp tay, thưa:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con đối với kinh Như Lai đã giảng nói và đối với người thọ trì kinh, chúng con đều bảo vệ giữ gìn làm cho luôn được tăng trưởng.

Bạch Thế Tôn! Nay con càng thêm bảo vệ gìn giữ kinh điển vi diệu do Như Lai nói, làm cho lưu truyền rộng và được trụ lâu ở đời. Vì sao? Vì kinh điển này có thể ở trong vô lượng a-tăng-kỳ kiếp đã làm nhiều người thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Chúng con được nghe pháp chưa từng có, sẽ hết lòng thọ trì, suy nghĩ về nghĩa lý, giảng thuyết cho người để lưu truyền rộng khắp.

Bạch Thế Tôn! Nay con nghe được kinh điển với giáo pháp sâu xa này, nếu tất cả thế gian không có người tin kính thì con sẽ tạo căn lành làm điều kiện thích ứng tốt cho họ trước, rồi sau đó mới giảng giải cho họ hiểu.

Bấy giờ, trong pháp hội có đủ bốn chúng gồm năm trăm Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, nghe Đức Như Lai nói vào đời vị lai chánh pháp bị hoại diệt, vì cảm mến chánh pháp nên thương xót khóc lóc, nước mắt như mưa, liền rời khỏi chỗ ngồi, sửa lại y phục, bày vai phải, gối phải sát đất, cung kính chấp tay, thưa:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con thọ trì chánh pháp của Như Lai, còn đối với các hàng Đại sĩ, Trưởng phu thiện thì lúc ấy, đối với con

sẽ là chỗ nương tựa, che chở, tạo cho chúng con được hoàn tất công việc, khiến chúng con đối với kinh sâu xa do Như Lai giảng nói giữ lấy được nghĩa lý chân thật, đúng như pháp mà tu hành.

Nguyện xin Đức Thế Tôn giao phó cho chúng con và các bậc trưởng phu thiện đã được thọ ký rõ. Vì sao?

Bạch Thế Tôn! Vì chúng con và những vị kia đều có thể bảo vệ giữ gìn chánh pháp và tiếp độ chúng sinh.

Lúc này, Thế Tôn liền mỉm cười, phóng ra ánh sáng màu vàng ròng, tỏa chiếu khắp các cõi Phật trong mười phương thế giới rồi trở về chỗ Phật, nhiễu quanh bên phải ba vòng và nhập vào đỉnh đầu.

Lúc ấy, Tôn giả A-nan liền suy nghĩ: Từ trước đến nay, Đức Thế Tôn nhiều lần mỉm cười, những lúc mỉm cười ấy có việc lạ. Nay ta nên hỏi nhân duyên nào khiến Phật mỉm cười.”

Nghĩ như vậy rồi, Tôn giả liền rời khỏi chỗ ngồi, sửa lại y phục, bày vai bên phải, gối phải sát đất, chấp tay hướng về Đức Phật nói kệ:

*Tâm Phật thanh tịnh, hạnh không nơ
Có oai đức lớn, thần thông lớn
Bậc cao quý nhất trong thế gian
Hiện rõ như trăng không mây che.
Thánh trí vô ngại tâm giải thoát
Hơn tiếng Ca-lăng-già giữa trời
Các ngoại đạo không thể lay động
Nay do duyên nào Phật mỉm cười?
Lưỡng Túc Tôn làm nhiều lợi ích
Thông đạt chân thật dạy cho con
Nghe âm vi diệu của Như Lai
Tất cả chúng sinh rất vui mừng.
Chư Phật mỉm cười đều có cơ
Phật phóng quang ấy có thắng nhân
Hôm nay ai được lợi ích lớn
Thế nên giải rõ ý mỉm cười.
Hôm nay ai được chứng chân đế?*

Ai là người được nhập pháp vương?
 Hôm nay ai được pháp quán đánh?
 Ai là người được lên Phật vị?
 Nay ai được lợi ích thế gian?
 Ai sẽ thuyết cả tạng pháp Phật?
 Ai được trú vào nơi trí Phật?
 Vì vậy xin Phật giảng duyên cớ.

Lúc này, Đức Thế Tôn dùng kệ bảo Trưởng lão A-nan:

A-nan ông thấy chúng hội không?
 Năm trăm vị từ tòa đứng dậy
 Thân tâm vui mừng nói lời thật
 Chúng con đời sau được pháp này.
 Họ đều một lòng chiêm ngưỡng ta
 Bao giờ chúng con được như ngài
 Nên ở trước ta phát nguyện lớn
 Đời sau chúng con chứng đạo này.
 Có tám bậc người rời chỗ ngồi
 Là đứng đầu trong năm trăm vị
 Đời vị lai lúc chánh pháp hoại
 Sẽ giảng nói pháp cho thế gian.
 Nay ta bảo với ông lời này
 Bậc trí vô ngại có trong chúng
 Họ không chỉ ở một cõi Phật
 Đứng dậy chấp tay kính chư Phật.
 Ta thấy vô lượng đời thưở xưa
 Ở trước tám vạn chư Như Lai
 Tám vị đứng đầu rời khỏi tòa
 Trở lại bảo vệ diệu pháp này.
 Trước tám vạn ức na-do-tha
 Lại gặp vô số chư Phật này
 Tâm được giải thoát tiếng khen lớn
 Lúc đó họ đều đã thọ trì.
 Nay trong pháp thù thắng của ta

Lại đứng đầu bảo vệ lợi ích
Giáo hóa vô lượng chúng Bồ-tát
Dứt trừ ganh ghét các đại nhân.
Lúc ta nhập diệt những vị này
Giữ xá-lợi ta để cúng dường
Khéo bảo vệ để làm việc Phật
Đặt vào hộp, lưu truyền mười phương.
Xây tháp đất bằng hoặc trên núi
Giao phó trời rồng và chim vàng
Những người đó nương vào kinh này
Qua đời được sinh lên cõi trời.
Về sau nếu sinh lại làm người
Cũng không lìa dòng họ cao quý
Khéo giữ gìn đạo Bồ-đề ta
Lại phát nguyện lớn, tùy ở tâm.
Hoặc lúc đến nước khác truyền pháp
Được gặp kinh điển sâu xa này
Rồi được truyền trao cho nhiều người
Lấy vui vẻ trừ tâm ganh ghét.
Siêng năng cầu pháp không mệt mỏi
Xem nhẹ tài sản và mạng sống
Hàng phục tất cả luận ngoại đạo
Thường đem pháp mâu cho chúng sinh.
Khi đời không người thọ kinh này
Cũng không đọc tụng, truyền dạy lại
Chỉ còn năm trăm người hiền ấy
Nay ở trước ta rời khỏi tòa.
Tám vị Bồ-tát trong chúng đây
Vị lai truyền pháp cõi trời bắc
Thường vui rộng nói làm lợi ích
Rộng truyền kinh pháp thâm diệu này.
Tám vị Đại sĩ là đứng đầu
Năm trăm vị kia cũng không hơn

Bỏ tiếng khen, xa lìa ganh ghét
 Đời sau truyền bá pháp rộng lớn.
 Như vậy Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni
 Các Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di
 Lên pháp sư trí khéo không ganh
 Sẽ thành chánh giác oai đức lớn.
 Đức, thần đầy đủ khó nghĩ bàn
 Thể, tướng trang nghiêm trăm phước đức
 Được vui thù thắng trừ các khổ
 Thường nhỏ sạch ba độc phiền não.
 Từ nay đến khi bỏ mạng sống
 Hoàn toàn không sinh trong đường ác
 Sinh nơi nào cũng được hòa hợp
 Gặp đạo Bồ-đề việc cao tốt.
 Đã không sinh vào các đường ác
 Cũng xa lìa những nơi hiểm nạn
 Công đức vô tận không thể biết
 Phước vô lượng nhận nhiều như vậy.
 Rồi sẽ gặp được Phật Di-lặc
 Ở đó thường phát tâm hòa hợp
 Cung kính, cúng dường lợi ích người
 Chỉ cầu đạo Bồ-đề vô thượng.
 Lúc ấy những vị này hội họp
 Nói theo việc làm Lương Túc Tôn
 Vì quả Bồ-đề của chư Phật
 Nên khởi sinh tử chứng Niết-bàn.
 Vào đời sau lúc chánh pháp hoại
 Họ lại gìn giữ giáo pháp này
 Ở những nơi tu hành như vậy
 Gặp thời Phật Di-lặc cũng thế.
 Có thể ở trong Hiền kiếp này
 Làm đèn sáng lợi ích cho đời
 Tất cả những nơi giữ kinh ấy

An trụ ba đời đều không sợ.
Đời sau vô số ức chư Phật
Không thể nghĩ bàn, khó lường được
Họ đều cúng dường, tu hạnh rộng
Hộ trì việc Phật là hơn hết.
Chúng đắc Bồ-đề ngay hiện tại
Ai ai cũng thiết lễ cúng dường
Để có thể được diệt độ trước
Ta vẫn trụ đời nhiều vô số.
Nay Đại Bồ-tát Hiền Hộ này
Và Bảo Đức, người tài xuất chúng
Thương chủ Cậ-đa-già-ma-na
Sẽ gặp Hằng sa vô số Phật.
Ở đó cũng thọ kinh vô thượng
Trước đã trải qua nhiều số kiếp
Tính toán cũng không thể cùng tận
Vô lượng ức kiếp sao biết được.
Nếu có chúng sinh nghe được tên
Hoặc lúc thức tỉnh hoặc trong mộng
Có thể phát tiếng gâm sư tử
Những người này làm thầy trời, người.
Hoặc có chúng sinh chỉ nghe danh
Có thể tin kính và vui theo
Tất cả thành Phật không nghi ngờ
Hướng là cúng dường cả thân này.
Lãnh thọ giáo pháp không nghĩ bàn
Pháp trụ ở đời cũng vô lượng
Lợi ích rộng lớn không cùng tận
Công đức, trí tuệ không thể biết.
Chư Phật quá khứ khó nghĩ bàn
Trì giới thanh tịnh hằng sa số
Những người này rộng hành bố thí
Chỉ cầu Phật, Bồ-đề vô thượng.

Công đức ấy không thể đếm được
 Nhiều kiếp thuyết giảng không cùng tận
 Đối với Bồ-đề không tăng giảm
 Thường nhớ giữ gìn kinh pháp này.
 A-nan! Nếu người giữ kinh này
 Ghi chép, đọc tụng và nhớ nghĩ
 Ông nên quyết định và yêu kính
 Hoàn toàn không lìa năm trăm người.
 A-nan! Nếu người nhận kinh này
 Nên siêng năng mong cầu vững chắc
 Giữ giới thanh tịnh bỏ ngủ nghỉ
 Nhất định chứng đắc Tam-muội này.
 Những nơi ta giảng luật và giới
 Tỳ-kheo học ở chốn thanh vắng
 Hành hạnh Đầu-đà không lìa bỏ
 Được Tam-muội này quyết không nghi.
 Nên bỏ những thỉnh cầu riêng biệt
 Phàm những gì ngon đều dứt trừ
 Thường phát tâm nghĩ đến chư Phật
 Ai cũng chứng được Tam-muội này.
 Biết rõ trước họa tham, sân, si
 Ngạo khinh, ganh ghét đều xa lìa
 Không đắm, không nhớ, nghĩ vô vi
 Đọc tụng, suy nghĩ định cao tột.
 Ý, xú trong sạch không thể vướng
 Điều phục các căn, trừ oán ghét
 Một lòng nghĩ nhớ Đức Như Lai
 Đọc tụng, thọ trì định vi diệu.
 Nếu có Bồ-tát ở tại gia
 Mà tâm trụ vững việc xuất gia
 Thọ trì, đọc tụng thành khẩu nghiệp
 Tâm thường nghĩ học Tam-muội này.
 Thường tu hành thọ trì năm giới

Cũng thường thọ trì tám trai giới
Thường ở chùa, miếu, bỏ việc riêng
Đọc tụng, suy nghĩ Tam-muội này.
Không nên tham đắm các thế thiếp
Chớ yêu con gái và của báu
Biết hổ thẹn hạnh Ưu-bà-tắc
Chỉ nên nghĩ nhớ Tam-muội này.
Đối với người chớ sinh tâm hại
Phải nghĩ bỏ các điều bốn cột
Không tham nơi nào, trụ ở nhẫn
Chỉ nhớ suy nghĩ Tam-muội này.
Đối với tài vật không vướng mắc
Hoa, hương, phấn thoa và vòng hoa
Không tham nơi nào an trú nhẫn
Chỉ nên nhận giữ Tam-muội này.
Nếu Tỳ-kheo-ni cầu kinh này
Siêng năng quy kính bỏ ganh ghét
Chớ đùa giỡn cao ngạo khinh người
Chứng Bồ-đề kia cũng không khó.
Phải nên tinh tấn phá mê mờ
Tất cả mong cầu đều nên dứt
Tâm ưa thích pháp, sống thanh tịnh
Chỉ nên đọc tụng Tam-muội này.
Tâm thường không cùng với tham muốn
Không sân giận và không tức tối
Không bị ma, chúng sinh trói buộc
Chỉ nên gìn giữ Tam-muội này.
Không dùng dua nịnh làm các việc
Chớ tham mặc đẹp và xông ướp
Chớ nói lời làm chia cách người
Chỉ nên gìn giữ Tam-muội này.
Không lệ thuộc thanh sắc, nam nữ
Im lặng cắt đứt ý nghĩ tà

*Đối với thầy dạy tưởng như Phật
Chỉ nên gìn giữ Tam-muội này.
Sinh ra vĩnh viễn xa đường ác
Với pháp Phật không tin tưởng rỗng
Diệt trừ các chướng nạn ba cõi
Cần phải gìn giữ Tam-muội này.*



KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐẰNG ĐẠI TẬP HIỀN HỘ QUYỂN 4

Phẩm 8: CA NGÔI CÔNG ĐỨC

Bấy giờ, Bồ-tát Hiền Hộ và Ly-xa Tử Bảo Đức, Trưởng giả Thiên Thương Chủ, con của Cư sĩ Già-ha-ngập-đa tên là Na-la-đạt-đa Ma-nạp, Trưởng giả Thủy Thiên cùng năm trăm đồ chúng nghe Phật giảng thuyết đều rất vui mừng, liền đem năm trăm y phục tốt nhất dâng lên Thế Tôn, lại dùng nhiều thứ vật dụng cúng dường Thế Tôn, do ưa mến pháp nên mỗi người đều đích thân hầu hạ Như Lai.

Khi ấy, Đức Thế Tôn bảo Tôn giả A-nan:

–Bồ-tát Hiền Hộ này sẽ thuyết giảng nghĩa lý nơi giáo pháp căn bản cho năm trăm đồ chúng kia, giáo hóa hướng dẫn làm cho họ vui mừng. Do vui mừng nên những người kia liền được tâm thuận theo, tâm chân thật, tâm trong sạch, tâm xa lìa ham muốn, diệt trừ các phiền não không để cho chúng trói buộc.

Khi ấy, năm trăm người đồng lòng chấp tay, cung kính đánh lễ Thế Tôn, rồi lui ra ngồi một bên.

Bấy giờ, Bồ-tát Hiền Hộ bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát phải đủ bao nhiêu pháp mới có thể đạt được Tam-muội Niệm Phật này?

Đức Thế Tôn bảo Bồ-tát Hiền Hộ:

–Này Hiền Hộ! Đại Bồ-tát nào hành trì đầy đủ bốn pháp mới đạt được Tam-muội này. Những gì là bốn?

1. Không lệ thuộc vào tất cả lời nói của ngoại đạo.
2. Không ưa thích tất cả những ham muốn, yêu thương.
3. Thường không xa lìa công đức hạnh Đầu-đà.

4. Thường nhàm chán những nơi sinh đến trong ba cõi.

Này Hiền Hộ! Đại Bồ-tát hành trì đầy đủ bốn pháp đó sẽ chứng đắc Tam-muội này.

Này Hiền Hộ! Nếu thiện nam, thiện nữ nào đọc tụng, thọ trì kinh điển nói về Tam-muội này, hoặc lại có thể giảng giải cho người khác thì ngay trong đời hiện tại được năm thứ công đức. Thế nào là năm?

1. Tất cả các thứ độc, không thể làm tổn hại.
2. Tất cả các thứ binh khí, không thể làm tổn thương.
3. Tất cả nước, không thể làm chìm trôi.
4. Tất cả lửa dữ, không thể thiêu đốt được.
5. Vua quan hung ác, không thể bức bách.

Vì sao? Vì do diệu lực nơi tâm Từ của Tam-muội này.

Này Hiền Hộ! Nếu thiện nam, thiện nữ kia một lòng siêng năng mong cầu Tam-muội này, lúc đọc tụng, thọ trì Tam-muội này, lúc tư duy tu tập Tam-muội này, hoặc lúc giảng giải Tam-muội này cho người, nếu các thứ độc và các thứ binh khí, tất cả nước, lửa, vua quan hung ác có thể làm tổn hại đến người ấy thì điều này không thể xảy ra được.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Giả sử vào thời kỳ kiếp hoại, tai nạn về lửa xảy ra trong thế gian, lửa cháy sáng rực khắp cả trời đất. Thiện nam, thiện nữ nào thọ trì kinh điển nói về Tam-muội này, nếu bị rơi vào kiếp đại nạn lửa đó thì nhờ thần lực của Tam-muội, lửa kia liền bị diệt.

Này Hiền Hộ! Cũng như nước trong bình có thể dập tắt ngọn lửa nhỏ. Như vậy, này Hiền Hộ! Các thiện nam, thiện nữ nào thọ trì kinh này, giả sử bị rơi vào trong lửa kia thì nhờ diệu lực của Tam-muội nên dầu là lửa lớn cũng bị diệt, nếu không tiêu diệt thì điều đó không thể có.

Này Hiền Hộ! Nếu thiện nam, thiện nữ nào khi nhận giữ kinh này mà bị vua hung dữ, quan lại xấu ác, hoặc giặc cướp, hoặc sư tử, hoặc hổ, hoặc chó sói, hoặc rắn độc làm cho chướng ngại thì điều đó cũng không thể có.

Giả sử những người lúc thực hành kinh này, nếu bị Dạ-xoa, hoặc La-sát, hoặc Nga quỷ, hoặc Cửu-bàn-trà, hoặc Tỳ-xá-xà, cho đến tất cả phi nhân làm cho chướng ngại thì điều đó cũng không thể có.

Lại nữa, nếu thiện nam, thiện nữ nào lúc đọc tụng kinh này, lúc tập trung suy nghĩ, lúc giảng thuyết cho người, lúc nhập Tam-muội, lúc thực hành phạm hạnh mà bị mất y hoặc mất bát cho đến có việc chướng ngại xảy ra thì điều đó cũng không thể có, chỉ trừ oan nghiệp từ đời trước không thể chuyển được.

Này Hiền Hộ! Nếu thiện nam, thiện nữ nào khi nghe và nhận giữ kinh điển nói về Tam-muội này mà gặp hoạn nạn về mắt, hoặc tai bị hoạn nạn, hoặc mũi bị hoạn nạn, hoặc lưỡi bị hoạn nạn, hoặc thân bị hoạn nạn, hoặc tâm bị đau khổ và các thứ hoạn nạn khác, cho đến tai nạn về mạng sống, tai nạn về phạm hạnh thì điều đó cũng không thể có.

Này Hiền Hộ! Nếu thiện nam, thiện nữ nào đối với kinh này được thấy, được biết, được nghe đầy đủ như vậy rồi mà lại không gặp Phật, lại phỉ báng chánh pháp, lại phá hoại hòa hợp Tăng, trái với quả Bồ-đề Phật thì điều đó cũng không thể có.

Này Hiền Hộ! Nên biết, thiện nam, thiện nữ nào thọ trì kinh ấy thì các việc như trên không thể làm chướng ngại được, chỉ trừ oan nghiệp từ đời trước không thể chuyển được.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Thiện nam, thiện nữ nào thọ trì kinh này thường được tất cả chư Thiên khen ngợi, cũng được tất cả rồng khen ngợi, lại được tất cả Dạ-xoa khen ngợi, lại được tất cả Càn-thát-bà khen ngợi, lại được tất cả A-tu-la khen ngợi, lại được tất cả Ca-lâu-la khen ngợi, lại được tất cả Khẩn-na-la khen ngợi, lại được tất cả Ma-hầu-la-già khen ngợi, lại được tất cả Nhân phi nhân khen ngợi, lại được tất cả Tứ đại Thiên vương khen ngợi, lại được tất cả Thiên vương Đao-lợi khen ngợi, lại được tất cả Đại phạm Thiên vương khen ngợi, như vậy cho đến được tất cả chư Phật Thế Tôn thường luôn khen ngợi.

Này Hiền Hộ! Thiện nam, thiện nữ nào thọ trì kinh này, thường được tất cả chư Thiên kính mến. Như vậy cho đến tất cả Rồng, Dạ-

xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân kính mến. Lại được tất cả Tứ đại Thiên vương kính mến, được tất cả Thiên vương Đao-lợi cho đến tất cả Đại phạm Thiên vương kính mến, được tất cả chư Bồ-tát, cho đến được tất cả chư Phật Thế Tôn thương mến.

Này Hiền Hộ! Do thần lực của kinh mà các thiện nam, thiện nữ mới được tất cả chư Thiên ủng hộ, được tất cả Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân ủng hộ. Lại được tất cả Tứ đại Thiên vương, Thiên vương Đao-lợi, cho đến Đại phạm Thiên vương ủng hộ, như vậy được tất cả chư Bồ-tát, cho đến tất cả chư Phật Thế Tôn đều ủng hộ, che chở cho những người nhận giữ chánh pháp trong vô lượng vô số thế giới ở mười phương.

Này Hiền Hộ! Các thiện nam, thiện nữ, kia nhờ oai lực của kinh mà tất cả chư Thiên đều muốn thấy. Như vậy, tất cả Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân đều nghĩ đến muốn thấy. Lại tất cả Tứ đại Thiên vương kia, tất cả Thiên vương Đao-lợi cho đến tất cả Đại phạm Thiên vương đều nghĩ muốn thấy. Như vậy, tất cả chư Bồ-tát, cho đến tất cả chư Phật Thế Tôn cũng đều muốn thấy.

Này Hiền Hộ! Các thiện nam, thiện nữ kia nhờ oai lực của kinh này, khiến tất cả chư Thiên thường đến gần để thấy được hình tướng và làm cho họ thấy rõ. Như vậy, tất cả Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân cũng đều thường đến gần để thấy hình tướng người ấy, theo đấy mà được lợi ích. Lại tất cả Tứ đại Thiên vương, Thiên vương Đao-lợi cho đến tất cả Đại phạm Thiên vương cũng đều đích thân đến xem. Như vậy, tất cả chư Bồ-tát cho đến tất cả chư Phật Thế Tôn chẳng phải chỉ ban ngày hoặc ở trong mộng mới hiện ra hình tướng mà người niệm danh hiệu đó sẽ được chư Phật, Bồ-tát trực tiếp xoa đầu, an ủi, khen ngợi, khuyến khích.

Này Hiền Hộ! Các thiện nam, thiện nữ kia tuy chưa từng nghe các kinh điển khác, nhưng do thần lực oai đức của Tam-muội này, nên tự nhiên có người đến chỗ họ, cả khi trong mộng để giảng nói

giáo pháp làm cho các thiện nam thiện nữ nghe rồi nhớ nghĩ, nhận giữ không quên mất.

Này Hiền Hộ! Ta nói các thiện nam, thiện nữ kia chỉ tạm ghi nhận kinh điển về Tam-muội vi diệu này trong chốc lát đã đạt được công đức, giả sử trải qua số kiếp hoàn toàn không thể cùng tận, trí tuệ biện tài của ta không cùng tận, cũng không thể nói hết được, huống gì là những người kia được nghe Tam-muội này rồi, nương vào lời dạy, tu hành đúng như pháp an trụ ở đó.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn làm rõ lại nghĩa này nên nói kệ:

*Người nào có thể giải thích được
Tam-muội đại tịch tĩnh của Phật
Giả sử nay ta nói công đức
Như lấy hạt cát nơi sông Hằng.
Để giảng thuyết Tam-muội cho người
Vào nước không chìm, lửa không cháy
Dao, gậy, chất độc không làm hại
Vua, quan, giặc ác không bức bách.
Nếu đọc tụng kinh Tam-muội này
Không sợ tất cả việc đáng sợ
Ví như các nọc độc của rắn
Năng lực kinh này đều diệt trừ.
Nếu người nhận giữ kinh điển này
Không sợ tất cả người xấu ác
Dạ-xoa, La-sát và các Rồng
Những loài đó không quấy nhiễu được.
Nếu người thường bảo vệ cúng dường
Ở nơi vắng vẻ làm bạn cùng
Các loài thú, sư tử, hổ, sói
Tê giác, trâu, báo và dã can
Nếu được nhận giữ Tam-muội này
Thì có oai lực không thể sánh
Xa lìa tất cả người xấu ác
Và các Dạ-xoa nuốt tinh khí.*

Nếu có thể giảng nói định này
 Không bị các bệnh và chướng nạn
 Sinh ở đâu mắt luôn được sáng
 Lời nói hòa nhã có biện tài.
 Người nào chứng biết định sâu lắng
 Thân thể khỏe mạnh, không có bệnh
 Một đời không bị các sắc xấu
 Khi chết không sợ đọa địa ngục.
 Nếu có thể tụng kinh Tam-muội
 Được chư Thiên, Long, Thần ủng hộ
 Dạ-xoa, La-sát và oán thù
 Đem điều ác đến cũng không sợ.
 Nếu giảng nói kinh này cho người
 Trời, Rồng, Dạ-xoa đều vui vẻ
 Chư Thiên ngày đêm thường khen ngợi
 Tất cả Thế Tôn yêu như con.
 Người nào thường đọc cho người khác
 Tất cả các pháp không nghi ngờ
 Sắc tướng người ấy không ai bằng
 Lẽ nào Bồ-đề lại thoái lui!
 Nếu hay truyền dạy cho chúng sinh
 Gặp thời vua ác, dân chúng loạn
 Năm hạn hán, lúa thóc đất đỏ
 Bản thân không khổn khó, đói khát.
 Nếu người giảng nói Tam-muội này
 Được công đức không thể nghĩ bàn
 Giả sử ma quỷ nhiều chúng sinh
 Không thể đụng đến người sợi tóc.
 Trước ta nói người giữ kinh này
 Các nạn lo sợ và phiền não
 Hoàn toàn không thể làm tổn hại
 Chỉ trừ có oan nghiệp đời trước.
 Nếu có thể nhận giữ kinh này

*Thì người này là trưởng tử ta
Ta đã khen ngợi các người kia
Vào đời vị lai cũng như vậy.
Nếu có thể nhận giữ pháp này
Tự nhiên thường phát tâm vui vẻ
Cùng nhau truyền đạt chớ buông lung
Nay ta vì ông nói như vậy.*

M

Phẩm 9: ĐEM LỢI ÍCH CHO NGƯỜI

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại bảo Bồ-tát Hiền Hộ:

–Này Hiền Hộ! Ta nhớ vào thời quá khứ, hơn vô lượng a-tăng-kỳ kiếp, khi ấy, có Đức Phật xuất hiện ở đời hiệu là Vô Úy Vương gồm đủ mười tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Vào thời ấy, có con trưởng giả tên Tu-đạt-đa, cùng với hai vạn người đồng đến chỗ Phật Vô Úy Vương, đến nơi đánh lễ dưới chân Phật, lễ bái xong ngồi qua một bên.

Khi ấy, Tu-đạt-đa liền thưa với Như Lai Vô Úy Vương thỉnh Phật giảng rộng về nghĩa sâu xa của Tam-muội ấy.

Này Hiền Hộ! Bấy giờ, Như Lai Vô Úy Vương Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác kia biết con trưởng giả có lòng tin sâu xa, ưa muốn nghe Tam-muội này, liền thuận theo lời thỉnh mà diễn giải.

Này Hiền Hộ! Khi ấy, Tu-đạt-đa ở chỗ Đức Phật kia, nghe được Tam-muội rồi, đọc tụng, nhận giữ, suy nghĩ về nghĩa lý, thực hành theo như lời giảng. Khi tu hành rồi thì từ giả nhà xuất gia, cạo bỏ râu tóc, mặc ca-sa, trở lại vui trụ trong chánh pháp của Như Lai Vô Úy Vương kia, trải qua tám vạn năm suy nghĩ nhận lãnh giữ gìn Tam-muội này.

Lại nữa, ở chỗ Đức Như Lai Vô Úy Vương, vị ấy nghe được tất cả các pháp và đều nhận lãnh giữ gìn, sau này lại qua chỗ các Như

Lai khác, lại được nghe giảng thuyết các giáo pháp, lại cũng đều lãnh nhận giữ gìn, ở chỗ chư Phật luôn gieo trồng các căn lành, cho nên thành tựu căn lành không nghĩ bàn. Sau đó, xả bỏ thân mạng, được sinh lên cõi trời Tam thập tam, thọ hưởng phước báo. Ở trong kiếp ấy, lại được gặp Đức Như Lai thứ hai, Đức Như Lai này sinh từ dòng Sát-lợi, xuất gia, thành đạo, hiệu là Điện Đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác. Vị ấy ở trong giáo pháp của Như Lai Điện Đức xuất gia tu hành, trải qua tám vạn bốn ngàn năm trở lại suy nghĩ về Tam-muội này, rồi lại gặp Như Lai thứ ba. Đức Phật thứ ba này thọ sinh trong nhà Bà-la-môn, xuất gia, thành đạo, hiệu là Quang Vương Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác. Vị ấy lại ở chỗ Đức Như Lai này xuất gia tu hành, cũng trải qua tám vạn bốn ngàn năm luôn suy nghĩ về nghĩa lý nơi Tam-muội này.

Này Hiền Hộ! Khi ấy, con trưởng giả là Tu-đạt-đa kia từ đó trở về sau, hơn trăm kiếp mới thành tựu được đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Hiền Hộ! Ông nên biết: Con trưởng giả là Tu-đạt-đa khi ấy đâu phải là người nào khác, chính là Đức Phật Nhiên Đăng Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác vào thời quá khứ.

Này Hiền Hộ! Vì thế nên biết: Con của trưởng giả là Tu-đạt-đa kia, do ưa thích giáo pháp này, lại có hạnh mong cầu chánh pháp, nên mau thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Nay ông nên xem xét Tam-muội vua này. Vì các Bồ-tát và các hàng chúng sinh, vì phải tạo biết bao nhiêu lợi ích rộng lớn, để đạt được quả vị trí tuệ của tất cả chư Phật, lại có thể ghi nhận tất cả biển học mệnh mông của chư Phật.

Này Hiền Hộ! Vì thế các ông nên chuyên cần mong cầu Tam-muội này, thường ưa lắng nghe, đọc tụng, thọ trì, tư duy, tu hành, đã lắng nghe, ghi nhận rồi lại phải vì người khác đọc tụng, thọ trì, giải thích nghĩa lý làm cho họ siêng năng mong cầu được nghe, ghi nhận, nghĩ nhớ đúng đắn, thực hành đúng theo lời dạy. Vì sao?

Này Hiền Hộ! Vì nếu có thể siêng năng mong cầu, đọc tụng, nhận giữ, nhớ nghĩ đúng đắn để tu hành, rồi giảng nói, lưu truyền rộng khắp Tam-muội này, tất không bao lâu sẽ chứng được trí của

chư Phật, trí của chư Như Lai, trí đại tự tại, trí không thể nghĩ bàn, trí không thể ca ngợi, trí không gì sánh bằng, trí Nhất thiết trí cho đến chứng được trí không đồng với các người khác.

Này Hiền Hộ! Nếu người nào có khả năng giảng nói trọn vẹn thì phải nói thật như thế này: Tam-muội này tức là mắt của tất cả Bồ-tát, cha của các Bồ-tát, mẹ của các Bồ-tát, có thể ban cho tất cả các hàng Bồ-tát trí của chư Phật. Người nói như vậy là nói đúng thời, nói trọn vẹn về Tam-muội ấy.

Này Hiền Hộ! Nếu các người nam hay người nữ nào có thể nói cho đúng thời thì phải nói chân thật như thế này: Tam-muội này tức là tánh của Phật, là tánh của pháp, là tánh của Tăng, là Phật địa, là biển rộng của sự học, là kho tàng vô tận về hạnh Đầu-đà, là kho tàng vô tận về công đức Đầu-đà, là kho tàng vô tận về công đức của chư Phật, là kho tàng vô tận sinh ra nhân sâu xa, sinh ra đại Tử, sinh ra đại Bi, sinh ra Bồ-đề.

Này Hiền Hộ! Đó là vị ấy nói đúng thời khi giảng thuyết về Tam-muội này.

Này Hiền Hộ! Nếu người nào có thể khi giảng thuyết về Tam-muội này, phải nói đúng như vậy: Tam-muội vua này có thể phá tan tất cả sự đen tối của các pháp ác, có thể tạo nên tất cả ánh sáng của pháp lớn.

Này Hiền Hộ! Đó là người có thể giảng thuyết đúng về Tam-muội.

Này Hiền Hộ! Ông nên xét xem Tam-muội Niệm Phật hiện tiền của Bồ-tát này để làm lợi ích lớn cho các chúng sinh, cho đến tất cả hàng Bồ-tát trụ ở cõi nước này, được thấy chư Phật Thế Tôn ở tất cả thế giới khắp mười phương, được đến chỗ của chư Phật, cung kính, lễ bái, lắng nghe chánh pháp, cúng dường chúng Tăng mà không có sự tham chấp.

Này Hiền Hộ! Do nghĩa này nên các hàng Bồ-tát nếu muốn thành tựu Tam-muội vua này thì phải chuyên tâm siêng năng tinh tấn, xem xét đến bốn Niệm xứ. Này Hiền Hộ! Thế nào là Bồ-tát xem xét bốn Niệm xứ?

Này Hiền Hộ! Đại Bồ-tát thường nên chuyên tâm xem xét thân

hành, hoàn toàn không thấy tất cả các thân, thường nên chuyên tâm xem xét thọ hành, cũng không thấy tất cả các thọ, thường nên chuyên tâm xem xét tâm hành, cũng không thấy tất cả các tâm, thường nên chuyên tâm xem xét pháp hành, cũng không thấy tất cả các pháp.

Này Hiền Hộ! Các việc này ai có thể tin? Chỉ có bậc A-la-hán đoạn tận các phiền não và các hàng Bồ-tát bất thoái chuyển.

Này Hiền Hộ! Ở đây tất cả hàng phàm phu, đối với Tam-muội Niệm Phật hiện tiền, thường phải suy nghĩ về chư Phật Thế Tôn mà không được sinh tâm tham đắm, lại cũng suy nghĩ về chư Phật Thế Tôn, giảng nói pháp này, cũng không tham đắm, lại cũng suy nghĩ về pháp đã nghe, tất cả việc làm đó đều không tham đắm. Vì sao?

Này Hiền Hộ! Vì các pháp đều không, xưa nay không sinh.

Này Hiền Hộ! Các pháp không thể nhớ nghĩ vì không có chỗ để nhớ nghĩ.

Này Hiền Hộ! Các pháp là xa lìa, vì cắt đứt mọi tướng của tâm.

Này Hiền Hộ! Các pháp không thể nắm giữ, vì chân như không thể chứng đắc.

Này Hiền Hộ! Các pháp không nhiễm vì giống như hư không.

Này Hiền Hộ! Các pháp thanh tịnh vì xa lìa chúng sinh.

Này Hiền Hộ! Các pháp không cấu uế vì nhân duyên, vắng lặng.

Này Hiền Hộ! Các pháp vô vi, vì chúng sinh không thể nắm bắt.

Này Hiền Hộ! Các pháp tức là tướng của Niết-bàn, vì bản tánh luôn trong sáng.

Này Hiền Hộ! Các pháp là không thật có vì tất cả đều vật không thể nắm bắt.

Này Hiền Hộ! Thế nên, các hàng Bồ-tát, nếu muốn suy nghĩ về Tam-muội này thì không thể do tướng khác mà có thể hội nhập tướng vô đắc, được thấy chư Phật, được nhớ nghĩ đúng, hòa hợp tương ứng với chư Phật, cũng được suy nghĩ về pháp trợ Bồ-đề phần, nghe nhớ chánh pháp lường xét phân biệt chọn lựa về phần Bồ-đề,

mà không thấy tự thân cũng không chứng đắc các pháp. Vì sao?

Này Hiền Hộ! Vì ở đây không thể dùng sắc tướng mà được thấy Phật, không thể dùng thanh tướng mà được nghe pháp, không thể dùng tâm mong cầu mà thành tựu Bồ thí ba-la-mật, không thể do ưa tham chấp các hữu mà đầy đủ được Giới Ba-la-mật, không thể dùng bỏn sẻn nơi bí pháp mà được Niết-bàn, không thể đắm chìm nơi tưởng của chúng sinh mà được học rộng, biết nhiều không thể do duyên dựa nơi các hành mà có thể xa lìa mọi việc làm không thể do ưa vương vào chỗ ở mà được chứng quả, không thể thuận theo tham ái mà ngăn chặn các lỗi lầm, không thể do tranh giành mà thành tựu được các nhẫn, không thể thường tạo nghiệp xấu ác mà được quả tốt, không thể vì người theo thừa Thanh văn mà chứng Tam-muội Bồ-tát Niệm Phật, cũng không thể được pháp nhẫn của các Bồ-tát, cũng không thể do ganh ghét chấp trước mà được Tam-muội không, cũng không thể do hành ái dục mà nhập thiền định, cũng không thể do biếng nhác trễ nải mà chứng đắc Thánh đạo, cho đến không thể do không xả bỏ sự nhớ nghĩ khác về các vật mà có thể thành tựu được sự suy nghĩ.

Này Hiền Hộ! Thế nên nay ta đem Tam-muội này giao phó cho các hàng chư Thiên nhân vương ở thế gian nhận giữ bảo vệ, cũng giao phó cho ông lưu truyền nơi đời sau, chớ để đứt mất.

Khi Đức Thế Tôn giảng nói pháp này, có tám na-do-tha là con chư Thiên tử ở cõi Dục, cõi Sắc đều phát tâm Vô thượng Chánh Đẳng Chánh giác. Lại có vô lượng trăm ngàn người cũng phát tâm cầu đạo quả Bồ-đề vô thượng. Những chúng sinh này, vào đời vị lai trải qua hàng sa kiếp đều được thành tựu quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, đồng một hiệu là Chánh Giải Thoát Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác, trụ ở đời, giáo hóa chúng sinh, tuổi thọ cũng đều như nhau.

Này Hiền Hộ! Chỉ mới phát tâm Bồ-đề mà còn đạt được vô lượng công đức, thành tựu đầy đủ quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác như vậy, hướng chi là khi xưa ta hành đạo Bồ-đề, người cúng dường ta, chẳng lẽ không mau thành tựu đạo quả Bồ-đề vô thượng sao?

Này Hiền Hộ! Lại có vô lượng, vô biên chúng sinh nghe giảng nói pháp này mà được mắt trí trong sáng, lại có tám trăm chúng Tỳ-kheo tâm cũng được giải thoát hoàn toàn khỏi các phiền não.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn làm rõ lại nghĩa này nên nói kệ:

*Người nào nhận giữ Tam-muội này
 Người đó chứa phước không thể lường
 Người ấy giới hạnh không cấu uế
 Bản tánh trong sáng giống như gương.
 Người nào nhận giữ Tam-muội này
 Việc học sâu rộng không biên vực
 Trí tuệ tự nhiên không thiếu giảm
 Công đức tròn đầy như trăng sáng.
 Người nào nhận giữ Tam-muội này
 Được thấy chư Phật bất tư nghì
 Dùng trí tuệ xem pháp hiếm có
 Người đều ủng hộ không nghĩ bàn.
 Ai thường nhận giữ Tam-muội này
 Từng gặp vô lượng chư Thế Tôn
 Đức Phật thuyết pháp khó lường xét
 Phải nên phụng sự và cúng dường.
 Ai hay nhận giữ Tam-muội này
 Ấy là đèn sáng cho thế gian
 Đại bi như vậy cứu chúng sinh
 Đó là cúng dường cho Thế Tôn.
 Ai hay nhận giữ Tam-muội này
 Vị lai vô số bậc Tôn, Thánh
 Và các Bồ-tát đều muốn thấy
 Là cúng dường tâm tin trong sạch.
 Ai hay nhận giữ Tam-muội này
 Được lợi thù thắng khó nghĩ bàn
 Nếu sinh làm người ở thế gian
 Thường được xuất gia, khát thực dễ.
 Ai hay nhận giữ Tam-muội này*

*Hưởng nhiều phước báo không nghĩ bàn
Có thể chắc chắn đời vị lai
Được công đức lợi ích thù thắng.*

M

Phẩm 10: ĐẦY ĐỦ NĂM PHÁP

Bấy giờ, Bồ-tát Hiền Hộ từ chỗ ngồi đứng dậy, sửa lại y phục, trích vai áo bên phải, gối phải quỳ sát đất, chấp tay cung kính bạch:

–Bạch Thế Tôn! Nguyên xin Đức Thế Tôn và chúng Tỳ-kheo thương xót chúng con và chúng sinh, sáng sớm mai xin đến nhà con thọ nhận sự cúng dường.

Đức Thế Tôn im lặng nhận lời mời của Hiền Hộ.

Lúc đó, Hiền Hộ biết Phật nhận lời rồi liền đánh lễ dưới chân Thế Tôn, nhiễu quanh bên phải ba vòng, rồi xin phép ra về. Khi ấy, Hiền Hộ đi đến chỗ Tỳ-kheo-ni Ma-ha Ba-xà-ba-đề, đến nơi đánh lễ dưới chân Tỳ-kheo-ni Ma-ha Ba-xà-ba-đề rồi thưa:

–Nguyên xin bậc Thánh giả và ni chúng thương xót chúng con mà thọ nhận sự cúng dường ít ỏi của chúng con vào sáng sớm mai.

Khi ấy, Tỳ-kheo-ni Ma-ha Ba-xà-ba-đề im lặng nhận lời thỉnh. Hiền Hộ biết rồi đánh lễ xin phép ra về.

Hiền Hộ lại đến chỗ Ly-xa Tử Bảo Đức. Đến nơi nói với Ly-xa Tử Bảo Đức:

–Này Bảo Đức! Ông nên vì tôi mà đi đến khắp nơi thỉnh mời bà con, quyến thuộc, bạn bè thân thiết và chúng Ưu-bà-tắc trong hội này, cho đến tất cả những người mới đến ở thành Vương xá và các thành ấp, xóm làng khác, vào sáng sớm mai đến nhà tôi dùng bữa cơm.

Khi ấy, nhận lời Hiền Hộ, Ly-xa Tử Bảo Đức liền bảo các Ưu-bà-tắc trong hội và bà con quyến thuộc:

–Các vị nên biết! Bồ-tát Hiền Hộ nhờ tôi mời các ông sáng sớm mai đến nhà ông ấy dùng cơm.

Bấy giờ, Bồ-tát Hiền Hộ, Ly-xa Tử Bảo Đức, Trưởng giả Thiên Thượng Chủ, con của Cư sĩ Già-ha-ngập-đa, Trưởng giả Na-la-đạt-đa Ma-nạp Thủy Thiên và tất cả bà con, bạn bè, quyến thuộc đều đến đánh lễ sát chân Phật, rồi đi đến nhà Bồ-tát Hiền Hộ. Đến nơi, họ phụ giúp Hiền Hộ, sắp đặt công việc. Ngay trong đêm đó, người nhà được sai bảo làm đủ các thức ăn thượng hạng, các thức uống ở thế gian, màu sắc hương vị thơm, trăm thứ đều đầy đủ, cho đến những người nghèo khổ ăn xin, người từ phương xa nước khác đến, cũng dọn bàn đặt đồ ăn, cung cấp đủ thứ cho họ như các đại chúng, bình đẳng không khác. Vì sao? Vì tâm của Bồ-tát không thương ghét, không dám khinh người, đối với tất cả chúng sinh đều bình đẳng.

Lúc này, vua cõi trời Đại phạm là chủ thế giới Ta-bà, cho đến vua cõi trời Đạo-lợi Thích Đề-hoàn Nhân, vua cõi trời Tứ đại Thiên vương Đề-đầu-đại-tra và Thiên tử Thiện Đức cùng các quyến thuộc đều hiện làm thân người phụ giúp công việc ấy, mong muốn cho Hiền Hộ mau thành tựu quả Bồ-đề.

Bấy giờ, Hiền Hộ cùng với quyến thuộc, bạn thân rưới nước, quét dọn nhà cửa của mình cho đến các đường lớn, ngõ hẻm trong thành lớn Vương xá, nơi nơi đều treo phướn lọng, trang hoàng các thứ tốt đẹp, nghiêm trang, lại dùng các loại hoa thơm tươi rải dưới đất, đốt các loại hương thơm nhất của thế gian để cúng dường.

Sau khi sửa soạn trang hoàng thành lớn Vương xá và làm thức ăn ngon xong, sáng sớm, Hiền Hộ cùng các quyến thuộc đến chỗ Đức Thế Tôn cúi đầu đánh lễ, thưa:

–Bạch Thế Tôn! Việc con làm đã xong, xin được thỉnh Thế Tôn đến.

Bấy giờ, vào buổi sớm, Đức Thế Tôn vì Bồ-tát Hiền Hộ nên đắp y mang bình bát cùng vô lượng đại chúng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, trời, người đi hai bên Đức Thế Tôn hướng đến nhà Bồ-tát Hiền Hộ.

Lúc ấy, Hiền Hộ tự suy nghĩ: “Nhà ta nhỏ hẹp không chứa được nhiều người, phải chi nhờ oai lực của Đức Thế Tôn gia hộ khiến cho nhà ta rộng lớn, làm bằng lưu ly để tất cả dân chúng trong các thành đều có thấy rõ, đồng thời cũng làm cho đại chúng

trời, người hôm nay đều được đầy đủ chỗ dùng, không để thiếu sót thì thật là vui sướng.”

Đức Thế Tôn biết suy nghĩ của Hiền Hộ rồi, liền dùng thần thông làm cho nhà cửa của Hiền Hộ trở nên cao rộng, tốt đẹp, trang nghiêm, các thứ vật dụng biến thành lưu ly, khiến cho tất cả dân chúng trong thành đều được thấy rõ, làm cho đại chúng tùy ý được dùng đầy đủ.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn vào nhà Hiền Hộ ngồi vào chỗ của mình, đại chúng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, trời, người cũng tùy theo thứ lớp mà ngồi.

Khi đó, Hiền Hộ, Ly-xa Tử Bảo Đức, Ưu-bà-tắc Thiện Thương Chủ, con của trưởng giả Già-ha-ngập-đa, con của trưởng giả Na-la-đạt-đa thỉnh mời Đức Thế Tôn cùng bốn bộ đại chúng trời, người đều ngồi yên đâu đó rồi Bồ-tát, Hiền Hộ liền tự mình bưng thức ăn ngon nhất dâng lên Đức Thế Tôn. Sau khi Đức Thế Tôn thọ nhận, Hiền Hộ lại bưng các thức ăn ngon dâng lên bốn bộ đại chúng và tất cả hàng trời, người, khiến mỗi người tùy ý được dùng đầy đủ. Thọ trai xong, Đức Phật và đại chúng rửa tay, súc miệng cho đến các việc khác đều hoàn tất, Hiền Hộ bèn đặt một cái ghế nhỏ cho Đức Thế Tôn ngồi, ông đứng trước Đức Thế Tôn cúi đầu đánh lễ, sau đó lui ra ngồi, một lòng chiêm ngưỡng Đức Thế Tôn.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn liền vì Bồ-tát Hiền Hộ, Ly-xa Tử Bảo Đức, Ưu-bà-tắc Thiện Thương Chủ, con ông trưởng giả Già-ha-ngập-đa, Na-la-đạt-đa Ma-nạp cho đến bốn bộ đại chúng trời, người tùy theo căn cơ giảng nói giáo pháp làm cho họ hiểu biết, chỉ bày an ủi làm cho họ đều vui vẻ, sau đó, cùng đại chúng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, trời, người trở về chỗ ở.

Khi cúng dường xong, Bồ-tát Hiền Hộ dẫn các bạn thân, bà con quyến thuộc và trăm ngàn người hai bên, cùng đến chỗ Đức Thế Tôn cung kính, lễ bái rồi lui ra ngồi một bên, quỳ gối chấp tay, thưa:

–Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát phải đủ bao nhiêu pháp mới có thể chứng được Tam-muội hiện tiền ấy?

Phật bảo:

–Này Hiền Hộ! Bồ-tát có thể thành tựu năm pháp liền được

Tam-muội hiện tiền này. Những gì là năm? Đó là:

1. Đầy đủ sự kham nhẫn sâu xa diệt trừ tận gốc.
2. Thật không cùng tận, không có chỗ cùng tận.
3. Vốn không có loạn và diệt trừ các loạn.
4. Vốn không có cấu nhiễm và diệt trừ cấu nhiễm.
5. Vốn không có bụi bặm và dứt lìa bụi bặm.

Này Hiền Hộ! Đại Bồ-tát hành đầy đủ như vậy là thành tựu pháp Nhẫn vô sinh, có thể được Tam-muội hiện tiền này.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Đại Bồ-tát lại có năm pháp có thể chứng đắc Tam-muội:

1. Rất nhàm chán các hữu, không thọ lãnh các hành.
2. Tất cả chỗ sinh sống đều có tâm nhớ nghĩ Bồ-đề.
3. Thường được gặp chư Phật Thế Tôn ở nơi sinh ra.
4. Hoàn toàn không đắm chấp nơi ấm, giới, nhập.
5. Hoàn toàn không tham ái trước sự thọ nhận dục lạc.

Này Hiền Hộ! Đại Bồ-tát đầy đủ năm pháp như vậy thì thành tựu được Tam-muội.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Đại Bồ-tát lại có năm pháp có thể đắc Tam-muội:

1. Thường nên suy nghĩ về tâm không biên giới.
2. Thường khéo hội nhập vào tư duy thiền định.
3. Suy nghĩ, phân biệt về tất cả các pháp.
4. Đối với hết thảy chúng sinh không có tâm tranh chấp.
5. Thường dùng bốn nhiếp pháp để hóa độ chúng sinh (đó là bố thí, ái ngữ, lợi hành, đồng sự).

Này Hiền Hộ! Đại Bồ-tát đầy đủ năm pháp như vậy thì có thể chứng đắc Tam-muội.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Đại Bồ-tát lại có năm pháp có thể chứng đắc Tam-muội:

1. Đối với tất cả chúng sinh thường thực hành tâm Từ.
2. Đối với mọi thời gian luôn nghĩ nhớ đến việc tu hành Thánh hạnh.

3. Thường hành nhẫn nhục, thấy người phá giới cũng luôn kính mến.

4. Đối với các bậc Hòa thượng A-xà-lê không đề cao khả năng của mình.

5. Ở chỗ nào cũng không dám khinh người.

Này Hiền Hộ! Đại Bồ-tát đầy đủ năm pháp như vậy thì có thể chứng đắc Tam-muội hiện tiền.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Đại Bồ-tát lại có năm pháp có thể chứng đắc Tam-muội:

1. Thường y theo giáo pháp tu hành đúng như lời dạy.

2. Ý nghiệp thanh tịnh, diệt trừ các nghiệp ác về thân, khẩu.

3. Giới hạnh thanh tịnh, đoạn trừ các kiến.

4. Thường mong cầu học rộng, tin sâu vào các điều thiện.

5. Luôn nhớ nghĩ về Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác.

Này Hiền Hộ! Đại Bồ-tát đầy đủ năm pháp như vậy thì có thể chứng đắc Tam-muội hiện tiền.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Đại Bồ-tát lại có năm pháp có thể đạt được Tam-muội:

1. Thường hành bố thí lớn, làm người chủ bố thí, không tham lam keo kiệt. Tâm không ganh ghét, tâm phải rộng lớn, thành thực, ngay thẳng, không lừa dối. Đối với các Sa-môn, Bà-la-môn, những người nghèo khổ, đơn độc, những người ăn xin, luôn cho không luyến tiếc, không có vật nào quý giá tốt đẹp nhất mà không đem cho họ. Nghĩa là tất cả thức ăn, y phục, phòng nhà các thứ dụng cụ nằm ngồi, đèn đuốc, hương hoa, những vật dùng được đều cho hết. Tuy thường thực hành bố thí mà không mong cầu phước báo, thương xót tất cả, không có tâm nghi ngờ, đã bố thí rồi thì hoàn toàn không hối tiếc.

2. Thường làm chủ việc bố thí để hành pháp bố thí. Nghĩa là thường giảng nói giáo pháp cho chúng sinh, đó là bố thí cao thượng nhất, là bố thí thù thắng nhất, tốt đẹp nhất, tinh khiết nhất. Khi hành trì pháp bố thí lớn này, có thể hiện bày tất cả biện tài vô ngại, ý nghĩa, câu văn cứ theo thứ lớp, liên tục không dứt. Trong giáo pháp

thâm diệu do Như Lai giảng nói đều có thể an trụ ở đó để thành tựu pháp nhãn, sâu xa. Để khi bị người phỉ báng, nhục mạ, đánh đập bằng roi gậy thì hoàn toàn không có tâm ố trước thâm độc, sân giận, cũng không bị các thứ khổ não làm cho sợ hãi ngược lại, tâm vô úy nên thường vui vẻ.

3. Nếu khi nghe người giảng nói Tam-muội này thì hết lòng lắng nghe, ghi nhận, biên chép, đọc tụng, suy nghĩ về nghĩa lý, giảng nói phân biệt cho mọi người, làm cho pháp vi diệu này trụ lâu ở đời, hoàn toàn không có giấu khiến pháp để mau bị diệt.

4. Thường không ganh ghét xa lìa các khổ hại, xả bỏ sự trói buộc của phiền não, diệt trừ bụi bậm, cấu nhiễm không khen mình cũng không chê người.

5. Đối với chư Phật có lòng tin kính tôn trọng. Đối với các bậc sư trưởng thực hành sự kính sợ. Đối với bạn thân thường biết hổ thẹn. Đối với trẻ con thường có lòng thương mến, cho đến nhận ơn nhỏ của người phải nghĩ đến đền đáp nhiều, hướng gì là người có ân đức lớn mà dám quên. Thường nói lời chân thật, chưa từng nói dối. Đây Hiền Hộ! Đại Bồ-tát đầy đủ năm pháp như vậy thì có thể chứng đắc Tam-muội ấy.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn làm rõ nghĩa này nên nói kệ:

*Với pháp sâu xa tâm ưa thích
Nhàm chán tất cả các đời sau
Kẻ trí không nguyện hết thủy đời
Có thể chứng đắc Tam-muội này.
Không dùng tất cả luận ngoại đạo
Cho đến lời nói không nghe nhận
Dứt sạch năm dục của thế gian
Có thể chứng đắc Tam-muội này.
Giữ giới trong sạch, trụ phạm hạnh
Sống nơi nào cũng không nghĩ nữ
Phật tử chân chánh chán năm dục
Có thể chứng đắc Tam-muội này.
Thường bố thí không cầu phước báo*

Và cũng không có tâm hối tiếc
Xả bỏ rồi sau không nghĩ lại
Chỉ tập trung nhớ nghĩ chư Phật.
Thương xót chúng sinh hành bố thí
Nhất định diệt nghi không thoái lui
Sống đời nhu hòa mà bố thí
Có thể chứng đắc Tam-muội này.
Làm đại thí chủ cho tài vật
Không có tâm kiêu mạn ganh ghét
Luôn vui mừng làm việc bố thí
Có thể chứng đắc Tam-muội này.
Với thí pháp xem là hơn hết
Khéo giải rõ nghĩa kinh vi diệu
Hiểu biết sâu xa pháp vắng lặng
Có thể chứng đắc Tam-muội này.
Ở trong các pháp sâu xa đó
Khéo hành gặng nhẫn không ganh ghét
Tuy bị đánh mắng không buồn hận
Như vậy có thể đắc Tam-muội.
Hoặc khi nghe nói kinh điển này
Ghi chép, đọc tụng, giảng nói rộng
Chỉ muốn pháp trụ, lợi ích đời
Nơi chốn có thể đắc Tam-muội.
Với pháp không ích kỷ giấu kín
Không cầu lợi dưỡng và tiếng khen
Chỉ nối tiếp dòng giống chư Phật
Như vậy có thể đắc Tam-muội.
Xa lìa ngủ nghỉ và buồn phiền
Diệt trừ ganh ghét và trói buộc
Không khen ngợi mình, khinh chê người
Diệt trừ tướng ngã, đắc Tam-muội.
Chân chánh tín Phật, Pháp và Tăng
Tâm thường ngay thẳng không lừa dối

*Không quên các ân, nhớ báo đền
 Người đó chứng Tam-muội không khó.
 Nói lời chân thật không hư dối
 Làm việc gì cũng không sai mất
 Việc làm tuy nhỏ được phước lớn
 Người đó chứng pháp không chướng ngại.
 Người nào đầy đủ được pháp này
 Giữ giới trong sạch nhớ các ân
 Chứng quả Bồ-đề không gì khó
 Hướng là định sâu xa vi diệu.*

M

Phẩm 11: THỌ KÝ

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Bồ-tát Hiền Hộ:

–Này Hiền Hộ! Ta nhớ vào thời quá khứ trải qua vô lượng a-tăng-kỳ kiếp, lại trải qua hơn vô lượng a-tăng-kỳ kiếp như vậy nữa, ta ở chỗ Phật Nhiên Đăng Thế Tôn được nghe Tam-muội ấy, nghe xong liền chứng được Tam-muội này, luôn được thấy các Đức Như Lai thường hiện ra ở trước, từ đó đến nay trải qua vô lượng a-tăng-kỳ ở chỗ các Đức Thế Tôn. Ta đều được thọ giữ kinh này, tu hành cúng dường. Đức Phật Thế Tôn kia đã thọ ký cho ta.

–Này người ít tuổi có hạnh trong sáng! Vào đời vị lai ông sẽ được thành Phật hiệu là Thích-ca Mâu-ni gồm đủ mười tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn.”

Này Hiền Hộ! Các ông cũng phải dũng mãnh tu tập, một lòng suy nghĩ thực hành chánh pháp này, chẳng phải là cảnh giới của hàng phàm phu thấy được, đó là pháp sâu xa vắng lặng dứt hết các tướng, học như vậy rồi đời sau tự nhiên thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, không có khó khăn, giống như ta không khác.

Các ông nên biết! Người nào an trụ được trong Tam-muội này, tự nhiên sẽ được gấn quả lớn Bồ-đề.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn làm rõ nghĩa này nên nói kệ:

*Khi xưa ta gặp Phật Nhiên Đăng
Thấy rồi liền đắc Tam-muội này
Từ đây thường thấy chư Như Lai
Đầy đủ công đức tiếng khen lớn.
Ông nên tu nhiều các công đức
Hết lòng nhớ nghĩ liền được thành
Người nào thực hành được pháp này
Sẽ được đạo Bồ-đề vô thượng.*

M

Phẩm 12: THÂM DIỆU

Bấy giờ, Bồ-tát Hiền Hộ lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Làm thế nào suy nghĩ về Tam-muội này?

Phật bảo:

–Này Hiền Hộ! Nếu có thiện nam, thiện nữ nào muốn suy nghĩ về Tam-muội này thì khi xem sắc không nên cố chấp tham giữ, đối với âm thanh không nên cố chấp tham giữ, đối với hương không nên cố chấp tham giữ, đối với vị không nên cố chấp tham giữ, đối với xúc kia không nên cố chấp tham giữ, đối với các pháp không nên cố chấp tham giữ, đối với đời sống không nên cố chấp tham giữ, đối với tất cả nơi chốn không nên cố chấp tham giữ, đối với pháp này nên phát sinh hạnh đại Từ chân thật. Ở đây những gì được gọi là Tam-muội? Nghĩa là đối với tất cả các pháp nên thực hành đúng pháp. Bồ-tát nào khi xem xét bốn Niệm xứ, nên xem như vậy: Khi xem xét kỹ hành động của thân thì hoàn toàn không phân biệt, không thấy nơi thân hành; xem xét hành động của thọ cũng không phân biệt, không thấy nơi thọ hành; xem xét hành động của tâm cũng không phân biệt, không thấy nơi tâm hành; xem xét hành động của pháp cũng không phân biệt, không thấy chỗ pháp hành. Bồ-tát nên xem

xét suy nghĩ về Tam-muội như vậy. Vì sao?

Này Hiền Hộ! Vì Bồ-tát khi xét xem thân hành, đối với thân không khởi sự suy nghĩ phân biệt; khi xem xét thọ hành, đối với thọ không khởi sự suy nghĩ phân biệt; khi xem xét tâm hành, đối với tâm không khởi sự suy nghĩ phân biệt; khi xem xét pháp hành, đối với pháp không khởi sự suy nghĩ phân biệt. Vì sao? Vì tất cả pháp là không thể nắm bắt. Tất cả các pháp đã không thể nắm bắt thì làm sao có thể phân biệt suy nghĩ?

Này Hiền Hộ! Thế nên, tất cả các pháp không có phân biệt, không phân biệt là không có tư duy, không có tư duy thì nên biết trong đó không có pháp để thấy.

Này Hiền Hộ! Không thể thấy nên là vô ngại. Nơi tất cả pháp mà không chướng ngại tức là Tam-muội Hiện Tiền của Bồ-tát. Bồ-tát thành tựu Tam-muội này liền thấy được vô lượng vô số a-tăng-kỳ chư Phật Thế Tôn giảng nói, đều có thể lắng nghe, nghe pháp rồi đều có thể nhận giữ đối với chư Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác kia với tất cả giải thoát, giải thoát tri kiến vô ngại, tức cũng có thể được Trí vô ngại đó.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Khi Bồ-tát quan sát bốn Niệm xứ, không pháp có thể thấy, không âm thanh có thể nghe, không thấy, không nghe nên không có pháp để có thể phân biệt, cũng không có pháp để có thể suy nghĩ, mà cũng chẳng phải là hạng điếc, mù, chỉ vì các pháp là không thể thấy. Vì thế, khi xem xét không tham đắm mà thấy các đạo, mà suy nghĩ về đạo, tức là đối với các pháp không có lưới nghi ngờ. Vì không có lưới nghi ngờ nên thấy chư Như Lai, thấy Như Lai nên xa lìa hẳn mê ám, không mê lầm nên biết tất cả pháp là hoàn toàn không thể thấy. Vì sao? Vì Bồ-tát nếu có sự thấy biết như vậy thì ôm giữ cái thấy đó, ôm giữ cái thấy đó nên cố giữ pháp tướng, ôm pháp tướng nên ôm giữ sự nghiệp, ôm giữ sự nghiệp nên thấy chúng sinh, thấy chúng sinh nên thấy có sự sống, thấy sự sống nên thấy có người, thấy có người nên thấy có các ấm, thấy có các ấm nên thấy các nhập, thấy các nhập nên thấy có các giới, thấy các giới nên thấy có các tướng, thấy các tướng nên thấy có các vật, thấy các vật nên thấy có các nhân, thấy các nhân nên lại thấy có các

duyên, do thấy duyên nên liền mong cầu chấp giữ, do mong cầu chấp giữ nên có sự sinh. Vì sao?

Này Hiền Hộ! Vì tất cả các pháp hoàn toàn không thể nắm giữ, không thể nắm giữ nên Bồ-tát đối với tất cả các pháp kia không nghĩ, không nhớ, không thấy, không nghe.

Này Hiền Hộ! Hoàn toàn không giống như ngoại đạo hoặc đệ tử của ngoại đạo, cứ chấp giữ về người và về ngã kiến thấy như vậy.

Này Hiền Hộ! Bồ-tát hoàn toàn không thấy như vậy. Thấy như thế nào? Nghĩa là cái thấy của Bồ-tát giống như Như Lai, thấy nó hoàn toàn không thoái chuyển. Bồ-tát thấy như Bích-chi-phật thấy, như A-la-hán thấy. Bồ-tát nên thấy như vậy. Thấy như vậy nên không nhớ, không nghĩ, không thấy, không nghe, do không nhớ, nghĩ, thấy, nghe nên diệt hết các nghĩ tưởng không đúng, nên đạt được sự suy nghĩ về Tam-muội này.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Ví như hư không vốn không có hình sắc, không thể xem thấy, không có ngăn ngại, không chỗ nương tựa, không có chỗ để trụ, trong sạch không nhiễm cũng không cấu uế. Các hàng Bồ-tát thấy tất cả các pháp cũng lại như vậy. Nghĩa là đối với tất cả pháp hữu vi, vô vi không có chỗ chướng ngại, cho đến cũng không có nơi chốn. Mắt trong sáng không có ngăn ngại nên tất cả các pháp tự nhiên hiện ra. Khi các Bồ-tát suy nghĩ như vậy liền thấy nơi ở của chư Phật trang nghiêm giống như xe vàng, đầy đủ oai nghi, giống như trăm ngàn ánh sáng rực rỡ chiếu soi, như ánh trăng rằm mùa thu, các ngôi sao vây quanh, như vua Chuyển luân, quân binh hùng mạnh, như trời Đế Thích, bốn quan trụ cột tôn quý, như Đại phạm vương, ngự tòa của chư Thiên, giống như sư tử chúa oai lực điều phục các loài thú, như thiên nga xinh đẹp bay giữa hư không, như núi chúa Tu-di đứng vững trong biển lớn, như núi Tuyết lớn sinh ra các thứ thuốc hay, như núi Thiết vi ngăn chặn gió mạnh, như nước ở trên đại địa, như luồng gió lớn làm sạch hư không, như cung trời tráng lệ trên đỉnh núi Tu-di.

Này Hiền Hộ! Chư Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác dùng ánh sáng trí đức chiếu tỏ tất cả tam thiên đại thiên thế giới của chư Phật, việc ấy cũng như vậy.

Này Hiền Hộ! Chư Bồ-tát ở trong chánh quán lại phải suy nghĩ: “Lời giảng nói của các Như Lai xưa ta đã lắng nghe, nghe rồi lại phải đọc tụng, thọ trì, tu hành.” Suy nghĩ như vậy, nên khi ra khỏi Tam-muội cứ theo như những pháp được nghe từ trong định, suy nghĩ về nghĩa lý mà giảng thuyết cho người.

Hiền Hộ nên biết! Tam-muội vua này làm lợi ích cho các Bồ-tát tức có thể tích tụ các công đức, đó là tất cả các pháp thế gian và xuất thế gian.

Này Hiền Hộ! Do đó, nếu có thiện nam, thiện nữ nào theo mong cầu chứng quả Bồ-đề vô thượng thì nên lắng nghe Tam-muội này, nghe rồi ghi chép, đọc tụng, thọ trì, tu tập, suy nghĩ, giảng thuyết rộng cho mọi người, làm cho pháp rất tốt đẹp ấy lưu truyền khắp thế gian.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn vì muốn làm rõ lại nghĩa này, nên nói kệ:

*Chư Phật thanh tịnh, lia cấu uế
 Công đức sâu rộng thật vô biên
 Các âm thanh khua chuông, đánh trống
 Vạn thứ đều đem dâng cúng dường.
 Rưới khắp các loại hương thơm nhất
 Vòng hoa, lọng báu tốt đẹp nhất
 Đốt đèn cúng dường các tháp miếu
 Tất cả đều cầu Tam-muội này.
 Pháp Phật sâu xa khó thể gặp
 Chỉ pháp thế gian cho người biết
 Như tự tánh ban đầu không đổi
 Ông nên thuận theo trí vô ngại.
 Như mặt trời, trăng lúc mới mọc
 Đế Thích giúp trời ba mươi hai
 Khắp các vật báu và trang nghiêm
 Mong cầu Tam-muội cũng như vậy.
 Như Phạm thiên ở giữa Phạm chúng
 Đủ công đức oai nghi tịch tĩnh*

Dũng mãnh tinh tấn không nói hết
Mong cầu Tam-muội cũng như vậy.
Lại như thầy thuốc ở thế gian
Cho người bệnh các thứ thuốc hay
Tâm trong sạch thuận theo chư Phật
Ban đầu chưa lìa bản tánh không.
Ví như núi Tuyết các núi chúa
Sáng rực rỡ như Chuyển luân vương
Như xe báu trang nghiêm tốt đẹp
Thấy chư Phật các tướng viên mãn.
Lại như ngỗng trời trắng một màu
Bay lượn trên không, không chướng ngại
Thân màu vàng của Phật cũng vậy
Đệ tử Thế Tôn nghĩ như thế
Đèn trí sáng Tam-muội không như
Hay phá trừ bóng tối vô minh
Đoạn dứt tất cả các tướng vật
Nhớ trí chư Phật sáng vô ngại.
Diệt trừ các như không sân giận
Bậc trí tốt diệt hết vô minh
Không phân biệt mình và người khác
Hoàn toàn không có các sắc tướng.
Không nghi hoặc, phát sinh trí sáng
Có thể đoạn các hữu kiến ấy
Cũng diệt hết các tướng, ấm, giới
Nghe pháp trừ não được an vui.
Tỳ-kheo, các Phật tử nên biết
Và các Tỳ-kheo-ni thanh tịnh
Các Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di
Hãy luôn nhớ đến Tam-muội này.



KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐẲNG ĐẠI TẬP HIỀN HỘ QUYỂN 5

Phẩm 13: MƯỜI PHÁP TRONG TAM-MUỘI HIỆN TIỀN

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại bảo Bồ-tát Hiền Hộ:

–Này Hiền Hộ! Nếu có Tỳ-kheo nào ưa thích tu tập Tam-muội này thì trước phải suy nghĩ tưởng nhớ đến tính chất vô tướng, suy nghĩ xong sự ngã mạn sẽ không sinh.

Này Hiền Hộ! Vị ấy diệt trừ ngã mạn rồi tâm ý bỗng nhiên xa lìa các tướng. Khi ấy, liền tùy căn cơ giảng nói Tam-muội này cho mọi người, không nên khởi sự tranh chấp. Ở đây, thế nào gọi là tranh chấp? Đó là những vọng tưởng, chê bai, phỉ báng không cần thiết. Nên gọi là tranh chấp.

Này Hiền Hộ! Vì thế, Tỳ-kheo kia do không tranh chấp nên có thể tu học giảng nói Tam-muội này cho mọi người.

Này Hiền Hộ! Các thiện nam, thiện nữ nào muốn tu học, muốn giải thích Tam-muội cho người thì phải thành tựu đầy đủ mười pháp, sau đó mới có thể giảng giải Tam-muội này cho mọi người. Những gì là mười? Đó là:

1. Các thiện nam, thiện nữ trước hết phải trừ bỏ sự ngã mạn phát tâm cung kính.
2. Biết nhớ ân không quên, tâm thường nghĩ đến việc báo đáp.
3. Tâm không cậy thế cũng không ganh ghét.
4. Diệt trừ nghi ngờ và các chướng ngại.
5. Tin sâu, không bỏ mất những tưởng nhớ, suy nghĩ.
6. Siêng năng tinh tấn, mong cầu thực hành theo kinh điển, không mệt mỏi.
7. Thường đi khát thực, không thọ nhận sự cầu thỉnh riêng biệt.
8. Ít ham muốn, biết đủ, điều phục được các căn.
9. Tin chân thật vào pháp Nhẫn vô sinh sâu xa.
10. Thường nghĩ: Nếu ai được Tam-muội này liền xem đó là thầy,

tưởng như chư Phật, sau đó tu tập Tam-muội ấy.

Này Hiền Hộ! Thiện nam, thiện nữ đã hành đầy đủ mười pháp như trên, sau đó cũng phải tu tập Tam-muội này, cũng làm cho người khác nhận giữ, đọc tụng. Người tu hành như vậy sẽ được tám việc. Thế nào là tám?

1. Hoàn toàn thanh tịnh, đối với các giới cấm không phạm, phá.
2. Thấy, biết thanh tịnh, trí tuệ hòa hợp không tương ưng với các pháp khác.
3. Trí tuệ thanh tịnh, không thọ thân nơi các đời sau.
4. Bố thí thanh tịnh, không nguyện được tất cả phước báo do các hành nghiệp đem đến.
5. Đa văn thanh tịnh được nghe pháp rồi thì hoàn toàn không quên.
6. Tinh tấn thanh tịnh lúc nào cũng cầu quả vị Phật.
7. Xa lìa thanh tịnh, tức đối với tất cả danh lợi không vướng mắc.
8. Không lui thanh tịnh tức sẽ đạt được quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, không bao giờ bị lay động.

Này Hiền Hộ! Đó là tám pháp mà thiện nam, thiện nữ nhận được. Bấy giờ, Đức Thế Tôn làm rõ lại nghĩa này, nên nói kệ:

*Người trí không sinh tưởng có tướng
Nên trừ cố chấp và ngã chấp
Đối với pháp nhãn không vướng mắc
Có thể mau nói Tam-muội này.
Trong không xưa nay chẳng phiền não
Niết-bàn không tướng, thật vắng lặng
Với Phật không hiểm, pháp không chê
Có thể mau nói Tam-muội này.
Bậc trí không sinh ý ganh ghét
Biết nhớ ân Phật, Pháp và Tăng
Trọn đời giữ đúng không lay chuyển
Sạch trong như vậy giữ Tam-muội.
Không ganh ghét cũng không nghi ngờ
Suy nghĩ pháp chân thật sâu xa
Tinh tấn không lười, lìa ham muốn
Có thể đạt được Tam-muội này.*

*Pháp khát thực Tỳ-kheo nên làm
 Bỏ thỉnh riêng, hướng gì cầu báu
 Diệt trừ cấu nhiễm đạt chân như
 Có thể đạt được Tam-muội này.
 Ai có thể được Tam-muội ấy
 Ta nên lắng nghe lưu truyền khắp
 Xem đó thầy mình tưởng như Phật
 Có thể đạt được Tam-muội này.
 Nếu người tu hành Tam-muội ấy
 Đầy đủ công đức vượt thế gian
 Nên mau nhận giữ tám loại pháp
 Khen chư Phật thanh tịnh không như.
 Giữ giới thanh tịnh không biên vực
 Bồ-đề Tam-muội và thắng kiến
 Có thể sạch trong ở các cõi
 Trụ vào khối công đức nhiệm mầu.
 Trí thanh tịnh không nhận đời sau
 Bố thí lìa như nhập vô vi
 Được học rộng rồi chẳng thể quên
 Người trí này là kho công đức.
 Dũng mãnh tinh tấn được Bồ-đề
 Danh lợi ở đời không tham đắm
 Những người trí nào thực hành tốt
 Nhập định sâu xa vô thượng này.*

M

Phẩm 14: CÔNG ĐỨC CỦA PHÁP BÁT CỘNG

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại bảo Đại Bồ-tát Hiền Hộ:

–Này Hiền Hộ! Đại Bồ-tát kia lại phải thành tựu mười tám pháp Bát cộng. Thế nào gọi là pháp Bát cộng?

Nghĩa là Đức Như Lai lúc mới thành quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác cho đến khi nhập Niết-bàn, trong khoảng thời gian đó Như Lai lấy trí tuệ của ba nghiệp làm đầu. Nghĩa là tất cả những nghiệp của thân đều hành động theo trí tuệ, tất cả nghiệp của miệng đều hành động theo trí tuệ, tất cả nghiệp của ý đều hành động theo trí tuệ.

Lại nữa, sự thấy biết của các Như Lai về quá khứ không có chướng ngại, thấy biết về vị lai không có chướng ngại, thấy biết ngay trong hiện tại không có chướng ngại.

Việc làm của các Đức Như Lai không có lầm lẫn, lời nói chính xác, không sai ý, không quên mất, không nghĩ gì khác, thường ở trong Tam-muội, xả bỏ tất cả những điều đã biết.

Các Đức Như Lai ý muốn không giảm, tinh tấn không giảm, thiền định không giảm, trí tuệ không giảm, giải thoát không giảm, giải thoát tri kiến không giảm.

Này Hiền Hộ! Đó là mười tám pháp Bất cộng của Như Lai. Đại Bồ-tát nên tu tập đầy đủ trọn vẹn.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Đại Bồ-tát nào muốn thành tựu đầy đủ sự thọ trì chánh pháp sâu xa khó thấy, lại muốn giảng nói được ngay Tam-muội này thì phải thọ nhận mười loại pháp thù thắng. Thế nào là mười?

Đó là mười Lực của Như Lai. Thế nào là mười Lực?

Này Hiền Hộ! Lực Xứ phi xứ của Như Lai, nghĩa là Như Lai đối với các việc hợp lý, không hợp lý có thể dùng chánh trí biết như thật.

Này Hiền Hộ! Việc hợp lý, không hợp lý, Như Lai có thể dùng chánh trí biết như thật. Đó là lực xứ phi xứ của Như Lai. Như Lai đạt được lực này rồi biết đúng lý chân thật, ở giữa đại chúng gầm lên tiếng gầm sư tử, chuyển bánh xe pháp xưa nay chưa từng chuyển. Các Sa-môn, Bà-la-môn, hoặc Trời, hoặc Phạm vương, hoặc Ma vương, hoặc người trong tất cả thế gian hoàn toàn không thể chuyển được.

Này Hiền Hộ! Đó là trí lực thứ nhất của Như Lai. Đại Bồ-tát phải tu học đầy đủ trọn vẹn.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Lực nhất thiết chí xứ đạo của Như Lai, nghĩa là Như Lai đối với tất cả đường khác nhau đưa đến tất cả nơi khác nhau đều có thể dùng chánh trí biết như thật. Này Hiền Hộ! Như vậy, tất cả các con đường dẫn đến tất cả mọi nơi, Như Lai có thể dùng chánh trí nhận biết như thật. Đó là lực chí xứ đạo của Như Lai. Như Lai được lực này rồi tức nhận biết đúng lý chân thật, ở giữa đại chúng gầm lên tiếng gầm sư tử, chuyển bánh xe pháp xưa nay chưa từng chuyển. Các Sa-môn, Bà-la-môn, hoặc Trời, hoặc Phạm vương, hoặc Ma vương, hoặc người trong tất cả thế gian hoàn toàn không thể chuyển được.

Này Hiền Hộ! Đó là trí lực thứ hai của Như Lai. Đại Bồ-tát phải tu học đầy đủ trọn vẹn.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Thế gian chũng chũng giới lực của Như Lai, nghĩa là Như Lai đối với vô lượng cảnh giới sai khác, có thể dùng chánh trí biết như thật.

Này Hiền Hộ! Như vậy, với đủ các cảnh giới của thế gian, Như Lai có thể dùng chánh trí biết như thật. Đó là lực cảnh giới thế gian của Như Lai. Như Lai đạt được lực này rồi tức nhận biết đúng lý như thật, ở giữa đại chúng gầm lên tiếng gầm sư tử, chuyển bánh xe pháp mà xưa nay chưa từng chuyển. Các Sa-môn, Bà-la-môn, hoặc Trời, hoặc Phạm vương, hoặc Ma vương, hoặc người trong tất cả thế gian hoàn toàn không thể chuyển được.

Này Hiền Hộ! Đó là trí lực thứ ba của Như Lai. Đại Bồ-tát phải tu học đầy đủ trọn vẹn.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Lực tâm hành của Như Lai, nghĩa là Như Lai đối với vô lượng tâm và nghiệp sai khác của chúng sinh đều có thể dùng chánh trí biết như thật.

Này Hiền Hộ! Như vậy, các tâm và nghiệp của chúng sinh có vô lượng sai khác, Như Lai có thể dùng chánh trí biết như thật. Đó là trí lực biết tâm và nghiệp nơi chúng sinh của Như Lai. Như Lai đạt được lực này rồi, tức biết đúng lý chân thật, ở giữa đại chúng gầm lên tiếng gầm sư tử, chuyển bánh xe pháp xưa nay chưa từng chuyển. Các Sa-môn, Bà-la-môn, hoặc Trời, hoặc Phạm vương, hoặc Ma vương, hoặc người trong tất cả thế gian hoàn toàn không thể chuyển được.

Này Hiền Hộ! Đó là trí lực thứ tư của Như Lai. Đại Bồ-tát phải tu học đầy đủ trọn vẹn.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Lực tri chúng sinh chư căn sai biệt lực của Như Lai, nghĩa là Như Lai đối với các căn của chúng sinh có đủ mọi thứ sai khác, đều có thể dùng chánh trí biết như thật.

Này Hiền Hộ! Như vậy, các căn của chúng sinh có những sai khác, Như Lai đều có thể dùng chánh trí nhận biết như thật. Đó là lực các căn sai khác của Như Lai. Như Lai đạt được lực này rồi tức nhận biết đúng lý chân thật, ở giữa đại chúng gầm lên tiếng gầm sư tử, chuyển bánh xe pháp xưa nay chưa từng chuyển. Các Sa-môn, Bà-la-môn, hoặc Trời, hoặc Phạm vương, hoặc Ma vương, hoặc người trong tất cả thế gian hoàn toàn không thể chuyển được.

Này Hiền Hộ! Đó là trí lực thứ năm của Như Lai. Đại Bồ-tát phải tu học đầy đủ trọn vẹn.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Lực thiên định của Như Lai, nghĩa là Như

Lai đối với tất cả các thiên định, giải thoát Tam-muội khiến cho phiền não từ lúc phát sinh đến khi được diệt trừ, đều có thể dùng chánh trí biết như thật.

Này Hiền Hộ! Như vậy, tất cả thiên định, giải thoát Tam-muội, từ lúc phát sinh phiền não cho đến khi được thanh tịnh, Như Lai đều dùng chánh trí biết như thật. Đó là lực thiên định của Như Lai. Như Lai đạt được định này rồi tức nhận biết đúng lý chân thật, ở giữa đại chúng gầm lên tiếng gầm sư tử, chuyển bánh xe pháp xưa nay chưa từng chuyển. Các Sa-môn, Bà-la-môn, hoặc Trời, hoặc Phạm vương, hoặc Ma vương, hoặc người trong tất cả thế gian hoàn toàn không thể chuyển được.

Này Hiền Hộ! Đó là trí lực thứ sáu của Như Lai. Đại Bồ-tát phải tu học đầy đủ trọn vẹn.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Lực nghiệp của Như Lai, nghĩa là Như Lai đối với tất cả các loại nghiệp sai khác của chúng sinh và đời vị lai hòa hợp lại, mắc quả báo cũng vô lượng sai khác, Như Lai có thể dùng chánh trí biết như thật.

Này Hiền Hộ! Như vậy các nghiệp sai khác, đời vị lai mắc quả báo cũng sai khác. Như Lai đều dùng chánh trí biết như thật. Đó là lực biết rõ nghiệp của Như Lai. Như Lai đạt được lực này rồi tức nhận biết đúng lý chân thật, ở giữa đại chúng gầm lên tiếng gầm sư tử, chuyển bánh xe pháp xưa nay chưa từng chuyển. Các Sa-môn, Bà-la-môn, hoặc Trời, hoặc Phạm vương, hoặc Ma vương, hoặc người trong tất cả thế gian hoàn toàn không thể chuyển được.

Này Hiền Hộ! Đó là trí lực thứ bảy của Như Lai. Đại Bồ-tát phải tu học đầy đủ trọn vẹn.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Lực Thiên nhãn của Như Lai, nghĩa là Như Lai thường dùng Thiên nhãn thanh tịnh hơn mắt người nhìn thấy sự chết đây, sinh kia của các chúng sinh đời vị lai, nhìn thấy sự thọ nhận thân hoặc đẹp, hoặc xấu, hoặc thiện, hoặc ác, nhìn thấy được các sắc hoặc tốt, hoặc xấu, hoặc dịu dàng, hoặc thô kệch, hoặc sinh đường thiện, hoặc sinh đường ác, lại thấy các chúng sinh làm các nghiệp thiện hoặc ác, có các chúng sinh thân tạo đủ nghiệp ác, miệng gây đủ nghiệp ác, ý nghĩ đủ nghiệp ác, chê bai Thánh nhân, phỉ báng chánh pháp, phá hòa hợp Tăng, với những nghiệp ác này, sau khi qua đời sẽ sinh vào đường ác. Như Lai cũng lại thấy các chúng sinh thân tạo đủ nghiệp thiện, tôn

trọng chánh pháp, cúng dường chúng Tăng, thực hành đủ các nghiệp thiện này, sau khi qua đời được sinh vào đường thiện của cõi trời, người. Các việc này Như Lai đều biết đúng như thật.

Này Hiền Hộ! Dùng Thiên nhãn thanh tịnh, Như Lai thấy các chúng sinh chết đây, sinh kia, cho đến sau khi qua đời được sinh lên cõi trời. Đó là trí lực sinh tử của Như Lai. Như Lai đạt được lực này rồi tức nhận biết đúng lý chân thật, ở giữa đại chúng gầm lên tiếng gầm sư tử, chuyển bánh xe pháp xưa nay chưa từng chuyển. Các Sa-môn, Bà-la-môn, hoặc Trời, hoặc Phạm vương, hoặc Ma vương, hoặc người trong tất cả thế gian hoàn toàn không thể chuyển được.

Này Hiền Hộ! Đó là trí lực thứ tám của Như Lai. Đại Bồ-tát phải tu học đầy đủ trọn vẹn.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Lực tức mạng trí của Như Lai, nghĩa là Như Lai dùng trí lực để có thể biết các đời trước của chúng sinh đã xảy ra trong quá khứ, có chúng sinh chết đây sinh kia, hoặc ở một chỗ mới thọ một đời, hoặc hai, hoặc ba, hoặc năm, hoặc mười, hoặc trăm, hoặc ngàn cho đến thọ vô lượng trăm đời, vô lượng ngàn đời, vô lượng trăm ngàn đời, như vậy, cho đến vô lượng kiếp, vô lượng kiếp chuyển, vô lượng kiếp định, vô lượng kiếp chuyển, không chuyển đều biết đúng như thật. Lại sinh ở chỗ kia, chỗ ở như vậy, nhà như vậy, dòng họ như vậy, tên gọi như vậy, tướng mạo như vậy, đời sống như vậy, y phục như vậy, ăn uống như vậy, việc làm như vậy, thiện ác như vậy, buồn vui như vậy, khổ sướng như vậy, cho đến tuổi thọ cũng đều biết đúng như thật. Lại nữa, hoặc bỏ thân chỗ này sinh thân chỗ kia, thân tướng như vậy, lời nói như vậy, trải qua thời gian như vậy, cho đến tuổi thọ, các việc đời quá khứ tất cả đều biết.

Này Hiền Hộ! Như Lai có thể dùng trí biết vô lượng đời sống ở kiếp trước của các chúng sinh, trải qua từ một đời cho đến vô lượng đời, cho đến tuổi thọ, các việc đời quá khứ đều biết đúng như thật. Đó là trí lực tức mạng của Như Lai. Như Lai đạt được lực này rồi, ở giữa đại chúng gầm lên tiếng gầm sư tử, chuyển bánh xe pháp xưa nay chưa từng chuyển. Các Sa-môn, Bà-la-môn, hoặc Trời, hoặc Phạm vương, hoặc Ma vương, hoặc người trong tất cả thế gian hoàn toàn không thể chuyển được.

Này Hiền Hộ! Đó là trí lực thứ chín của Như Lai. Đại Bồ-tát phải tu học đầy đủ trọn vẹn.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Lực lậu tận của Như Lai, nghĩa là Như Lai có thể dứt sạch các hữu, không còn các lậu, tâm và tuệ đều giải thoát,

tự giác ngộ pháp. Thế nên tự mình nói: “Đây là thân mạng cuối cùng. Phạm hạnh đã lập, những việc cần làm đã làm xong, không thọ thân đời sau nữa.”

Này Hiền Hộ! Như vậy, Như Lai có thể đoạn tận các lậu, tâm và tuệ đều giải thoát, tự chứng biết, nên nói: Đây là thân cuối cùng, cho đến không thọ thân sau, tất cả đều biết đúng như thật. Đó là trí lực lậu tận của Như Lai. Như Lai đạt được lực này rồi tức nhận biết đúng lý chân thật, ở giữa đại chúng gầm lên tiếng gầm sư tử, chuyển bánh xe pháp xưa nay chưa từng chuyển. Các Sa-môn, Bà-la-môn, hoặc Trời, hoặc Phạm vương, hoặc Ma vương, hoặc người trong tất cả thế gian hoàn toàn không thể chuyển được.

Này Hiền Hộ! Đó là trí lực thứ mười của Như Lai. Đại Bồ-tát phải tu học đầy đủ trọn vẹn.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn làm rõ nghĩa này nên nói kệ:

*Nên học mười tám pháp Bất cộng
Cùng mười Trí lực của chư Phật
Bồ-tát tu tập thiền vi diệu
Tự nhiên thành tựu hai pháp này.*

M

Phẩm 15: TÙY HỖ CÔNG ĐỨC

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại bảo Bồ-tát Hiền Hộ:

–Này Hiền Hộ! Đại Bồ-tát nào thành tựu được bốn pháp tùy hỷ liền chứng đắc Tam-muội hiện tiền này, mau đạt được quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Thế nào gọi là bốn pháp tùy hỷ?

Nghĩa là Đại Bồ-tát phải nghĩ như vậy: Tất cả chư Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác, vào thời quá khứ, khi thực hành Bồ-tát đạo đều do nhân tùy hỷ mà chứng đắc Tam-muội này, do nhân nơi Tam-muội nên đạt đầy đủ sự học rộng, do có học rộng nên mau thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Như ta ngày nay cũng như vậy: Do nương vào tùy hỷ chứng đắc Tam-muội này, nhờ Tam-muội nên có đầy đủ sự học rộng, do học rộng nên mau thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Này Hiền Hộ! Đó là tích chứa công đức tùy hỷ thứ nhất của Bồ-tát.

Này Hiền Hộ! Đại Bồ-tát lại phải tự nghĩ: Như tất cả chư Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác, vào đời vị lai, khi thực hành Bồ-tát đạo đều nhân nơi tùy hỷ chứng đắc Tam-muội này, nhờ Tam-muội này nên có đầy đủ sự học rộng, do đầy đủ sự học rộng nên mau thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Như ta ngày nay cũng vậy, nhờ tùy hỷ mà được Tam-muội này, quay về nương tựa Tam-muội, mong cầu được đầy đủ sự học rộng, do được học rộng nên mau thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Hiền Hộ! Đó chính là tích chứa công đức tùy hỷ thứ hai của Đại Bồ-tát.

Này Hiền Hộ! Đại Bồ-tát này lại phải tự suy nghĩ: Tất cả chư Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác trong vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ các thế giới hiện tại, mỗi vị khi xưa tu hành Bồ-tát đạo cũng nhân tùy hỷ mà chứng đắc Tam-muội này, nhờ Tam-muội này đạt đầy đủ sự học rộng, do học rộng nên hiện tại đều chứng đắc quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Như ta ngày nay cũng tùy hỷ cho đến cũng vì muốn mau thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Hiền Hộ! Đó chính là tích chứa công đức tùy hỷ thứ ba của Đại Bồ-tát.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Đại Bồ-tát cũng phải suy nghĩ: Ta nay đã đạt được sự kính học, đối với tất cả chư Như Lai xưa nay trong ba đời, nơi quá khứ khi hành Bồ-tát đạo đều nhân tùy hỷ mà đắc Tam-muội này, đều do Tam-muội mà đạt đầy đủ sự học rộng, đều do học rộng mà thành tựu Phật. Nay ta dùng tùy hỷ công đức này, nguyện cùng tất cả chúng sinh, cùng phát sinh tùy hỷ, cùng được Tam-muội, cũng đầy đủ sự học rộng, đều cùng thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Hiền Hộ! Đó là tích chứa công đức tùy hỷ thứ tư của Đại Bồ-tát.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Đại Bồ-tát đã được thành tựu tùy hỷ như vậy, Tam-muội như vậy, học rộng như vậy, nên mau thành tựu Bồ-đề như vậy rồi, đem công đức này cùng tất cả chúng sinh hồi hướng đến đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Công đức như vậy khó có thể nói hết. Nay ta lược nói chút ít cho ông. Ông hãy lắng nghe và khéo suy nghĩ.

Này Hiền Hộ! Ví như có người mức thọ một trăm tuổi, thân thư thái khỏe mạnh, đi nhanh như bay. Một đời người này đã có thể đi khắp thế giới. Trước tiên đi khắp phương Đông, như vậy lần lượt người này đi

đến phương Nam, Tây, Bắc, bốn góc, trên, dưới, đi khắp mười phương tận cùng mọi cõi.

Này Hiền Hộ! Ý ông nghĩ thế nào? Giả sử có người thông minh, sinh ra đời thông suốt được kỹ thuật tính toán, có thể tính đếm được con đường người này đi gần hay xa, dài hay ngắn không?

Hiền Hộ thưa:

–Bạch Thế Tôn! Không.

–Lại có thể lường tính được không?

–Bạch Thế Tôn! Không.

–Lại có thể xem xét được không?

–Bạch Thế Tôn! Không.

–Cũng có thể suy nghĩ được không?

–Bạch Thế Tôn! Không.

Đức Thế Tôn bảo:

–Này Hiền Hộ! Bỏ qua việc trước. Giả sử người này đủ trăm năm đi nhanh lui tới khắp vô lượng thế giới trong mười phương. Người tính toán thông minh kia có thể biết được không?

Hiền Hộ thưa:

–Bạch Thế Tôn! Không. Người thông suốt, biết tính toán kia còn không thể biết đoạn đường đi lúc đầu gần hay xa, làm sao có thể tính toán được đoạn đường một đời người này gắng hết sức bay đi khắp vô lượng thế giới trong mười phương, dài ngắn là bao nhiêu do-tuần? Nếu muốn biết rõ, chỉ có Thế Tôn, đệ tử lớn Xá-lợi-phất và các hàng Bồ-tát Bất thoái chuyển mới có thể biết được.

Phật bảo Hiền Hộ:

–Đúng vậy, đúng vậy! Ta nói ông biết: Thiện nam, thiện nữ có tâm tin kính đem ngọc báu chứa đầy những thế giới mà người tráng sĩ đi nhanh và vượt qua như gió ấy để dâng cúng chư Phật khắp mười phương, người đó đạt được phước đức tuy rất nhiều nhưng vẫn không bằng chút phần công đức của người tin kính, tùy hỷ Tam-muội kia. Vì sao?

Này Hiền Hộ! Vì Đại Bồ-tát tu học Tam-muội này, được đầy đủ bốn pháp tùy hỷ như trên, lại đem hồi hướng đến quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, mong cầu sự học rộng để thành tựu Bồ-đề.

Này Hiền Hộ! Do đó đem phước bố thí so với công đức tùy hỷ thì

không bằng một phần trăm, không bằng một phần ngàn, không bằng một phần trăm ngàn vạn, không bằng một phần trăm ngàn ức, cho đến không bằng phần toán, phần số, phần ví dụ.

Này Hiền Hộ! Ông nên biết: Các hàng Bồ-tát tùy hỷ hồi hướng đều được công đức, thế nên ta nay vì ông nói phần nhỏ công đức tùy hỷ của Bồ-tát, ông nên lắng nghe.

Này Hiền Hộ! Ta nhớ vào thời quá khứ, trải qua vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ kiếp, khi ấy có Phật xuất hiện ở đời tên là Sư Tử Ý gồm đủ mười tôn hiệu: Như Lai, Ứng Cúng, Đẳng Chánh Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn.

Này Hiền Hộ! Khi ấy, thế giới Diêm-phù-đề này muôn dân giàu có, rất nhiều của cải, an lạc thái bình.

Này Hiền Hộ! Bấy giờ, đất đai trong cõi Diêm-phù-đề này rộng khoảng một vạn tám ngàn do-tuần, trong đó, lại có một vạn tám ngàn thành ấp, xóm làng, tất cả đều làm bằng bảy báu, thành rộng mười hai do-tuần, trong ngoài thành có chín ức nhà dân.

Lúc ấy, thành lớn tên là Hiền tác, trong thành có sáu mươi ức dân chúng, Như Lai Sư Tử Ý đã sinh ra ở thành ấy.

Này Hiền Hộ! Bấy giờ, hội thuyết pháp thứ nhất của Như Lai Sư Tử Ý, có chín mươi ức người chứng quả A-la-hán, cách bảy ngày sau là hội thuyết pháp thứ hai, có chín mươi ức người chứng quả A-la-hán. Nơi hội thuyết pháp thứ ba, lại có chín mươi ức người chứng quả A-la-hán. Qua ba hội này lại có chín mươi ức người đều từ phương khác đến hội họp, đều là các hàng Bồ-tát thanh tịnh. Từ đó về sau, Đức Phật ấy luôn thường có vô lượng a-tăng-kỳ các chúng Thanh văn.

Này Hiền Hộ! Thời ấy, dân chúng thực hành mười khéo đạo nghiệp thiện, cũng như vào đời vị lai, Phật Di-lặc xuất thế giáo hóa các chúng sinh thành tựu đầy đủ mười nghiệp thiện. Bấy giờ, tuổi thọ của con người là tám vạn bốn ngàn năm như tuổi thọ của con người vào thời Phật Di-lặc.

Này Hiền Hộ! Trong thành lớn kia có vua Chuyển luân tên là Thắng Du, dùng giáo pháp trị đời, đầy đủ bảy báu, đó là xe vàng báu, voi báu, ngựa báu, ngọc nữ ma-ni báu, trưởng giả báu, quang chủ, bình báu. Lại có một ngàn người con, thân tướng đoan nghiêm, oai lực đầy đủ, chiến thắng giặc thù. Nhà vua thống lãnh tất cả thế giới, không dùng đao binh, cũng không dùng oai lực lấn hiếp, không thu thuế mà các vật tự nhiên có đầy đủ.

Khi ấy, vua Thắng Du đi đến chỗ Như Lai Sư Tử Ý Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, đánh lễ dưới chân Thế Tôn, rồi lui ra ngồi một bên.

Biết tâm khao khát ngưỡng mộ của vua Thắng Du, bấy giờ Như Lai Sư Tử Ý liền giảng nói rộng rãi về Tam-muội Hiện tiền. Nhà vua nghe được Tam-muội Hiện tiền này rồi, rất vui mừng phát tâm tùy hỷ, liền cầm ngọc báu rải lên cúng dường Phật. Nhà vua do gieo căn lành tùy hỷ này, nên sau khi qua đời, sinh lại trong cõi Diêm-phù-đề, làm con vua tên là Phạm Đức. Sau đó nối ngôi vua, dùng chánh pháp giáo hóa.

Sau khi Đức Phật kia diệt độ, ở trong chánh pháp có một Tỳ-kheo tên là Bảo, thông tuệ tinh tấn, thường xuyên nêu giảng khen ngợi chánh pháp, diễn nói rộng rãi kinh điển này cho bốn chúng.

Này Hiền Hộ! Bấy giờ, ở chỗ Tỳ-kheo, bảo vua Phạm Đức nghe Tam-muội rồi, được lòng tin sâu xa, phát tâm tùy hỷ, đem áo quý báu trị giá trăm ngàn phủ lên thân Tỳ-kheo.

Này Hiền Hộ! Nghe Tỳ-kheo giảng nói Tam-muội rồi, nhà vua Phạm Đức liền phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, kính mến chánh pháp, bỏ ngôi vua xuất gia, cạo bỏ râu tóc, mặc ca-sa. Khi ấy, cũng có đồ chúng trăm ngàn người thành tựu đức tin liền theo nhà vua xuất gia, mặc pháp phục, cũng là do kinh điển nói về Tam-muội này.

Tỳ-kheo Phạm Đức cùng với chúng Tỳ-kheo trăm ngàn người, trải qua tám ngàn năm hầu hạ cúng dường Tỳ-kheo Bảo không mệt mỏi, nhưng hoàn toàn không thể chứng đắc Tam-muội ấy, chỉ trừ một lần lắng nghe, nghe rồi có đầy đủ sự tùy hỷ, đem bốn loại tùy hỷ công đức này hồi hướng đến quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, như lúc đầu tùy hỷ hạnh rộng lớn.

Về sau, Tỳ-kheo Phạm Đức và trăm ngàn chúng nhờ căn lành này nên gặp được sáu vạn tám ngàn chư Phật Thế Tôn. Phàm sinh vào chỗ nào, cũng đều giảng nói Tam-muội này cho các chúng. Tỳ-kheo vua ấy nhờ căn lành này lại gặp sáu vạn tám ngàn ức chư Phật. Như vậy, lần lượt gieo trồng căn lành, vị ấy đạt được Tam-muội này, thông tỏ đầy đủ pháp trợ đạo Bồ-đề, liền được thành tựu quả Vô vị Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, hiệu là Kiên Cố Tinh Tấn đầy đủ mười tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiệt Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Chúng Tỳ-kheo trăm ngàn người kia cũng đạt

được Tam-muội này, cũng có thể thành tựu pháp trợ đạo, tất cả đều thành đạo quả Bồ-đề vô thượng, hiệu là Kiên Dững Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, lại làm cho vô lượng trăm ngàn chúng sinh được an trụ đạo quả Bồ-đề vô thượng.

Này Hiền Hộ! Chỉ tai nghe còn được như vậy huống gì là Bồ-tát lại lắng nghe, lãnh thọ Tam-muội, đọc tụng, nhớ nghĩ, nhận giữ, giảng thuyết rộng ra cho mọi người, lại còn siêng năng suy nghĩ, thực hành mà không chứng đắc được sao.

Này Hiền Hộ! Do nghĩa ấy, các hàng Bồ-tát nghe Tam-muội này ai mà không tùy hỷ, không đọc tụng, không nhận giữ, không tu tập, không giảng thuyết rộng. Vì sao?

Này Hiền Hộ! Vì Bồ-tát đã nghe Tam-muội này liền thành tựu được pháp trợ đạo, mau thành quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Hiền Hộ! Do nhân duyên ấy, ta bảo ông: Nếu người nào có lòng tin chân thật thanh tịnh cầu đạt đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, trước hết nên hết lòng mong cầu Tam-muội này. Nếu được nghe trong khoảng cách trăm do-tuần có kinh nói về Tam-muội sâu xa này thì Bồ-tát nên đích thân đến để nghe, nghe rồi nên đọc tụng, thọ trì, tu tập, suy nghĩ, giảng nói cho mọi người.

Này Hiền Hộ! Hãy gác lại sự việc ấy.

Nếu Bồ-tát nghe trong khoảng cách hai trăm do-tuần, hoặc ba trăm do-tuần, bốn trăm, năm trăm, cho đến một ngàn do-tuần có giảng nói Tam-muội này, ở trong thành phố kia, ở xóm làng kia thì Bồ-tát phải tự đến đó để lắng nghe, lãnh thọ, tu tập, đọc tụng, thọ trì. Vì sao?

Này Hiền Hộ! Vì do lòng tin chân thật thanh tịnh của Bồ-tát là mong cầu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, thế nên Bồ-tát không thể lười biếng, mệt mỏi, tán loạn mà phải tinh tấn, dững mãnh vì Tam-muội nên tìm đến chỗ cách xa một ngàn do-tuần đó, dù chỉ được nghe Tam-muội này, huống chi là đọc tụng, thọ trì, suy nghĩ, giảng nói cho người. Vì sao?

Này Hiền Hộ! Vì Tam-muội này có khả năng thâu gồm tất cả các pháp trợ đạo.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Trong trường hợp ấy, nếu có Bồ-tát nào tâm trong sạch thuần khiết, mong cầu quả Bồ-đề, nên đến chỗ cách ngàn do-tuần để lắng nghe pháp Tam-muội này, trong lúc nghe Bồ-tát nên phụng sự cúng dường vị Pháp sư kia, tất cả vật dùng đều dâng cúng đầy đủ, thường phải theo hầu vị Pháp sư, hoặc một năm, hoặc mười

năm, hoặc hai mươi năm, hoặc trải qua trăm năm cho đến suốt đời, không được xa lìa, cũng là dốc mong cầu được nghe Tam-muội ấy hướng chi là được đọc tụng, lãnh thọ, suy nghĩ về nghĩa lý, giải thích cho mọi người. Như vậy, khi Bồ-tát theo Pháp sư thì không làm những việc theo ý mình, mà phải thuận theo ý của Pháp sư A-xà-lê, nên chuyên tâm phụng sự, không được trái lời dạy, phát tâm cung kính và quý trọng, trừ bỏ tất cả các sự việc không yêu kính. Đối với Pháp sư nên tưởng như bạn tốt cho đến nên phát tâm xem như chư Phật.

Này Hiền Hộ! Ở chỗ Pháp sư A-xà-lê ấy, Bồ-tát đã có thể phát tâm yêu kính như vậy rồi, mà không được đọc tụng, thọ trì, suy nghĩ, giảng nói rộng cho đến lắng nghe Tam-muội thì việc này hoàn toàn không thể có, chỉ trừ đời trước bị nghiệp chướng bại kinh điển sâu xa này, nên khi quả chín nhất định bị đọa trong các đường ác, đó là do nghiệp không tịnh.

Này Hiền Hộ! Giả sử Bồ-tát nào hoặc phải xa lìa Pháp sư thì thường phải biết ân, thường phải nhớ ân, thường phải báo đáp ân. Vì sao?

Này Hiền Hộ! Vì vị Pháp sư này đã giảng giải tạo nhân duyên khiến kinh điển này trụ lâu ở đời, không bị đoạn diệt.

Này Hiền Hộ! Nếu Bồ-tát vì Tam-muội này mà phải đi đến chỗ cách xa ngàn do-tuần, hướng chi là gần trong thành, nước, thôn ấp, xóm làng, hoặc ở nơi đồng vắng, chốn núi rừng mà không thể đến đó để lắng nghe, lãnh thọ, đọc tụng, suy nghĩ về nghĩa lý, giảng thuyết rộng cho mọi người hay sao.

Này Hiền Hộ! Ta bảo cho ông rõ: Nếu có Bồ-tát vì Tam-muội này có thể đi đến chỗ cách xa ngàn do-tuần, nhưng lại không được nghe Tam-muội. Tuy Bồ-tát không được nghe Tam-muội này, nhưng vẫn ở trong pháp này, nghĩ cầu cần lãnh, luôn siêng năng sáng suốt, không lười biếng, ông nên biết, người này tất sẽ được bất thoái chuyển đối với quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, hướng gì là lắng nghe, lãnh thọ, đọc tụng, suy nghĩ, tu tập, giảng nói cho người.

Này Hiền Hộ! Nay ông nên xét xem Bồ-tát nghe Tam-muội này rồi, có thể lãnh thọ, suy nghĩ, tu hành, liền được bao nhiêu là nhóm công đức lớn, cho đến mong cầu mà không thể được nghe, lại cũng được đầy đủ bấy nhiêu là căn lành lớn, hoặc nghe, hoặc không nghe đều đã an trụ quả vị bất thoái chuyển, thành tựu rốt ráo đạo quả Vô

thượng Chánh đẳng Chánh giác, hướng gì là lắng nghe rồi đọc tụng, thọ trì, suy nghĩ, tu tập, giảng nói rộng ra cho mọi người, cũng làm cho nhiều người nghe rồi đọc tụng, thọ trì, tu tập, suy nghĩ làm rõ, lưu truyền rộng khắp.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn vì muốn làm rõ lại nghĩa này nên nói kệ:

*Ta nhớ thuở xưa có Phật, tên:
 Sư Tử Ý trong cõi trời, người
 Lúc ấy có vua đứng đầu chúng
 Tự mình đến Phật cầu Tam-muội.
 Với trí tuệ lớn vua được nghe
 Vui mừng tràn khắp không thể nói
 Tay cầm châu báu rải dâng lên
 Cúng dường Thế Tôn Sư Tử Ý.
 Tâm suy nghĩ rồi cung kính thưa:
 Con xin quy y bậc Tối thượng
 Làm lợi ích lớn cho thế gian
 Nguyên xin giảng nói Tam-muội này.
 Khi vua dâng cúng Đức Phật rồi
 Bỏ thân mạng lại sinh cung khác
 Tìm đến gặp thầy Tỳ-kheo Bảo
 Đức lớn danh tiếng khắp mười phương.
 Khi nghe thầy Tỳ-kheo giảng nói
 Tâm vui mừng không thể lường tính
 Liền đem y phục quý báu nhất
 Phủ thân Tỳ-kheo để cầu đạo.
 Hàng ngàn người cùng xin xuất gia
 Cúng dường hầu hạ Tỳ-kheo đó
 Trải qua đủ tám ngàn năm rồi
 Chỉ để mong cầu Tam-muội này.
 Chỉ nói một lần không nói lại
 Nghe, lãnh pháp sâu xa như biển
 Khi ấy tâm trí đều không mệt
 Mong cầu thiên định tối thắng này.
 Những người kia tu hành cũng vậy
 Gặp được chư Phật oai đức lớn
 Đây đủ sáu vạn tám ngàn vị*

Ở đó cũng nghe Tam-muội này.
Đời khác lại cúng dường hầu hạ
Sáu vạn tám ngàn ức Thế Tôn
Nghe pháp sâu xa đều vui theo
Do nhờ Như Lai Sư Tử này.
Vua tu hành đầy đủ như vậy
Sau được thành Phật hiệu Kiên Tấn
Giáo hóa chúng sinh nhiều vô lượng
Tuy ở sinh tử xa phiền não.
Theo vua xuất gia hàng ngàn người
Cũng đều thành Phật hiệu Kiên Dũng
Đức, danh tiếng vang khắp mười phương
Nghe tên Tam-muội chứng đại giác.
Huống là lại giảng nói cho người
Không đắm chìm các thế giới đó
Lại bày rõ suy nghĩ thù thắng
Nếu chư Phật nói Tam-muội này.
Biết Tam-muội cách trăm do-tuần
Vì cầu Bồ-đề nên đến nghe
Với lời dạy chớ có chán bỏ
Người nghe công đức không thể lường.
Nếu đi đến đó không được nghe
Thì cũng tích chứa được bao phước
Huống nghe rồi suy nghĩ giảng nói
Chỉ mau chóng cầu Tam-muội này.
Nên niệm đủ như Phạm Đức kia
Thân cận hầu hạ chớ nhàm chán
Chỗ Tỳ-kheo nào có kinh này
Đều nên đến đó mà cúng dường.

M

Phẩm 16: GIÁC NGỘ

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Bồ-tát Hiền Hộ:

www.daitangkinh.org

–Này Hiền Hộ! Ta nhớ vào thuở xa xưa, trải qua nhiều vô lượng a-tăng-kỳ kiếp, có Phật xuất hiện ở đời hiệu là Tát-già-na-ma Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, đầy đủ mười tôn hiệu. Sau khi Phật nhập diệt, có Tỳ-kheo tên là Hòa Luân khen ngợi giảng nói rộng rãi kinh nói về Tam-muội ấy. Vào thời đó, ta làm vua tại một nước lớn, một lòng mong cầu Tam-muội vi diệu này, nên ngay trong giấc mộng, nghe có tiếng bảo: “Đây là nơi có Tam-muội này.” Tỉnh giấc rồi, liền đích thân đến chỗ thầy Tỳ-kheo để mong cầu Tam-muội. Nhân đó thừa Pháp sư, xin cạo tóc xuất gia. Vì mong cầu nên đã lắng nghe và lãnh thọ Tam-muội ấy, ta tự mình hầu hạ Pháp sư Hòa Luân, trải qua hơn ba vạn sáu ngàn năm bị ma vương ngăn che, hoàn toàn không nghe được.

Khi ấy, Phật lại bảo các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di:

–Ta nay nói với các vị: Các vị hãy mau lắng nghe, ghi nhận Tam-muội vua này, không được chậm trễ, cũng không được quên mất, khéo phụng sự Pháp sư cho tốt, chớ để sơ sót, mong cầu Tam-muội này, lấy sự chứng đắc làm kỳ hẹn dù trải qua một kiếp cho đến trăm ngàn kiếp nếu không lười biếng thì không thể không chứng đắc.

Này Hiền Hộ! Người nào nhất tâm mong cầu Tam-muội này, luôn theo bên thầy, không được xa lìa, nên bày sự cúng dường như thuốc thang, thức ăn uống, y phục, giường, đồ ngồi và các thứ vật dụng cùng tất cả vàng, bạc, châu báu. Phàm các thứ vật dụng riêng tư đều dâng lên thầy, không có luyến tiếc, coi như mình không cầu xin mà được, hãy hướng đến Tam-muội đừng sinh lòng chán mệt.

Này Hiền Hộ! Hãy gác lại các việc cúng dường ấy. Phàm người mong cầu pháp, đối với thầy có thể tự cắt thân mình, da thịt, tay chân để cúng dường. Nếu thầy cần cả thân mạng cũng không luyến tiếc, huống gì là các vật bên ngoài mà không lo đủ cho thầy được sao!

Này Hiền Hộ! Người mong cầu pháp phải phụng sự Pháp sư phải tùy ý thuận theo các việc như vậy. Phải hầu hạ thầy như người ở theo hầu chủ, như bề tôi đối với vua. Như vậy, người này mới mau được Tam-muội, được Tam-muội rồi nên ghi nhớ, lãnh thọ, thường nhớ nghĩ đến ân thầy để luôn báo đáp.

Này Hiền Hộ! Tam-muội này quý báu không dễ được nghe. Có người hơn trăm ngàn kiếp chỉ mong cầu nghe tên còn không được, huống gì là nghe rồi ghi chép, đọc tụng, lãnh thọ, phân biệt giảng nói, truyền lại cho mọi người.

Này Hiền Hộ! Giả sử có người đem châu báu chứa đầy trong hăng

hà sa số thế giới của chư Phật để bố thí, phước đức người đó tuy nhiều nhưng vẫn không bằng người được nghe tên Tam-muội, ghi chép một bài kệ, công đức này là không thể lường.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn làm rõ lại nghĩ này nên nói kệ:

*Ta nhớ vô lượng thời quá khứ
Lâu dài hơn cả sáu ngàn năm
Thường theo Pháp sư không tạm rời
Lúc đầu không nghe tên Tam-muội.
Có Phật danh hiệu là Chí Thành
Khi ấy có Tỳ-kheo Hòa Luân
Sau khi Đức Thế Tôn diệt độ
Tỳ-kheo ấy giảng Tam-muội này.
Lúc đó ta là vua thiên hạ
Nghe trong mộng chỉ chỗ Tam-muội
Tỳ-kheo Hòa Luân thường diễn nói
Vua nghe và nhận Tam-muội này.
Tỉnh mộng ta vội đi tìm kiếm
Đến chỗ Tỳ-kheo cầu Tam-muội
Bỏ ngôi vua để đi xuất gia
Cung kính cúng dường không tạm nghỉ.
Trải qua bảy vạn sáu ngàn năm
Chỉ nguyện được gặp người giảng nói
Nhưng cứ bị thiên ma quấy nhiễu
Nên hoàn toàn chưa một lần nghe.
Thế nên Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni
Các Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di
Được Phật khuyên dạy các điều này
Nên tìm Tam-muội mà lãnh thọ.
Cung kính hầu hạ vị pháp sư
Dầu trải một kiếp và nhiều kiếp
Dâng cúng vật dụng, thuốc, thức ăn
Cầu nghe cho được Tam-muội này.
Lại đem vô số các y phục
Giường, tòa, đèn đuốc và châu báu
Tinh tấn như vậy không mệt mỏi*

Để nghe Tam-muội vì diệu này.
 Nên dâng vật Tỳ-kheo không có
 Cho đến thân mạng cũng không màng
 Huống là vật khác lại nuối tiếc
 Như vậy người cầu được Tam-muội.
 Thọ ân nên nghĩ báo đáp ân
 Kẻ trí nghe rồi nên giảng nói
 Na-do-tha ước kiếp siêng cầu
 Mới được nghe Tam-muội vì diệu.
 Giả sử thế giới như hằng sa
 Chứa đầy châu báu đem cúng dường
 Với Tam-muội nói một câu kệ
 Công đức người này hơn người kia.
 Người giảng nói chỉ một câu kệ
 Quá hơn các na-do-tha kiếp
 Huống nghe rồi có thể lưu truyền
 Công đức người này không thể nói.
 Nếu người ưa thực hành Bồ-đề
 Mong cầu pháp nên làm tất cả
 Nghe rồi an trú trong định này
 Ất có thể thành đạo Vô thượng.

M

Phẩm 17: DẶN DÒ PHÓ THÁC

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Bồ-tát Hiền Hộ:

–Này Hiền Hộ! Vì thế, thiện nam nào có lòng tin thanh tịnh, phải luôn siêng năng nghe Tam-muội này, nghe rồi nhận lãnh, đọc tụng, thọ trì, tư duy về nghĩa lý, phân biệt diễn giải rộng cho thế gian và nên ghi chép cất giữ. Vì sao?

Này Hiền Hộ! Vì sau khi ta diệt độ, vào đời vị lai, có các Đại Bồ-tát với đức tin thanh tịnh, vì chúng sinh nên siêng cầu sự học rộng, cầu sự học rộng nên sẽ đi các nơi để lắng nghe lãnh thọ chánh pháp.

Này Hiền Hộ! Thế nên, các thiện nam, có người ưa thích, có người đầy đủ đức tin, có người lãnh thọ chánh pháp, có người ưa muốn chánh pháp, có người gìn giữ kinh điển, tất cả đều là để giảng rộng rãi

cho mọi người. Do thần lực của Như Lai gia hộ, nên ghi chép kinh điển Đại thừa này, dùng ấn của Như Lai niêm phong lại, sau đó đặt vào trong hộp.

Này Hiền Hộ! Ở đây, thế nào là ấn của Như Lai? Nghĩa là tất cả các hành không tạo, không tác, sự không tạo tác là pháp chưa từng có, nó không làm, không tương, không tưởng, không nương dựa, không bao gồm, không nắm giữ, không trụ. Tất cả các hành diệt hết thì nhân của khổ sẽ tận, hữu cũng tận và tất cả phiền não cũng dứt sạch nên không sinh, không diệt, không đạo, không quả của đạo. Do đó, tất cả các bậc Thánh không che giấu, người ngu si thì chê bai, phá bỏ, bậc trí thì khen ngợi, người giỏi khéo thì lãnh thọ.

Khi Đức Như Lai Thế Tôn nói kinh này, có vô lượng chúng sinh đối với đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác đã gieo trồng các căn lành, có vô lượng a-tăng-kỳ các Đại Bồ-tát, từ hàng sa các thế giới của chư Phật đến đây lắng nghe, lãnh thọ Tam-muội này. Các vị đó đều được bất thoái chuyển đối với quả vị Bồ-đề vô thượng. Khi ấy, tất cả đại địa trong tam thiên đại thiên thế giới đều chấn động đủ sáu cách.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Tôn giả Ma-ha Ca-diếp, Tôn giả Xá-lợi-phất, Tôn giả Mục-kiền-liên, Tôn giả A-nan và các Bồ-tát Hiền Hộ, Ly-xa Tử Bảo Đức, Trưởng giả Thiện Thương Chủ, con Trưởng giả Tịnh Đức là Đồng tử Vĩ Đức, Trưởng giả Thủy Thiên và năm trăm chúng gồm người, trời và bốn bộ chúng:

–Này Ca-diếp! Ta nay đem pháp Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, trải qua ba đại a-tăng-kỳ kiếp tụ tập mới thành, dặn dò giao phó cho các ông. Ý nghĩa như vậy tất cả thế gian không thể tin. Vì sao? Vì kinh của Như Lai nói ra là tối thắng, vi diệu, sâu xa bậc nhất, để cho đời vị lai có thể cùng tất cả chúng sinh trụ quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vì thế, nay ta ân cần giao phó và dặn dò ông. Ông nên lắng nghe, nhận lãnh, đọc tụng, thọ trì, ghi nhớ, suy nghĩ, tu hành, mở bày, giảng nói rộng rãi cho mọi người, nên giải thích, nên tận tâm làm việc này, nên lưu truyền khắp nơi chớ để đoạn diệt.

Lại nữa, nếu có các thiện nam, thiện nữ hoặc muốn tu tập kinh nói về Tam-muội này, hoặc muốn đọc tụng, hoặc muốn lãnh thọ, hoặc muốn suy nghĩ, hoặc muốn chỉ bày cho mọi người, hoặc muốn giảng nói rộng rãi thì phải làm cho họ có được lòng tin chân chánh, làm cho họ được đọc tụng, làm cho họ được lãnh thọ, làm cho họ được suy nghĩ, làm cho họ có thể chỉ bày, làm cho họ có thể giảng nói rộng rãi. Nay ta

muốn cho các thiện nam, thiện nữ được an trụ trong Đại thừa nên đã chỉ bày rõ phải học như vậy, phải luôn luôn làm đúng lời dạy của ta.

Khi Thế Tôn giảng nói kinh này rồi, Tôn giả Ma-ha Ca-diếp, Tôn giả Xá-lợi-phất, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên, Tôn giả A-nan và tất cả đại chúng Thanh văn, Bồ-tát Hiền Hộ, Thiện Thương Chủ, Thương chủ Bảo Đức, con của Trưởng giả Tịnh Đức là Đồng tử Vĩ Đức, Trưởng giả Thủy Thiên năm trăm chúng Ưu-bà-tắc và các Đại Bồ-tát khác đã từ các cõi Phật trong mười phương thế giới đến, cho đến tất cả hàng Trời, Rồng, Quỷ thần, Nhân phi nhân đều rất vui mừng, y theo lời dạy mà tu hành.

